

THÁNG 4, THÁNG 5, THÁNG 6, NĂM 2017

BÀI HỌC SA-BÁT

“HÃY CHĂN CHIÊN TA”
1 VÀ 2 PHI-E-RƠ
(FEED MY SHEEP)

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng ©2017
El Monte, California, USA

MỤC LỤC

1. LÀM QUEN VỚI PHI-E-RƠ.....	5
2. MỘT MÓN QUÀ KHÔNG HỀ BỊ TIÊU HỦY.....	12
3. MỘT NƯỚC CỦA CÁC NGƯỜI CÓ CHỨC VỤ.....	19
4. MỐI TƯƠNG GIAO GIỮA CÁC TÍN ĐỒ.....	26
5. SỐNG CHO CHÚA.....	33
6. CAM CHỊU VÌ ĐẮNG CHRIST.....	40
7. CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO CỦA KẺ PHỤC VỤ.....	47
8. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRONG CÁC THƯ TÍN CỦA PHI-E-RƠ.....	54
9. HÃY LÀ NGƯỜI THEO CHÚA.....	61
10. KINH THÁNH VÀ NHỮNG LỜI BÁO TRƯỚC.....	68
11. CÁC GIÁO SƯ GIẢ.....	75
12. NGÀY CỦA CHÚA.....	82
13. CHỦ ĐỀ CHÍNH CỦA HAI THƯ PHI-E-RƠ.....	89

Tác giả:

Robert McIver

Dịch giả:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Liên

Ban hiệu đính:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Kezia Tuyết Nguyễn

Nguyễn Đăng Hưng

Trình bày:

Nguyễn Đăng Hưng

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh

Tiếng Nói Hy Vọng

P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734

Tel. (626) 422-6841

www.TiengNoiHyVong.org

Nuôi Chiên

Ba tháng nầy chúng ta nghiên cứu hai bức thư của Phi-e-rơ, chúng ta sẽ học những lời viết bởi một người đã từng ở cạnh Đức Chúa Giê-su đường như trong hầu hết các giờ phút nghiêm trọng nhất trong toàn cuộc đời truyền giáo của Ngài. Ông Phi-e-rơ cũng đã trở thành một nhà lãnh đạo lớn của hội thánh đầu tiên của Chúa. Các sự kiện trên cũng đủ cho chúng ta thấy hai bức thư của ông đáng cho chúng ta đọc. Không những vậy, các bức thư nầy được viết cho các hội thánh trong giai đoạn phôi thai, khi họ phải đối diện nhiều khó khăn: họ gặp sự bắt bớ từ bên ngoài, và sự nguy hiểm của các giảng sư giả từ bên trong hội thánh.

Sứ đồ Phi-e-rơ cảnh báo họ nhiều điều nhưng hơn hết là về các thầy giáo giả nầy sẽ dạy và cổ động lòng nghi ngờ về sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su. Các kẻ khuấy phá ấy sẽ đặt câu hỏi, “Bao giờ thì lời hứa về sự tái lâm được thực thi?”, họ sẽ nói, “Chớ nào lời hứa về sự Chúa đến ở đâu? Vì từ khi tổ phụ chúng ta qua đời rồi, muôn vật vẫn còn nguyên như lúc bắt đầu sáng thế.” (2 Phi-e-rơ 3:4). Ngày hôm nay, chúng ta sống gần 2000 năm sau ông Phi-e-rơ, chúng ta hiểu lời thách thức đó là thế nào.

Ngoài những lời dằn dò về các giảng sư giả, sự chịu đựng của các hội thánh cũng là một đề tài Phi-e-rơ nhắc đến nhiều lần. Sự chịu đựng nầy, ông nói, tương tự như sự thương khó mà Đức Chúa Giê-su phải trải qua khi Ngài cất lấy tội lỗi của chúng ta mà chất lên thân Ngài khi Ngài chết trên cây thập giá (1 Phi-e-rơ 2:24). Nhưng tin mừng cho chúng ta là sự chết của Đức Chúa Giê-su đã giải phóng chúng ta khỏi cái chết vĩnh viễn do tội lỗi mang đến; mà Ngài cho những kẻ trồng cấy nơi Ngài một đời sống trong sự công chính (1 Phi-e-rơ 2:24).

Ông Phi-e-rơ nói rằng Đức Chúa Giê-su không chỉ chết thay cho chúng ta vì tội lỗi của chúng ta, nhưng Ngài sẽ trở lại thế gian để mang sự phán xét của Đức Chúa Trời (2 Phi-e-rơ 3:10-12). Ông nhấn mạnh điều thực tế ấy là ảnh hưởng của sự phán xét sẽ đến phải là điều cảnh báo cho mọi người trong cách họ sống ở đời nầy. Khi Đức Chúa Giê-su tái lâm, Ngài sẽ hủy diệt mọi tội lỗi và tẩy sạch thế gian bằng lửa (2 Phi-e-rơ 3:7). Và rồi mọi kẻ tin Đấng Christ sẽ được thừa hưởng phần gia tài mà Đức Chúa Trời đã để dành cho họ nơi thiên quốc (1 Phi-e-rơ 1:4).

Sứ đồ Phi-e-rơ có những lời rất thực tế về cách mà mỗi Cơ Đốc nhân cần phải sống. Hơn hết thảy, Cơ Đốc nhân (tín đồ của Đấng Christ) phải yêu thương nhau. Ông tóm lại trong 1 Phi-e-rơ 3:8, “Rốt lại, hết thảy anh em phải đồng lòng đầy thương xót và tình yêu anh em, có lòng nhơn từ và đức khiêm nhường.”

Hai bức thư của Phi-e-rơ cũng là những lời thôi thúc sự rao truyền tin lành của Chúa, là trọng tâm của toàn Kinh Thánh. Kinh nghiệm bản thân

của Phi-e-rơ cho ông sự giác ngộ rằng mọi người có được cứu ấy chỉ là nhờ nơi ân điển Chúa. Vì đây chính là con người đã từng hèn nhát chối Chúa, “Ta không biết người nầy là ai” (và cả bằng những lời nguyện rủa niềm tin mình), sau đã trở thành người môn đệ mà Đức Chúa Giê-su đã phán dặn, “Hãy nuôi chiên ta” (Giăng 21:17). Hai bức thư nầy là những thí dụ cho chúng ta thấy quả Phi-e-rơ đã làm theo lời Chúa dạy, nuôi chiên Chúa.

Và, dĩ nhiên nuôi dưỡng chiên là phải nuôi chiên của Chúa bằng chân lý quý báu về sự cứu rỗi và giữ vững đức tin trong Đấng Christ, là một chủ đề mà người bạn đồng công của ông là sứ đồ Phao-lô, đã truyền giảng mạnh mẽ. Đây là lẽ thật về hồng ân (ân điển) của Đức Chúa Trời. Phi-e-rơ biết điều nầy rất tỏ tường qua kinh nghiệm của cuộc đời mình.

Ông Martin Luther trong lời bình luận về Phi-e-rơ đã viết, “Hai bức thư của Thánh Phi-e-rơ là một trong những quyển sách quý báu nhất của Tân Ước, và các thư nầy là Phúc Âm thật, tinh xảo nhất. Bởi vì Phi-e-rơ, cũng như Phao-lô hay hết thầy những người truyền đạo tin lành rằng ông đã chạm khắc giáo lý thật của đức tin, rằng chính Đấng Christ đã được ban cho chúng ta, và là Đấng cất lấy tội lỗi khỏi phạm nhân và cứu họ.” – Giảng Luận về Các Thư của Phi-e-rơ và của Giu-đe của Martin Luther (xuất bản 1982 bởi Kregel Publications), trang 2, 3.

Đức Chúa Giê-su bảo với người môn đồ tên Phi-e-rơ của Ngài rằng hãy nuôi chiên Ngài. Chúng ta là bầy chiên của Chúa. Hãy để những lời của Phi-e-rơ nuôi dưỡng chúng ta.

Tác giả Rober K. McIver sinh trưởng tại New Zealand và phân lớn sự nghiệp ông ở tại Trường Đại Học Avondale College, nơi ông dạy về bộ môn Kinh Thánh và khảo cổ học. Ông là tác giả một số sách, trong đó có cuốn Bốn Góc Mặt của Đức Chúa Giê-su (Four Faces of Giê-su) và cuốn Đi Xa Hơn Mặt Dấu Da Vinci (Beyond the Da Vinci Code).

BÀI HỌC 1

LÀM QUEN VỚI PHI-E-RO

CÂU GỐC: “Song khi thấy gió thổi, thì Phi -e-rơ sợ hãi, hòng sụp xuống nước, bèn la lên rằng: Chúa ơn, xin cứu lấy tôi! Tức thì Đức Chúa Giê-su giơ tay ra nắm lấy người, mà nói rằng: Hỡi người ít đức tin, sao người hồ nghi làm vậy?” (Ma-thi-ơ 14:30, 31).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: Lu-ca 5:1–11; Ma-thi-ơ 16:13–17; Ma-thi-ơ 14:22–33; Lu-ca 22:31–33, 54–62; Ga-la-ti 2:11–14.

Phi-e-rơ là tác giả hai sách trong Kinh Thánh mang tên của ông (1 và 2 Phi-e-rơ). Ông là một trong những môn đệ đầu tiên của Đức Chúa Giê-su; ông đi theo Chúa suốt cuộc đời hành đạo của Ngài; và ông là một trong những môn đồ đầu tiên nhìn thấy ngôi mộ trống không. Như vậy Phi-e-rơ có cả một kinh nghiệm sâu xa, và được soi dẫn bởi Đức Thánh Linh để viết xuống hai bức thư đầy quyền năng này. “Và, khi chúng tôi đã làm cho anh em biết quyền phép và sự đến của Đức Chúa Giê-su Christ chúng ta, thì chẳng phải là theo những chuyện khéo đặt để, bèn là chính mắt chúng tôi đã ngó thấy sự oai nghiêm Ngài” (2 Phi-e-rơ 1:16).

Phi-e-rơ xuất hiện nhiều lần trong các sách Phúc Âm, trong chiến thắng cũng như trong thất bại. Ông đã như là người đại diện của các môn đồ để phát biểu ý kiến với Đức Chúa Giê-su. Sau khi Chúa phục sinh và thăng thiên, Phi-e-rơ trở nên một nhà lãnh đạo trong hội thánh đầu tiên. Sách Công vụ các Sứ đồ và thư gửi người Ga-la-ti ghi lại mục vụ của ông.

Quan trọng hơn cả, Phi-e-rơ biết sự vấp phạm là gì, được tha thứ ra sao, và cứ tấn tới trong đức tin với một tấm lòng khiêm nhường. Với những kinh nghiệm của chính đời ông trong con đường theo Chúa, ông biết thế nào là ân điển của Đức Chúa Trời. Lời chứng của Phi-e-rơ là tiếng nói cho hết thầy chúng ta phải nghe nếu chúng ta muốn cảm nhận ân điển ấy như ông.

HÃY LUI RA KHỎI TA!

Khi chúng ta mới gặp Phi-e-rơ, ông là một ngư phủ của miền Biển Ga-li-lê. Lúc ấy Phi-e-rơ và các tay lưới khác đã thả lưới cả đêm mà không bắt được một con cá nào, nhưng họ bằng lòng nghe lời Đức Chúa Giê-su bảo họ hãy ra hồ thả lưới một lần nữa. Mẻ lưới thật lớn, họ bắt được nhiều cá đến nổi chất nặng gần chìm ghe. Trong đầu họ ý tưởng nào họ có được khi chúng kiến trực tiếp một phép lạ như vậy?

Đọc Lu-ca 5:1-9. Những lời đối thoại của Phi-e-rơ với Đức Chúa Giê-su cho chúng ta thấy Phi-e-rơ là con người như thế nào? Những điều ấy có cho chúng ta thấy gì về phương diện thuộc linh của con người ông?

Khi Đức Chúa Giê-su biểu họ hãy thả lưới xuống biển, Phi-e-rơ có vẻ là người có lòng hồ nghi, vì ông và các bạn đồng nghiệp đã thả lưới cả đêm mà chẳng bắt được gì. Nhưng Phi-e-rơ cũng vâng lời vì Chúa biểu vậy. Qua những lời Phi-e-rơ nói, chúng ta thấy dường như là Phi-e-rơ đã biết về Chúa rồi và sự hiểu biết ấy đã thúc đẩy ông dẫu không đồng ý nhưng vẫn sẵn lòng vâng lời Ngài. Đúng vậy, trước buổi chài diệu kỳ, nầy Kinh Thánh cho thấy Phi-e-rơ đã có biết chút gì về Đức Chúa Giê-su trước khi câu chuyện nầy xảy ra. Chúng tỏ là Phi-e-rơ đã đi theo Chúa một thời gian rồi.

Có thể Lu-ca 5:3 giúp chúng ta hiểu tại sao Phi-e-rơ sẵn sàng vâng lời Đức Chúa Giê-su. Lu-ca 5:3 kể về phép lạ của cuộc đánh cá, “Ngài lên một chiếc thuyền trong hai chiếc, là chiếc của Si-môn, biểu người đem ra khỏi bờ một chút; rồi Ngài ngồi mà dạy dỗ dân chúng.” Chúng ta có thể thấy là Phi-e-rơ cũng ở trong đám những người lắng nghe lời Chúa giảng truyền. Có thể những lời ấy là lý do làm ông sẵn sàng vâng theo lời Ngài phán.

Rồi Đức Chúa Giê-su làm phép lạ. Và Phi-e-rơ cảm thấy dường như còn có gì hơn nữa, có gì đó thánh khiết trong lời Ngài phán truyền. Có điều gì đó nơi Ngài mà Phi-e-rơ biết mình không có. Và ông muốn được phát biểu sự phát hiện ấy trước công chúng. Tuyên bố giữa đám đông rằng mình là một kẻ có tội cho thấy Phi-e-rơ đã sẵn lòng tiếp nhận Chúa. Vì lẽ ấy Đức Chúa Giê-su đã gọi Phi-e-rơ đi theo Ngài! Phi-e-rơ có thể có nhiều khuyết điểm, nhưng ông vẫn là một con người có đời sống tâm linh. Và ông đã sẵn sàng đi theo Chúa cho dẫu thế nào đi nữa.

Đọc Lu-ca 5:11. Quy luật nào chúng ta tìm thấy được trong câu nầy. Những người thuyền chài đã sẵn lòng bỏ hết tất cả dẫu lưới của họ tràn đầy. Sự kiện lạ lùng nầy cho thấy chúng ta phải trung thành với Chúa đến độ nào?

PHI-E-RƠ XÁC NHẬN ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ Đấng CHRIST

Đọc Ma-thi-ơ 16:13-17. Điều gì đang xảy ra đây? Tại sao những lời Phi-e-rơ nói lại là quan trọng với Đức Chúa Giê-su?

Ở đây Phi-e-rơ đã mạnh dạn bày tỏ niềm tin ông đặt nơi Chúa. Và câu 20 cho thấy rõ ràng các người khác cũng chia sẻ cùng niềm tin giống Phi-e-rơ rằng chính Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si (Đấng Được Chọn). Những điều xảy ra lúc này là khúc quanh quan trọng của mục vụ của Đức Chúa Giê-su. Nhưng đó chỉ là bắt đầu, họ còn nhiều điều phải học hỏi nữa.

“Các môn đồ vẫn còn trông chờ rằng Đấng Christ sẽ cai trị như là một hoàng tử nơi trần thế. Đấng Christ đã không tiết lộ chương trình bí mật của Ngài qua một khoảng thời gian dài. Nhưng các môn đồ vẫn tin tưởng rằng Chúa sẽ không hoài hoài còn nghèo và không nổi tiếng. Thời kỳ mong đợi đã cận kề và Ngài sẽ thiết lập vương quốc Ngài. Nhưng sự ghen ghét của các thầy thông giáo và các thầy tế lễ không bao giờ ngừng, và Đấng Christ sẽ bị quốc gia của Ngài từ bỏ. Ngài sẽ bị buộc tội bởi những lời chứng dối. Và Ngài sẽ bị tử hình trên cây thập tự như một tội nhân kinh tởm. Nhưng các môn đồ chẳng hề nghĩ gì về những điều kinh hoàng ấy.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages (Hy Vọng Muôn Đời)*, trang 415.

Dẫu vậy, các môn đồ chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si. Nhưng Ngài lại dạy rằng Ngài sẽ phải chịu thương khó và chết (đọc Ma-thi-ơ 16:21-23). Nhưng Phi-e-rơ không thể nào chấp nhận sự dạy dỗ ấy; và ông đi đến độ “rầy trách” Chúa về tư tưởng ấy. Đức Chúa Giê-su phải quay về phía Phi-e-rơ mà phán, “Hỡi Sa-tan, hãy lui ra khỏi ta!” (Ma-thi-ơ 16:23). Đây là những lời quở trách nặng nhất mà Đức Chúa Giê-su đã thốt ra trong suốt cuộc đời mục vụ của Ngài. Nhưng Chúa phán những lời này là vì chúng hữu ích cho Phi-e-rơ, bởi vì những lời Phi-e-rơ nói nói lên thái độ ích kỷ của cá nhân ông. Bởi vậy Đức Chúa Giê-su phải sửa đổi Phi-e-rơ ngay lúc ấy. Phi-e-rơ cần phải học và hiểu rằng phục vụ Chúa sẽ phải trải qua nhiều thống khổ và gian truân. Hai bức thư của ông cho thấy Phi-e-rơ đã cảm hội được bài học ấy (đọc Phi-e-rơ 4:12).

Bạn có thường gặp trường hợp khi những điều lòng mình khao khát không phù hợp với điều Đức Chúa Trời muốn mình làm không? Bạn quyết định thế nào trong các tình trạng này?

ĐI BỘ TRÊN MẶT NƯỚC

Đọc câu chuyện kể lại trong Ma-thi-ơ 14:22-33. Sứ điệp nào quan trọng nhất của câu chuyện? Sự dạy dỗ ấy giúp gì cho chúng ta trong những bước đường chúng ta đi theo Chúa?

Đức Chúa Giê-su cho đoàn dân đông trên 5000 người vừa được ăn no nê. Các môn đồ của Chúa đã chứng kiến một phép lạ phi thường của Đức Chúa Giê-su. Ngài quả thật đã có quyền trên thế giới thiên nhiên. Bởi vì Phi-e-rơ đã tận mắt thấy quyền năng diệu kỳ của Chúa, điều ấy đã làm cho ông rất chắc chắn về Ngài. Và ông đã yêu cầu Chúa một điều đầy can đảm và lạ thường: “Lạy Chúa, nếu phải Chúa, xin khiến tôi đi trên mặt nước mà đến cùng Chúa.” (Ma-thi-ơ 14:28).

Quả là một nguyện vọng và lời kêu cầu của đức tin!

Đức Chúa Giê-su chấp nhận sự tỏ bày đức tin của Phi-e-rơ. Ngài bảo Phi-e-rơ hãy bước khỏi thuyền và đi trên mặt nước. Phi-e-rơ vâng lời. Hành động đi trên mặt nước là một hành động của đức tin. Bước đi trên mặt nước khi sóng êm biển lặng là một chuyện. Nhưng Phi-e-rơ bước đi khi biển lúc ấy đang có cơn bão!

Bài học chúng ta thường được dạy qua câu chuyện này là đừng rời mắt khỏi Chúa mà luôn chăm nhìn Ngài. Nhưng còn hơn nữa. Phi-e-rơ chắc chắn đã đặt niềm tin nơi Đức Chúa Giê-su. Sự tin tưởng của ông đã thúc đẩy ông thốt lên lời nài xin với Chúa. Và đức tin đã cho ông sức mạnh để làm điều Chúa bảo ông làm. Và Phi-e-rơ đã rời thuyền để bước trên mặt biển. Nhưng rồi ông bỗng sợ. Và ông bắt đầu chìm.

Tại sao? Tại sao Đức Chúa Giê-su không giữ cho Phi-e-rơ nổi bồng bênh cho dầu ông đang sợ? Chúa có thể làm điều ấy, nhưng Ngài để cho Phi-e-rơ rơi vào tình trạng mà ông không còn làm gì được nữa, hoàn toàn tuyệt vọng, và ông chỉ còn có thể kêu lên rằng “Chúa ôi, cứu con!” (câu 30). Và lúc ấy Đức Chúa Giê-su dang tay Ngài ra. Ngài làm điều Phi-e-rơ xin Ngài làm. Kinh Thánh chép lại, “Tức thì Đức Chúa Giê-su giơ tay ra nắm lấy người” (câu 31). Đức Chúa Giê-su cũng có thể phán cho Phi-e-rơ hết chìm và chẳng cần phải đụng tới ông. Nhưng Ngài dang tay ra nắm lấy người và kéo ra khỏi nước. Chắc chắn bàn tay Chúa rờ tới mình cho Phi-e-rơ ý thức rằng ông cần phải tập biết trông nhờ nơi Chúa luôn luôn.

Đời sống môn đồ của chúng ta có thể khởi đầu bằng niềm tin to tát và chúng ta tin vào quyền năng của Đức Chúa Trời. Nhưng sẽ có nhiều khi chúng ta phải gặp những hoàn cảnh quá kinh hoàng, thì chúng ta phải nhớ đến lời Chúa đã phán với Phi-e-rơ, “Hỡi người ít đức tin, sao ngươi hồ nghi làm vậy?” (Ma-thi-ơ 14:31).

CHỐI CHỨA MÌNH

Đọc Lu-ca 22:31-34, 54-62. Qua những câu này, các bài học nào chúng ta học được qua sự thất bại của Phi-e-rơ?

Phi-e-rơ muốn làm điều đúng. Và thật vậy, ông tỏ ra sự can đảm mà các môn đồ khác không có. Ông đã lòng vòng đi theo khi Chúa bị bắt để xem xét tình hình điều gì có thể xảy đến cho Ngài. Nhưng vì muốn làm vậy, nên Phi-e-rơ phải đầu nhem mình là ai. Hành động này đưa ông bước sai đường, và đưa đến việc ông phải chối Chúa ba lần. Và Đức Chúa Giê-su đã cảnh báo cho Phi-e-rơ biết về điều ấy trước rằng ông sẽ vấp phạm như vậy.

Câu chuyện của Phi-e-rơ dạy cho chúng ta một bài học đau buồn về sự nguy hiểm vô cùng khi chúng ta để cho những việc nhỏ nhặt sai lầm dẫn hướng ta.

Lịch sử của Cơ Đốc giáo đầy những chương nhuộm bản bởi vì Cơ Đốc nhân đã cất bỏ đi các lễ thật nghiêm trọng. Đúng là đời sống có nhiều lúc chúng ta phải có lúc cần nhường bước và gặp đối phương nửa đường, chúng ta có nhận nhưng cũng phải ban cho. Nhưng trong lễ thật, chúng ta phải đứng vững. Là con dân của Chúa, chúng ta phải học không hề lỏng lẻo niềm tin của mình, và chúng ta phải níu chặt lấy niềm tin của mình bất cứ cảnh ngộ nào (Khải huyền 14:12).

Bà Ellen G. White bình luận rằng “Phi-e-rơ đã bắt đầu sự thất bại của mình từ trong Vườn Ghết-sê-ma-nê. Thay vì cầu nguyện, ông ngủ. Ông đã không chuẩn bị lòng mình, đời sống thuộc linh của mình sẵn sàng cho những điều sắp xảy đến. Lễ ra Phi-e-rơ phải trung tín trong sự cầu nguyện, thì ông sẽ chẳng phải chối bỏ Chúa mình.” – Phỏng trích *The Desire of Ages (Hy Vọng Muôn Đời)*, trang 714.

Thật vậy, Phi-e-rơ đã bị đánh bại cách thảm thương. Sự thất bại của ông thật lớn lao. Nhưng sự nhân từ và tha thứ của ân điển Chúa lại càng to tát hơn. “những nơi nào tội lỗi đã gia thêm, thì ân điển lại càng dư dật hơn nữa” (Rô-ma 5:20). Sự tha thứ của Đức Chúa Giê-su đã biến Phi-e-rơ trở thành một trong những nhà lãnh đạo của hội thánh Cơ Đốc trong thế kỷ thứ nhất. Thật là một bài học quý báu cho chúng ta thấy quyền năng của ân điển Đức Chúa Trời! Thật là một bài học cho hết thảy chúng ta để chúng ta quyết lòng tấn tới trong đức tin cho dầu chúng ta đã từng vấp phạm hay thất bại trong quá khứ.

Phải, Phi-e-rơ đã kinh nghiệm thế nào là được tha thứ. Cá nhân ông đã kể cận phúc âm là gì. Ông đã kinh nghiệm con người tội lỗi của mình. Nhưng ông cũng đã kinh nghiệm tình yêu và ân điển của Đức Chúa Trời có cho mọi tội nhân là cao sâu dường nào.

Làm thế nào để chúng ta có thể học được sự tha thứ mình phải có cho những người đã làm mình thất vọng hay phật lòng mình như Phi-e-rơ đã phật lòng Đức Chúa Giê-su?

PHI-E-RƠ TRONG VAI TRÒ LÃNH ĐẠO HỘI THÁNH

Khi Đức Chúa Giê-su còn ở thế gian, Phi-e-rơ thường đóng vai trưởng nhóm của 12 môn đồ. Chẳng hạn, ông thường là phát ngôn viên cho họ. Khi Ma-thi-ơ liệt kê danh sách các môn đồ, ông viết, “Sứ đồ thứ nhất là Si-môn, cũng gọi là Phi-e-rơ...” (Ma-thi-ơ 10:2). Phi-e-rơ cũng thường giữ vai trò lãnh đạo trong hội thánh ban đầu. Và Phi-e-rơ cũng là người đã đề nghị phải chọn một môn đồ mới để thay thế Giu-đa Ích-ca-ri-ốt là kẻ đã phản Chúa (Công vụ 1:1-25).

Trong ngày Lễ Ngũ Tuần, chính Phi-e-rơ là người đã giải thích cho đám đông tụ tập rằng Đức Chúa Trời đã đổ Thánh Linh của Ngài trên dân Ngài (Công vụ 2:14-36). Chính Phi-e-rơ đã bị bắt vì đã giảng về ngày mà Đức Chúa Giê-su sẽ hồi lai và kêu mọi kẻ đã chết sống lại. Chính Phi-e-rơ đã đứng mạnh dạn trước mặt thầy tế lễ thượng phẩm và các nhà lãnh đạo Do Thái để giảng về Đức Chúa Giê-su (Công vụ 4:1-12). Cũng chính là Phi-e-rơ đã được đưa đến để cải đạo cho gia đình nhà Cọt-nây. Cọt-nây là người ngoại (không phải Do Thái) đầu tiên đã được chọn để làm tín đồ của Đức Chúa Giê-su (Công vụ 10:1-48). Và cũng chính Phi-e-rơ là người mà Phao-lô đã đến ra mắt sau khi ông đã chịu tiếp nhận Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa của mình (Ga-la-ti 1:18). Về sau, Phao-lô đã nêu danh ba nhà lãnh đạo trung kiên của Hội Thánh: Phi-e-rơ, Gia-cơ là em của Đức Chúa Giê-su, và Giảng là người môn đệ yêu thương của Chúa (Ga-la-ti 2:9).

Xin đọc các đoạn Ga-la-ti 1:18, 9; Ga-la-ti 2:9, 11-14. Phi-e-rơ rõ ràng ở trong hàng ngũ lãnh đạo của hội thánh ban đầu. Nhưng các câu này cho chúng ta biết gì về Phi-e-rơ trong vai trò ấy?

Trong những ngày đầu tiên của hội thánh, gần như hết thầy tín đồ đều là người Do Thái. Nhiều người đã cố gắng cách khó nhọc để giữ luật pháp Do Thái (Công vụ 21:20). Đối với những tín đồ Cơ Đốc người Do Thái, khi ngồi cùng bàn ăn uống với người Ngoại (không phải người Do Thái) là cả một vấn đề. Vì ảnh hưởng luật Do Thái, một số người Cơ Đốc Do Thái tin rằng những người Ngoại là ô uế. Nên khi một số người Cơ Đốc Do Thái đến thành An-ti-ốt (họ là những người làm việc cùng với ông Gia-cơ tại thành Giê-ru-sa-lem), thì ông Phi-e-rơ tránh cùng ngồi ăn uống với các người Ngoại tại thành An-ti-ốt.

Đối với ông Phao-lô, ông cho rằng thái độ và hành động ấy là trái với sự dạy dỗ của phúc âm. Ông trách hành động của ông Phi-e-rơ là giả dối, và Phao-lô không ngần ngại nói thẳng với Phi-e-rơ về sự sai lầm về thái độ và hành động của ông. Đúng ra, Phao-lô muốn dùng đó là cơ hội để giảng về trọng tâm của sự dạy dỗ về đức tin của đạo Chúa Cơ Đốc. Sự dạy dỗ ấy là chúng ta được cứu bởi ân điển mà thôi (xin đọc Ga-la-ti 2:14-16).

Dầu đã được Chúa kêu gọi để hầu việc Ngài, Phi-e-rơ cũng có những lỗi lầm cần được sửa đổi. Chúng ta thường có thái độ nào khi bị ai chỉ bảo hay sửa sai các lỗi lầm của mình?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

Đọc *Desire of Ages (Hy Vọng Muôn Đời)*, “Tiếng Gọi Bên Bờ Biển”, trang 244-251, và “Một Đêm Ở Trên Hồ”, trang 377-382.

“Trước khi vấp phạm và chối Chúa, Phi-e-rơ thường rất mạnh dạn và đôi khi còn huyênh hoang. Ông hay ra lệnh cho người khác, hoặc nhanh nhẩu lên tiếng trước khi kịp suy nghĩ. Và ông cũng thường hay sửa sai người khác. Nhưng Đức Thánh Linh đã thay đổi Phi-e-rơ. Con người Phi-e-rơ mới khác với con người cũ. Lòng hăng hái vẫn còn nhưng ân điển Chúa đã giúp ông thận trọng và dè giữ lòng mình hơn. Ngày trước ông đầy tự tin đến độ kiêu căng, bây giờ ông khiêm đạm, và cẩn trọng lời nói và hành động của mình. Và ông sẵn sàng nhận lỗi và học hỏi. Tấm lòng thay đổi của Phi-e-rơ giúp ông trở thành một người chăn nuôi đàn chiên của Đấng Christ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church (Các Lời Chứng Cho Hội Thánh)*, bộ 5, trang 334, 335.

Chúng ta ai cũng có thể thấy mình có phần nào giống Phi-e-rơ phải không? Chúng ta ai đã chẳng từng đứng vững vàng trong đức tin mình? Và ai đã chẳng từng có lúc vấp ngã đầy đau đớn?

CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Phi-e-rơ đã từng quay mặt làm ngơ và từ chối mình không biết Đức Chúa Giê-su là ai. Nhưng ông cũng vẫn trở thành một nhà lãnh đạo quan trọng của Cơ Đốc giáo. Các điều nầy cho chúng ta biết gì về ân điển của Đức Chúa Trời? Bài học nào chúng ta học được qua sự kiện Phi-e-rơ đã được đưa trở về lại với Đức Chúa Trời? Và sự thay đổi của Phi-e-rơ dạy gì cho chúng ta về cách chúng ta phải đối xử với những người đã vấp phạm cùng Chúa?
2. Trong lớp hãy thảo luận về sự nguy hiểm của việc không giữ lẽ thật. Làm thế nào để chúng ta biết sự khác biệt về những điều chúng ta có thể từ bỏ và những điều mà chúng ta phải không bao giờ từ bỏ? Những thí dụ nào trong lịch sử hội thánh về sự từ bỏ lẽ thật? Việc từ bỏ lẽ thật đã đưa đến hậu quả nguy hiểm nào. Chúng ta học được những bài học nào qua các sự kiện lịch sử nầy?
3. Phi-e-rơ đã học nhiều bài học qua những sự kiện thật đau lòng. Hãy suy xét các lỗi lầm của ông. Chúng ta có thể học được những bài học ông học dễ dàng hơn cách ông học không?

BÀI HỌC 2

MỘT MÓN QUÀ KHÔNG HỀ BỊ TIÊU HỦY

CÂU GÓC: “Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đừng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng” (1 Phi-e-rơ 1:22).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 1:1, 2; Giăng 3:16; Ê-xê-chi-ên 33:11; 1 Phi-e-rơ 1:3–21; Lê-vi Ký 11:44, 45; 1 Phi-e-rơ 1:22–25.

Đây là một vài câu hỏi cần được trả lời nhất là trong mỗi khi chúng ta nghiên cứu một sách nào của Kinh Thánh.

Thứ nhất, tác giả viết sách hay thư nầy cho ai? Khi tác giả viết ông tính viết cho một người hay cho một nhóm người? Hai câu hỏi trên cho chúng ta biết vì lý do nào mà quyển sách của Kinh Thánh được viết và để dạy dỗ điều gì hay để truyền bá một chủ đề nào. Rất quan trọng, chúng ta cần biết bối cảnh lịch sử của thời gian cuốn sách hay bức thư được viết. Nên khi Phi-e-rơ viết bức thư thứ nhất, câu hỏi quan trọng nhất chúng ta phải hỏi là: *Sứ điệp nào chúng ta có thể học được qua bức thư của ông?*

Nhưng rồi, tiếp theo, để trả lời cho câu hỏi ấy, chúng ta phải đặt câu hỏi nầy: *Vậy thì thư của Phi-e-rơ có ý nghĩa gì với chúng ta ngày nay?* Bởi vì chúng ta biết, ông đã viết bức thư nầy theo sự thôi thúc và khả thi của Đức Thánh Linh, nhiều trăm năm trước. Nhưng ngày nay, chúng ta cũng phải thấy câu trả lời tỏ tường cho câu hỏi của chúng ta khi chúng ta đọc vài câu đầu tiên của thư ông. Và đích thực, Phi-e-rơ còn có nhiều lẽ thật quan trọng cần truyền đạt cho chúng ta ngày hôm nay.

CHO NHỮNG KẸ BỊ BẮT VÀ LƯU ĐÀM

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:1. Những lời này cho chúng ta biết gì về hoàn cảnh mà bức thư này phải được viết?

Phi-e-rơ nói lên danh tánh mình là tác giả bức thư rõ ràng. Tên ông nằm trong chữ đầu tiên của bức thư. Liên tiếp đó, ông cũng định nghĩa chức vụ của mình là “một sứ đồ (thầy giáo, lãnh đạo) của Đức Chúa Giê-su Christ.” Như vậy, cũng giống như ông Phao-lô thường làm (Ga-la-ti, 1:1; Rô-ma 1:1; Ê-phê-sô 1:1). Trong đầu thư, ông định nghĩa cho người đọc biết mối tương quan của ông với Đức Chúa Giê-su. Ông làm vậy để nói lên thẩm quyền của mình về việc gởi bức thư này đến cho anh em. Ông đặc biệt nhấn mạnh đến chức vụ “sứ đồ” của mình, là một chức vụ mà Đức Chúa Giê-su Christ đã ban đặt cho ông.

Kể đến Phi-e-rơ cho biết những nơi nào mà ông đã gởi thư mình đến. Các chỗ này nằm trong khắp miền Tiểu Á. Ngày nay, các nơi này thuộc xứ Thổ Nhĩ Kỳ bên phía đông của con kênh Bosporus. Con kênh này dài khoảng 18 dặm Anh (29 km), nó chia đôi hai phần của Thổ Nhĩ Kỳ nằm trong Âu châu và Á châu. Và sông này cũng nối liền Biển Marmara với Biển Đen.

Như vậy thư của Phi-e-rơ gởi cho các anh em tín giáo người Do Thái hay cho người Ngoại (không phải Do Thái)? Ông dùng chữ “người đã tha hương tản lạc khắp thế giới”. Đây là những người Do Thái lưu vong, không ở trong vùng Đất Thánh trong thế kỷ thứ nhất. Chữ “được chọn” hay “thánh” trong 1 Phi-e-rơ 1:2 có thể dùng để nói về người Do Thái hoặc Cơ Đốc nhân. Trong các thư của Phi-e-rơ, ông dùng chữ người Ngoại để nói về những người chưa tin Chúa (1 Phi-e-rơ 2:12; 1 Phi-e-rơ 4:3). Thế cho nên chúng ta có thể biết là thư này Phi-e-rơ viết cho các tín đồ (tin Chúa Giê-su) người Do Thái.

Cũng có một số học giả Kinh Thánh cho rằng trong hai câu Kinh Thánh trên, Phi-e-rơ hàm chỉ tín đồ người Ngoại (ngoại bang không phải người Do Thái). Chúng ta không biết chắc Phi-e-rơ viết thư cho ai, nhưng điều quan trọng hơn cả ấy là sứ điệp của các thư ông, là những điều chúng ta cần học.

ĐƯỢC CHỌN

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:2. Câu này còn cho chúng ta biết gì nữa về những người mà ông Phi-e-rơ gửi thư này cho? Ông gọi họ là ai?

Chúng ta có thể không biết Phi-e-rơ viết thư cho nhóm người thuộc gốc dân nào, nhưng chúng ta biết chắc một điều. Họ là “những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh.” Chúng ta phải cẩn thận khi giải thích câu Kinh Thánh này. Nó không có nghĩa là số phận chúng ta được cứu hay không là tiền định từ trước khi chúng ta ra đời. Và nó càng không có nghĩa là chỉ những người ông Phi-e-rơ viết thư này cho là những người được chọn cho sự cứu rỗi. Hai tư tưởng ấy không phải là sự dạy dỗ của Kinh Thánh.

Đọc 1 Ti-mô-thê 2:4; 2 Phi-e-rơ 3:9; Giăng 3:16; và Ê-xê-chi-ên 33:11. Các câu này giúp chúng ta hiểu vì sao Phi-e-rơ có nghĩa gì khi ông gọi những độc giả của thư ông là những người “được chọn”.

Kinh Thánh nói rất rõ ràng rằng mục đích của chương trình Đức Chúa Trời có cho loài người là mọi người đều được cứu. Chương trình này đã được dự định từ trước khi thế giới được tạo thành. “trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ” (Ê-phê-sô 1:4). Tư tưởng rằng hết thảy chúng ta đều được chọn là đúng vì chương trình của Đức Chúa Trời là không để cho ai bị mất. Nghĩa là Đức Chúa Trời đã chọn tất cả mọi người phải được hưởng sự sống đời đời. Chương trình cứu rỗi được dựng nên để cứu tất cả mọi con người. Tất cả mọi người đều được huyết báu của Đức Chúa Giê-su chuộc tội rỗi dẫu vẫn có một số người không chịu tiếp nhận món quà cứu chuộc ấy của Đức Chúa Trời.

Thế nên Đức Chúa Trời biết ai là kẻ được chọn. Ngài còn biết trước họ sẽ chọn điều gì, nếu họ sẽ tiếp nhận hay từ chối món quà cứu rỗi mà Ngài tặng không cho họ. Đức Chúa Trời cũng biết trước là Ngài không thể bó buộc bất cứ con người nào đăng họ chấp nhận món quà cứu rỗi của Ngài. Thí dụ sau đây sẽ giúp chúng ta sáng tỏ hơn. Một bà mẹ biết là con mình sẽ chọn ăn kẹo thay vì ăn rau. Vì bà mẹ biết con mình sẽ chọn điều gì, không có nghĩa là bà đã ép nó chọn ăn kẹo. Sự chọn lựa vẫn là của đứa con. Cũng vậy, Đức Chúa Trời biết con cái Ngài sẽ chọn điều gì, và Ngài không cưỡng ép chúng ta phải chọn điều theo ý Ngài. Chúng ta có quyền tự do chọn lựa.

Đức Chúa Trời đã chọn cho bạn phải được có sự cứu rỗi. Chân lý này củng cố niềm hy vọng trong lòng bạn như thế nào?

CÁC CHỦ ĐỀ QUAN TRỌNG

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:3-12. Sứ điệp chính của ông Phi-e-rơ trong các câu này là gì?

Phi-e-rơ viết về Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con. Và ông viết về công việc của Đức Thánh Linh. Đồng thời ông cũng mở đầu các chủ đề mà ông sẽ truyền đạt trong các chương sau.

Phi-e-rơ bắt đầu trong câu 3 bằng nói rằng các Cơ Đốc nhân phải được tái sinh (sinh lại). Cuộc đời họ đã hoàn toàn thay đổi. Đức Chúa Giê-su đã thay đổi cuộc đời họ bằng quyền năng của sự phục sinh từ kẻ chết của Ngài. Và “cơ nghiệp không hư đi,” đang chờ đợi mọi Cơ Đốc nhân nơi thiên đàng (1 Phi-e-rơ 1:3,4). Vậy sự sống lại của Đức Chúa Giê-su là phần then chốt của mọi niềm tin Cơ Đốc. Chúng ta tìm thấy lẽ thật này trong nhiều nơi khác của Tân Ước.

Niềm hy vọng này cho mọi Cơ Đốc nhân có lý do để vui mừng. Nhiều Cơ Đốc nhân của thuở ban đầu, là những người Phi-e-rơ viết thư này cho, đang gặp nhiều khó khăn và hoạn nạn. Các sự khó khăn này thử thách đức tin của họ. Chúng sẽ làm cho đức tin của họ tinh sạch như vàng thử lửa. Các độc giả của Phi-e-rơ là những người không biết Đức Chúa Giê-su khi Ngài còn ở trần gian. Nhưng họ yêu thương và tin Ngài. Và kết quả của đức tin của họ nơi Đức Chúa Giê-su là sự cứu rỗi. Ở đây Phi-e-rơ nói rằng Đức Chúa Giê-su hứa cho họ và cho chúng ta rằng, “cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em” (câu 4).

Phi-e-rơ cho các độc giả của ông biết rằng các đấng tiên tri trước họ đã nói trước, “Về sự cứu rỗi đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em” (câu 10). Các đấng tiên tri trước Đức Chúa Giê-su đã nghiên cứu dò tìm rất kỹ càng vì họ muốn tìm biết cho bằng được tin tức về sự cứu rỗi mà ngày nay các độc giả của Phi-e-rơ đang trải nghiệm trong Đức Chúa Giê-su.

Những người tín đồ mà Phi-e-rơ gửi thư này, đức tin họ đang gặp nhiều thử thách. Họ bị bắt bớ vì niềm tin của họ. Nhưng ông chỉ rõ cho họ thấy rằng họ là một phần của một cuộc chiến vĩ đại, giữa thiện và ác, giữa quyền lực của Đức Chúa Trời và sự phản loạn của Sa-tan. Phi-e-rơ muốn họ giữ vững lòng tin vào chân lý qua những ngày gian truân này.

1 Phi-e-rơ 1:4 nói rằng “cơ nghiệp để dành trong các tầng trời cho anh em.” Hãy nghĩ đến chân lý diệu kỳ này. Có một chỗ trên thiên đàng đã dành sẵn cho bạn. Lẽ thật này có ý nghĩa gì với cá nhân bạn? Vậy thì câu trả lời của lòng bạn cho lời hứa nhiệm mầu này là gì?

SỐNG NẾP SỐNG CỦA NGƯỜI ĐƯỢC CỨU

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:13–21. Theo các câu này, tại sao Cơ Đốc nhân phải sống một cuộc sống thánh khiết và trung tín?

Thư Phi-e-rơ thứ nhất 1:13 bắt đầu bằng chữ “Vậy”. Chữ này cho thấy những điều anh em tín hữu phải làm vì những gì ông đã nói mà chúng ta học trong bài học ngày hôm qua. Hôm qua, chúng ta thấy Phi-e-rơ đã nói về ân điển (sự nhân từ và sự tha thứ) của Đức Chúa Trời. Ông cũng nói đến niềm hy vọng mà các tín đồ có nơi Đức Chúa Giê-su (1 Phi-e-rơ 1:3-12). Thật vậy, người Cơ Đốc có được ân điển và hy vọng này, nên họ hãy “hãy bền chí như thể thắt lưng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình”. Bởi vì độc giả của thư ông là những người đã nhận được ơn cứu rỗi từ nơi Đức Chúa Giê-su. Bây giờ họ phải sửa soạn tâm thần để đứng vững và tín trung.

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:13. Câu này nói rằng chúng ta phải đặt hy vọng nơi ân điển sẽ được ban cho mình. Giải thích tư tưởng này.

Rõ ràng là Phi-e-rơ nhắc nhở về niềm hy vọng chỉ có duy nhất nơi Đức Chúa Giê-su, nhưng ông cũng nói rõ rằng các tín hữu phải sống cho xứng đáng. Tại sao? Bởi vì họ đã được cứu rỗi. Để nhắc bảo họ, ông nói đến ba lý do chính mà mỗi Cơ Đốc nhân phải có để sống một đời sống thánh khiết và tín trung:

Nếp sống thánh khiết và trung tín vì biết rằng Đức Chúa Trời là ai. Phi-e-rơ rút lời từ trong Lê-vi Ký 11:44, 45 khi ông nói rằng “hãy thánh khiết vì Ta là thánh khiết” (1 Phi-e-rơ 1:15-16).

Cơ Đốc nhân phải cư xử thế nào để khi ứng hầu trước mặt Đức Chúa Trời trong ngày phán xét khi Đức Chúa Giê-su. Chúng ta biết Đức Chúa Trời phán xét mọi người công minh tùy theo việc họ làm (câu 17).

Lẽ thật tỏ tường ấy là Cơ Đốc nhân là những kẻ đã được cứu. Họ đã được chuộc lại bằng một giá cao, ấy là “huyết báu của Đấng Christ” (câu 19). Và Phi-e-rơ nói rõ rằng cái chết của Đức Chúa Giê-su không phải là một tai nạn của lịch sử. Mà cái chết của Ngài là một điều đã được dự trù từ trước khi thế gian được tạo dựng! (câu 20).

Điều gì đã làm bạn trở thành Cơ Đốc nhân? Giả thử có người hỏi bạn, “Tại sao anh/chị lại tin Chúa và là người Cơ Đốc?” Câu trả lời của bạn là gì? Mọi học viên hãy chia sẻ câu trả lời của mình.

HÃY YÊU THƯƠNG LẤN NHAU

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:22–25. Điểm quan trọng nào ông Phi-e-rơ nói thế nào là một Cơ Đốc nhân? Và sống một cuộc sống thánh khiết và trung tín có nghĩa là gì?

Trong câu 22, “Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình”. Trong tiếng Hy Lạp, từ “làm sạch” rất là gần với danh từ “thánh” và “thánh khiết”. Hai từ này cùng liên hệ với câu 15 mà chúng ta đã học bài học hôm qua. Trước hết Cơ Đốc nhân dâng hiến đời mình cho Đức Chúa Giê-su. Rồi họ chịu báp-têm (1 Phi-e-rơ 3:21, 22). Khi làm vậy, Cơ Đốc nhân đã biệt riêng đời mình cho Chúa. Họ thực hiện việc này bằng cách tuân theo lẽ thật.

Sự thay đổi trong đời sống của người tín đồ mang đến một sự thay đổi khác. Họ tìm thấy họ ở trong cùng một mối tương quan, thông công với những người cùng một niềm tin. Các mối tương quan của tình đồng đạo rất là quan trọng, ông Phi-e-rơ diễn tả mối tương giao này như là tình gia đình. Ông nói Cơ Đốc nhân phải yêu thương nhau như anh chị em. Trong câu 22, khi nói về cái tình yêu thương lẫn nhau, Phi-e-rơ dùng một từ của tiếng Hy Lạp “*philadelphia*”. Chữ này có nghĩa là tình yêu ruột thịt của anh chị em. Đây là tình yêu của người cùng gia đình có cho nhau.

Tiếng Hy Lạp có nhiều chữ khác nhau để diễn tả các loại tình yêu. Chữ yêu mà ông Phi-e-rơ dùng trong câu này là từ “*agape*” để nói về một tình yêu của sự mới, sự tái sanh, hay chỉ có đến từ Thượng Đế. Hay nói cách khác, ông nói đến một tình yêu chỉ đến qua sự sống thật theo lời Kinh Thánh. Đây là một tình yêu chỉ duy nhất đến từ Đức Chúa Trời. Một tấm lòng ích kỷ không có tình yêu này. Vì vậy Phi-e-rơ nhấn mạnh đến “sự vâng lời lẽ thật” (câu 22). Lẽ thật hay chân lý không chỉ là điều để tin mà thôi, mà còn phải được sống theo nữa.

Bằng cách nào chúng ta học được để biết yêu thương hơn? Sự chọn lựa nào chúng ta phải chọn để có thể làm mình sống và bày tỏ loại tình yêu chỉ đến từ một “tấm lòng trong sạch”?

TƯ TƯỞNG BỒ TÚC:

Đọc Ellen G. White, “Sự Vàng Phục Hoàn Toàn của Đấng Christ” trang 373-376 trong quyển *Selected Messages (Các Sứ Điệp Chọn Lọc)*, quyển 1. Cũng đọc thêm Ellen G. White, “Cách Sống Của Đấng Christ”, trang 365-368.

Đoạn đầu của sách thứ nhất của ông Phi-e-rơ rất là sâu sắc và xúc tích. 25 câu này nói về nhiều điểm quan trọng. Bắt đầu là những tư tưởng thâm thúy về Ba Ngôi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh. Ông nói rằng Đức Chúa Cha đã ban cho chúng ta một Đấng Cứu Thế qua Con của Ngài là Đức Chúa Giê-su Christ. Có nghĩa là chúng ta đã được chọn trong Đức Chúa Giê-su để sống một nếp sống thánh khiết và tìm thấy sự vui mừng. Tại sao? Bởi vì sự chết của Ngài và sự sống lại là một lời hứa của Chúa. Lời hứa về một món quà Chúa dành sẵn cho chúng ta, đó là thiên đàng nơi chúng ta sẽ hội ngộ trùng phùng với Cha chúng ta. Chúng ta sẽ gặp hoạn nạn. Nhưng chúng ta sẽ tìm thấy niềm vui trong sự cứu rỗi mà Đấng Christ mang lại. Đúng vậy, “hai bức thư của ông Phi-e-rơ là để mang can đảm và bồi bổ sức mạnh cho đức tin của những người đang thống khổ. Những người mà ông Phi-e-rơ gửi thư này cho họ đang gặp nhiều thử thách và căm dỗ. Họ đang gặp sự hiếm nghèo là họ có thể không nắm chặt tay Chúa. Các bức thư ông viết với mục đích giúp đỡ và hướng dẫn những người đọc thư bắt đầu nhìn thấy được và làm theo những gì là đúng.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Hoạt Động Của Các Sứ Đồ (Các Nhà Lãnh Đạo; Các Thầy Giáo)*, trang 517.

Chính vậy, Cơ Đốc nhân phải sống đời sống thánh khiết. Nói cách khác, đời sống họ phải thể hiện rằng họ là những người biết vàng phục lẽ thật. Và các hội thánh phải biểu lộ rằng họ đầy dẫy tình yêu thương, một loại tình yêu đến từ một tấm lòng trong sạch.

CÂU HỎI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, mọi người hãy trở lại câu hỏi cuối của ngày thứ tư: Điều gì làm chúng ta làm Cơ Đốc nhân? Các câu trả lời giống nhau ở điểm nào và khác nhau ở điểm nào?
2. Hai lần trong đoạn đầu này ông Phi-e-rơ đã nhắc lại sự kiện Đức Chúa Giê-su đã sống lại từ kẻ chết (1 Phi-e-rơ 1:3, 21). Tại sao sự sống lại của Đức Chúa Giê-su là quan trọng đối với niềm tin của chúng ta?
3. Phi-e-rơ nói về một “sự ban cho không bao giờ bị tiêu hủy” trong 1 Phi-e-rơ 1:4. Giải thích điều này? Hãy nghĩ đến tất cả những điều trong thế giới và trong cuộc sống này rồi sẽ tan biến hay sẽ bị tiêu diệt trong phút chốc. Những điều này cho chúng ta thấy món quà (sự ban cho) mà đã hứa ban cho chúng ta là diệu kỳ như thế nào?
4. Làm sao để đức tin của chúng ta vẫn tăng trưởng dầu là khi chúng ta phải gặp khó khăn hoặc trong những hồi gian nan, thống khổ? Hay sự chọn lựa nào chúng ta có thể làm để giúp chúng ta học hỏi được qua những lúc khó khăn?

BÀI HỌC 3

MỘT NƯỚC CỦA NHỮNG NGƯỜI CÓ CHỨC VỤ CỦA THẦY TẾ LỄ

CÂU GỐC: “*Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng như đấng của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài.*” (1 Phi-e-rơ 2:9).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 2:1-3; Hê-bơ-rơ 4:12; 1 Phi-e-rơ 2:4-8; Ê-sai 28:16; Xuất Ê-díp-tô Ký 19:3-6; 1 Phi-e-rơ 2:5, 9, 10.

Phi-e-rơ là một người Do Thái và ông am hiểu văn hóa, tôn giáo, luật pháp và lịch sử Do Thái. Qua những lời ông viết chúng ta thấy điều ấy. Chẳng hạn như khi ông gọi dân của Đức Chúa Trời là một “nước thánh”. Đây là những từ mà Cựu Ước đã dùng để chỉ về Y-sơ-ra-ên của thời xa xưa. Nhưng Phi-e-rơ đã dùng cùng từ này để chỉ về hội thánh Chúa trong thời Tân Ước.

Mà tại sao không? Nói cho cùng, Những tín đồ người Ngoại (không phải người Do Thái) trong cùng niềm tin vào Đức Chúa Giê-su đã hiệp nhau thành dân sự mới của Đức Chúa Trời. Cũng cùng một từ này được sử dụng Phao-lô dùng đến trong bức thư cho người Rô-ma. Từ đó là “chiết ghép”. Ghép là chữ diễn tả những nhánh cây lạ được ghép vào với một cây khác để tạo nên sự nối liền kết hợp của hai nhánh cây khác nhau vào cùng một thân cây. Cũng vậy các tín đồ không phải gốc Do Thái nay được ghép nối vào với dân được chọn của Đức Chúa Trời, người Giu-đa. Giờ đây người Ngoại quốc cũng dự phần vào những lời hứa mà Cựu Ước đã hứa cho dân Y-sơ-ra-ên (Xin đọc Rô-ma 11:17, 18).

Trong các câu Kinh Thánh của tuần này, sứ đồ Phi-e-rơ nhắc nhở các độc giả của mình rằng họ là dân được chọn của Đức Chúa Trời. Ông chỉ cho họ thấy trách nhiệm thánh của kẻ được chọn. Họ đã được ghép chiết vào một cây ô-liu, và cây ô-liu là tượng trưng cho Đức Chúa Giê-su. Trách nhiệm của những tín đồ mới cũng không khác gì những trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên của thời Cựu Ước. Một trong những trọng trách ấy là phải nói cho mọi người biết rằng Đức Chúa Giê-su đã cứu chúng ta khỏi tội lỗi, và nhờ vậy mà chúng ta có được sự sống đời đời.

SỐNG NHƯ MÌNH LÀ MỘT CƠ ĐỐC NHÂN

1 Phi-e-rơ 2:1 bắt đầu bằng chữ “Vậy (nên)”. Chữ này ở đây cho thấy những điều ông sắp kể ra là kết quả của những điều đã được nói trước đó. 1 Phi-e-rơ đoạn 1 là những lời giải thích hùng hồn về những điều mà Đức Chúa Giê-su đã làm cho chúng ta. Đoạn 1 dạy cho chúng ta rằng chúng ta phải đối lại thế nào với món quà cứu rỗi của Chúa ban; và sang đoạn 2, ông Phi-e-rơ chỉ cách thực hành sự đền đáp ấy của chúng ta.

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:1-3. Phi-e-rơ dạy chúng ta phải sống thế nào?

Phi-e-rơ dùng hai hình ảnh để giúp chúng ta hiểu Đức Chúa Trời muốn gì nơi người tín đồ. Thứ nhất chúng ta phải từ bỏ những điều cần bỏ; và thứ hai, Cơ Đốc nhân phải làm những điều tích cực nào cho Chúa qua đời sống họ.

Hình ảnh thứ nhất, ông Phi-e-rơ thúc giục Cơ Đốc nhân phải “từ bỏ”, phải vứt đi những tâm dục có thể làm hại người khác. Phải bỏ đi những gian ác, lường gạt, giả dối, ganh ghét, và những lời vu cáo.

Hình ảnh thứ hai là một đứa bé khát sữa, nói lên một sự tích cực của nếp sống Cơ Đốc nhân. Nếp sống Cơ Đốc nhân không chỉ từ bỏ các điều xấu mà thôi. Một nếp sống như vậy sẽ rất trống rỗng. Nhưng nếp sống Cơ Đốc cũng phải là mong muốn và thèm khát thức ăn tâm linh. Người tín đồ phải khao khát thức ăn thiêng liêng như một đứa bé khát khao sữa.

Ông Phi-e-rơ chỉ cho người đọc nguồn của thức ăn thuộc linh ấy đến từ đâu (xin cũng đọc Hê-bơ-rơ 4:12; Ma-thi-ơ 22:29; 2 Ti-mô-thê 3:15-17). Kinh Thánh là nguồn của thức ăn thuộc linh; là Lời của Đức Chúa Trời; là chất dinh dưỡng nuôi chúng ta khôn lớn. Lời Chúa sẽ làm cho đời sống chúng ta hướng thượng, và giúp chúng ta hiểu sự khác biệt giữa phải và trái.

Kinh Thánh là hình ảnh đầy đủ và rõ ràng nhất cho chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su và qua Ngài chúng ta biết được Đức Chúa Trời. Qua Đức Chúa Giê-su chúng ta nhìn thấy Đức Chúa Trời thánh khiết là Đấng mà chúng ta phải phụng thờ và kính yêu.

Chúng ta phải được nuôi dưỡng bởi Lời của Chúa. Tại sao làm vậy thì chúng ta dễ dàng “vứt bỏ” hay ngưng làm những điều xấu xa mà ông Phi-e-rơ đã khuyến cáo chúng ta?

TẢNG ĐÁ SỐNG

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:4-8; Ê-sai 28:16; Thi thiên 118:22; Ê-sai 8:14, 15. Chân lý quan trọng nào được Phi-e-rơ nhắc đến? Ông dạy chúng ta phải đáp ứng với Đức Chúa Giê-su như thế nào? Và chúng ta phải có hành động nào?

Khi nói về Đức Chúa Giê-su, Phi-e-rơ gọi Ngài là “hòn đá sống”. Khi dùng chữ hòn đá hay tảng đá ở đây, ông muốn ngụ ý về đền thờ tại thành Giê-ru-sa-lem. Trong 1 Phi-e-rơ 2:4-8, Phi-e-rơ dùng ba câu của Kinh Thánh Cựu Ước. Các câu này đều nói về sự quan trọng của hòn đá góc nhà. Trong lối kiến trúc dinh thự của người thời xưa, tảng đá góc nhà là tảng đá đầu tiên được đặt làm nền, và từ đó người ta mới đặt để các hòn đá khác để thiết kế toàn diện tòa nhà. Đức Chúa Giê-su là Hòn Đá Góc Nhà để từ đó hội thánh của Ngài được xây dựng và thành hình.

Ý Phi-e-rơ muốn nói là Đức Chúa Trời đã chọn Đức Chúa Giê-su làm tảng đá góc nhà khi đặt nền cho căn nhà thiêng liêng của Ngài. Cơ Đốc nhân cũng là những hòn đá sống đã được dùng làm để dựng xây ngôi nhà ấy.

Xin chú ý là khi trở thành một người tín đồ, bạn đã trở thành một thành viên của một cộng đồng Cơ Đốc hay hội thánh địa phương. Hình ảnh một viên gạch giúp chúng ta hình dung được tư tưởng này. Cơ Đốc nhân là những viên gạch xây dựng một hội thánh của Chúa. Họ đã được Chúa kêu gọi theo Ngài không phải để tách rời ra với những tín đồ khác. Một Cơ Đốc nhân phải nhóm họp thờ thượng và cùng làm việc với các Cơ Đốc nhân khác để xây dựng nước của Đức Chúa Trời. Một người tín đồ tin Chúa mà không thực hành điều này thì không phải là một tín đồ chân chính. Tại sao? Bởi vì mỗi người tín đồ đã được làm báp-têm trong Đấng Cơ Đốc. Và làm báp-têm trong Đấng Cơ Đốc có nghĩa là người tín đồ ấy đã được báp-têm vào trong hội thánh của Ngài.

Phi-e-rơ cũng nói về mục tiêu của hội thánh. Hội thánh là nơi qui tụ các “thầy tế lễ thánh” (1 Phi-e-rơ 2:5). “Và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng”. Trong Kinh Thánh tiếng Hê-bơ-rơ, chức vụ thầy tế lễ là chức vụ trung gian. Họ hầu việc giữa Đức Chúa Trời và dân của Ngài. Phi-e-rơ và các tác giả Tân Ước thường dùng các từ “đền thờ” và “tế lễ” để diễn tả rằng hội thánh là đền thờ của Đức Chúa Trời và dân Ngài là các tế lễ thánh. Phi-e-rơ dùng hệ thống thờ phượng của Cựu Ước, và qua các lý do và lẽ thật của sự thờ phượng thời Cựu Ước, ông chỉ cho Cơ Đốc nhân thời ông (và cho đến ngày nay) cách họ phải sống và hành động.

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:5 một lần nữa. Phi-e-rơ có ý gì khi ông nói, “anh em dâng của lễ thiêng liêng”? Là Cơ Đốc nhân câu này áp dụng như thế nào cho chúng ta?

DÂN CỦA LỜI HỨA

Phi-e-rơ khi viết các thư của ông, ông dùng tư tưởng đã được Cựu Ước nhắc đến. Một tư tưởng rất quan trọng của Cựu Ước ấy là giao ước giữa Đức Chúa Trời và dân của Ngài.

Đọc Sáng thế Ký 17:1-4; Xuất Ê-díp-tô Ký 2:24 và 24:3-8. Các câu này nói về những giao ước mà Đức Chúa Trời có với dân Y-sơ-ra-ên, và chúng ta biết gì về giao ước của Chúa?

Sách đầu tiên của Kinh Thánh cho thấy Đức Chúa Trời lập một giao ước với Áp-ra-ham (Sáng thế Ký 15:9-21; Sáng thế Ký 17:1-27). Đức Chúa Trời không quên và Ngài nhớ lời giao ước này khi Ngài giải cứu dân Ngài khỏi vòng nô lệ trong xứ Ai-cập. Đức Chúa Trời lại lập một giao ước mới với dân Ngài khi Ngài ban cho họ Mười Điều Răn và các luật lệ khác cho con dân Y-sơ-ra-ên (Xuất 19:1 – 24:8; và nhất là Xuất 24:3-8).

Nhưng các lời hứa trong những giao ước Đức Chúa Trời lập cũng đòi hỏi những điều kiện. “Đức Giê-hô-va lập một giao kèo với con dân của Ngài. Phần trách nhiệm của họ trong giao kèo ấy là họ phải trung tín. Đó là điều kiện Chúa đòi hỏi họ phải vâng giữ, thì Ngài sẽ ban phước cho gia đình họ và cho mọi điều thuộc về họ. Và Ngài cũng sẽ ban phước cho mọi việc làm của công sức họ.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church (Lời Chứng Cho Hội Thánh)*, bộ 2, trang 574.

Đối với bạn, bạn nghĩ có cần phải ở trong một giao ước với Đức Chúa Trời trong mối tương quan của Ngài đối với bạn hay không? Điều gì là trách nhiệm đặc biệt của bạn trong mối tương quan này?

MỘT VƯƠNG QUỐC CỦA CÁC THẦY TẾ LỄ

Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se trong Xuất Ê-díp-tô-ký 19:3-6 rằng: “Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: ‘Các người đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các người trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các người đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên’”.

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:5, 9, 10 và Xuất Ê-díp-tô Ký 19:6. Phi-e-rơ ngụ ý gì khi ông gọi các Cơ Đốc nhân là “các tế lễ thuộc hoàng tộc” và “một quốc gia thánh”? Các từ mà ông dùng đây có nghĩa gì với chúng ta là tín đồ của hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm trên phương diện trách nhiệm mà chúng ta có với Đức Chúa Trời và với toàn thế giới?

“Dân thánh (dân của một quốc gia thánh)”, “thầy tế lễ thuộc hoàng tộc”, và “Dân thuộc về Đức Chúa Trời” đều là những lời chỉ về sự cao trọng. Kinh Thánh thường dùng các chữ nầy để nói lên một mối tương quan rất đặc biệt mà Đức Chúa Trời có cho dòng dõi của Áp-ra-ham. Giờ đây, ông Phi-e-rơ cũng dùng cùng các chữ nầy để nói về Đức Chúa Giê-su và sự hy sinh nơi thập tự giá của Ngài. Và ông dùng chúng để diễn tả các thuộc viên của hội thánh.

Các lời giao ước hứa với dân tộc Y-sơ-ra-ên là giao ước được dựng nên với những người Do Thái nào tin nơi Đức Chúa Giê-su. Và cũng là những giao ước được lập ra với cả các tín đồ người Ngoại (không phải người Do Thái). Phải, qua Đức Chúa Giê-su, người không gốc Do Thái cũng được xưng là con của dòng dõi Áp-ra-ham. Ga-la-ti 3:29 viết, “Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, những kẻ thừa tự theo lời hứa.” Qua Đấng Christ, hễ ai tin thì được xem là “thầy tế lễ dòng hoàng tộc”.

Một quốc gia thánh? Những thầy tế lễ dòng hoàng tộc? Các từ nầy có nghĩa gì với chúng ta về cuộc sống chúng ta phải thế nào, trong đời riêng cũng như trong vai trò của hội thánh? Làm thế nào để chúng ta có thể sống xứng đáng với chức vụ thiêng liêng và cao trọng nầy?

CA NGỌI ĐỨC CHÚA TRỜI

Đọc các câu Kinh Thánh sau đây: Phục truyền 4:6; Phục truyền 26:18, 19; Ê-sai 60:1-3; Xa-cha-ri 8:23. Các câu này đều nói lên cùng một điểm nào?

Dân Y-sơ-ra-ên là dân giao ước của Đức Chúa Trời. Bốn phận của họ là phải rao truyền tin mừng cứu rỗi cho toàn thế gian. Cơ Đốc nhân cũng được giao phó cùng một trách nhiệm ấy. Họ được kêu gọi để chia sẻ với toàn thế giới điều ân phước mà Đức Chúa Trời đã làm cho nhân loại qua Đấng Christ.

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:10. Tại sao câu Kinh Thánh này thực sự là trung tâm điểm của mọi chương trình và mục đích của tất cả các Cơ Đốc nhân?

Thế giới đang bị tội lỗi phủ ngập, cùng với sự chết và sự hủy diệt hầu đến. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã bỏ mình đặng cứu mọi người khỏi sự tàn phá này. Các tên gọi hay các từ danh dự dùng để gọi dân Y-sơ-ra-ên nay đã được dùng để gọi các Cơ Đốc nhân: chúng ta là các thầy tế lễ hoàng tộc, là một quốc gia thánh. Các danh xưng cao trọng cũng đi kèm với những trách nhiệm xứng đáng với danh xưng ấy. Chúng ta có bốn phận phải mang người khác đến với Đấng Cơ Đốc.

Như trong 1 Phi-e-rơ 2:10 đã nói, Cơ Đốc nhân ngày nay đã gây dựng một dân sự mới của họ. Trước họ chưa được là dân tộc này, nhưng nay họ đã là vì họ đã nhận được sự nhân từ Chúa ban để trở thành dân thánh (xin cũng đọc Ô-sê 1, 2) Trong Kinh Thánh, chữ thánh có nghĩa là được biệt riêng ra, được tách khỏi thế gian để phụng sự Đức Chúa Trời. Sự tách biệt này được thể hiện qua cách sống của họ. Họ phải sống như đám lửa nóng ấm giữa một đêm buốt giá. Đám lửa ấy thu hút mọi người đến gần vì sự ấm áp nó tỏa chiếu. Cùng một thể ấy, Đức Chúa Trời đã giao phó mọi Cơ Đốc nhân công tác phải chia sẻ với mọi người về sự cứu rỗi mà người Cơ Đốc đã lãnh hội và cảm nhận.

TỰ TƯỜNG BỔ TÚC:

“Hội thánh rất là quý giá trong mắt Chúa. Ngài yêu quý và trân trọng hội thánh. Nhưng Ngài không trân trọng hội thánh vì sự giàu sang và danh tiếng hay quyền lực của hội thánh, mà vì sự thánh khiết của hội thánh. Sự thánh khiết phân rẽ hội thánh khỏi và không là một phần của thế gian. Đức Chúa Trời yêu quý hội thánh vì giá trị của nó trên hai phương diện. Thứ nhất, Ngài đánh giá hội thánh qua sự tăng trưởng sự hiểu biết về Đấng Christ của các thuộc viên trong hội thánh; và thứ hai, Ngài đánh giá trị của hội thánh trong sự khôn lớn của thuộc viên qua các kinh nghiệm thuộc linh của họ.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Đọc lại Phục truyền 4:5-8. Các lời này có nghĩa gì với chúng ta là những tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Sa-bát? Tại sao các câu này giúp chúng ta hiểu chúng ta là những người được Chúa kêu gọi để hầu việc Ngài bởi vì tất cả những gì Ngài đã ban cho chúng ta?
2. Đọc 1 Phi-e-rơ 2:3. Ông Phi-e-rơ có ý gì khi ông nói rằng, “Nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào.” Qua những cách nào mà bạn thấy mình đã nếm được sự tốt lành ngọt ngào của Chúa?
3. Hãy nghĩ đến hội thánh địa phương bạn. Bạn nghĩ hội thánh bạn có gì để làm các thuộc viên thu hút được những người không biết gì về niềm tin Cơ Đốc Phục Lâm của chúng ta?

BÀI HỌC 4

MỐI TƯƠNG GIAO GIỮA CÁC TÍN ĐỒ

CÂU GỐC: “Nhứt là trong vòng anh em phải có lòng yêu thương sốt sắng; vì sự yêu thương che đậy vô số tội lỗi.” (1 Phi-e-rơ 4:8).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 2:13–23; 1 Phi-e-rơ 3:1–7; 1 Cô-rinh-tô 7:12–16; Ga-la-ti 3:27, 28; Công vụ 5:27–32; Lê-vi Ký 19:18.

Bức thư thứ nhất của Phi-e-rơ viết về các nan đề khó xử của xã hội thời ấy. Chẳng hạn, làm thế nào các Cơ Đốc nhân phải xử thế khi phải sống trong một quốc gia với người lãnh đạo bạo tàn và hà khắc? Ông Phi-e-rơ khuyên các người đọc thư ông thế nào, cũng như, những lời khuyên của ông có ý nghĩa gì với chúng ta ngày nay?

Các người nô lệ tin Chúa phải hành động thế nào khi chủ nhân của họ bạc đãi hoặc hành hạ họ? Mối tương quan giữa chủ và công nhân ngày nay khác với mối tương quan chủ-tớ của thời Phi-e-rơ. Nhưng những lời ông Phi-e-rơ nói mang nhiều ý nghĩa cho những người phải làm việc với những chủ nhân bất công. Và rất ngạc nhiên khi chúng ta thấy Phi-e-rơ dẫn chứng bằng Đức Chúa Giê-su! Và thật vậy, Đức Chúa Giê-su là một thí dụ cho mỗi Cơ Đốc nhân phải hành xử khi họ phải đối diện với những sự ngược đãi (đọc 1 Phi-e-rơ 2:21-24).

Vợ và chồng phải đối xử với nhau như thế nào? Họ phải đối xử thế nào khi họ không đồng ý với nhau, nhất là về phương diện niềm tin tôn giáo?

Và cuối cùng, Cơ Đốc nhân phải có mối tương quan nào với chính quyền. Và người tín đồ phải làm gì khi chính quyền là bạo ngược và gian ác đối với niềm tin Cơ Đốc?

HỘI THÁNH VÀ CHÍNH QUYỀN

Kinh Thánh được viết ngàn năm trước. Nhưng những nan đề mà Kinh Thánh bàn đến cũng vẫn là những điều có ý nghĩa với chúng ta thời hiện đại. Một trong những vấn đề được bàn đến ấy là mối tương quan giữa Cơ Đốc nhân và chính quyền của họ.

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:13-17. Các câu này cho chúng ta thấy chúng ta phải như thế nào trong mối tương quan mình cần có đối với chính quyền?

Sự tàn bạo của Đế quốc La Mã đã được sử sách ghi lại, và bởi những người dân đã từng sống dưới chế độ ấy. Đế Quốc La Mã được xây dựng bởi các bạo chúa và các kẻ hung tàn. Các bạo chúa này dùng sức mạnh quân sự để tấn chiếm tàn phá theo mưu toan của họ. Họ đánh giết tàn bạo những kẻ nào chống đối họ và tra tấn dã man kẻ thù của mình.

Vậy, sứ đồ Phi-e-rơ biết rõ sự tàn bạo của La Mã nhưng ông vẫn kêu gọi các tín đồ đọc thư ông phải chấp nhận quyền hành của các kẻ cầm quyền của đế quốc (1 Phi-e-rơ 2:13, 14). Ông lý luận rằng chính quyền địa phương và trung ương được đặt để để trừng phạt những kẻ phạm pháp và khen thưởng kẻ làm lành. Vì khi làm như vậy, chính quyền giữ trật tự cho xã hội.

Chính quyền La Mã có thể là hung bạo, nhưng họ có bốn phận tổ chức một xã hội trật tự và vững vàng. Chẳng hạn chính quyền La Mã đã mang hòa bình an cư cho dân chúng, họ xây dựng các đường lộ và nhờ đó nâng cao mức sống của người dân. Không một chính quyền nào mà không có sự sai quấy, và chắc chắn La Mã không phải là một chính quyền hoàn toàn. Nhưng họ củng cố an ninh và giữ gìn trật tự cho xã hội theo pháp luật. Với sự hiểu biết này, ông Phi-e-rơ đã khuyên các Cơ Đốc nhân hãy cố gắng đừng vi phạm luật pháp của quốc gia mình cư ngụ cho dầu là chính quyền của quốc gia không hoàn toàn.

Tại sao rất quan trọng là người tín đồ theo Chúa phải là những công dân tốt, dầu cho là tình trạng chính trị của quốc gia không hẳn là hoàn toàn? Chúng ta có thể làm gì để xã hội mình sống được tốt đẹp hơn, dầu là trong những điều nhỏ nhặt nhất?

CHỦ NHÂN VÀ KẸ NÔ LỆ

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:18-23. Làm sao chúng ta có thể hiểu được các câu này trong xã hội và thời đại chúng ta đang sống? Điều quan trọng nào chúng ta phải nhớ và học được từ các câu này, cho chính bản thân mình?

Đọc kỹ các câu này chúng ta sẽ thấy là các câu này không thúc đẩy cho sự bất cảm nô lệ. Trong thời kỳ của đế quốc La Mã, họ đánh chiếm nhiều nơi trên thế giới và họ bắt những người dân hoặc lính của các quốc gia bại trận mang về để phục vụ cho các nhà của quan tướng hoặc bán đổi những người này cho các nhà giàu có. Kẻ nô lệ phải phục dịch nhà chủ mình và bị xem như là tài sản của chủ và bị đối xử hành hạ tùy theo ý chủ!

Tuy nhiên một kẻ nô lệ có thể được chuộc và người chuộc phải trả một giá để mua sự tự do cho người nô lệ ấy. Đấng Cơ Đốc đã trả giá chuộc chúng ta, vốn là những kẻ nô lệ trong gông cùm của tội lỗi, bằng chính mạng sống Ngài. Phao-lô đã dùng từ được chuộc trong các câu Ê-phê-sô 1:7; Rô-ma 3:4; Cô-lô-se 1:14.

Chúng ta phải nhớ rằng có một số tín hữu đầu tiên theo đạo Chúa vốn là người nô lệ. Họ là những người bị mắc vòng nô lệ trong một xã hội mà họ không thay đổi được. Có nhiều người tín hữu nô lệ này vô phước gặp phải những chủ nhân hà khắc và ngược đãi họ.

Lời khuyên của ông Phi-e-rơ cho các tín đồ là nô lệ cũng tương tự các lời khuyên khác cho họ trong các thư sách Tân Ước. Người tín đồ nô lệ phải vâng phục chủ của mình và cố gắng nhẫn nhịn. Đấng Christ cũng đã vâng phục và nhẫn nhịn khi Ngài gặp gian truân (1 Phi-e-rơ 2:18-20). Ngài là Gương cho chúng ta theo. Không có lời khen nào cho những kẻ bị hành phạt vì đã làm sai. Nhưng tinh thần thật của Đấng Christ thể hiện khi kẻ bị hành phạt mà không vì lỗi của họ hoặc bị đối xử bất công. Những lúc ấy, Cơ Đốc nhân không được trả thù. Họ không được dọa nạt. Nhưng họ để phần trả thù cho Đức Chúa Trời vì Ngài là công bình và Ngài sẽ xét đoán công bình (1 Phi-e-rơ 2:23).

Lời khuyên răn hữu ích nào chúng ta học được qua những lời ông Phi-e-rơ viết ở đây? Có phải ông dạy là chúng ta không bao giờ được đứng lên để bảo vệ quyền lợi của mình không? Thảo luận.

VỢ VÀ CHỒNG

Đọc 1 Phi-e-rơ 3:1-7. Trường hợp đặc biệt nào mà ông Phi-e-rơ bàn đến ở đây? Những lời dạy dỗ này có thể áp dụng trong xã hội ngày nay không?

Trong các câu này, Phi-e-rơ nói đến hoàn cảnh của những người vợ tin Chúa nhưng lập gia đình với những người chồng không có đạo. Một người vợ tin Chúa sẽ gặp nhiều khó khăn trong gia đình vì chồng mình không cùng đức tin. Nếu ở trong hoàn cảnh ấy thì người vợ phải làm gì? Có nên ly thân với chồng mình không? Ông Phi-e-rơ, cũng như ông Phao-lô, không khuyên người vợ tin Chúa phải bỏ người chồng không tin Chúa (đọc 1 Cô-rinh-tô 6:12-16). Nhưng Phi-e-rơ khuyên họ phải sống một đời sống tin kính và thánh khiết. Đời sống thanh sạch và đạo đức của họ sẽ làm cho những người chung quanh, dầu không tin, cũng muốn bắt chước họ và sống theo họ.

Những lời khuyên bảo của ông Phi-e-rơ cho các người vợ không phải là duyên cớ cho các ông chồng tưởng rằng họ muốn đối xử với vợ mình như thế nào tùy ý. Giống như lời Phi-e-rơ khuyên tiếp rằng người chồng phải đối xử dịu dàng, chăm sóc và kính trọng vợ mình.

Đúng là những lời khuyên của Phi-e-rơ cho những người nữ tín đồ phải lập gia đình với người chồng không có đạo; nhưng những lời khuyên này cũng phải được áp dụng trong những gia đình cả hai vợ chồng đều là người tin Chúa nữa. Người phối ngẫu của gia đình Cơ Đốc phải hỗ trợ lẫn nhau. Sự kính trọng và lòng kính mến họ có cho Chúa phải được thể hiện mỗi ngày trong cách họ xử sự trong gia đình mình. Lối sống của chúng ta cũng là một cách chúng ta thờ phượng Chúa.

SỐNG TRONG XÃ HỘI

Hãy đọc những lời ông Phao-lô viết trong thư cho người Rô-ma 13:1-7; Ê-phê-sô 5:22-33; 1 Cô-rinh-tô 7:12-16; và Ga-la-ti 3:27, 28. Những lời khuyên dạy của Phao-lô và của Phi-e-rơ trong 1 Phi-e-rơ 2:11 – 3:7 giống nhau hay khác nhau thế nào?

Sứ đồ Phao-lô cũng như sứ đồ Phi-e-rơ, họ là lãnh đạo của hội thánh, họ phải có những lời khuyên dạy cho các tín hữu trong cách sống trong xã hội, với thế giới chung quanh mình. Cả hai ông đều khuyên các tín đồ phải vâng phục nhà cầm quyền. Bởi vì Đức Chúa Trời lập những nhà cầm quyền, và chính quyền trừng phạt những kẻ làm loạn hay làm ác trong xã hội. Chính quyền không trừng phạt những người làm điều tốt. Rô-ma 13:7, “Phải trả cho mọi người điều mình đã mắc: nộp thuế cho kẻ mình phải nộp thuế; đóng góp cho kẻ mình phải đóng góp; sợ kẻ mình đáng sợ; kính kẻ mình đáng kính.”

Ông Phao-lô cũng nói các phụ nữ có chồng là người không tin Chúa thì cũng phải sống tin kính và thánh khiết; nhờ đó mà người chồng có thể cũng sẽ theo đạo (1 Cô-rinh-tô 7:12-16). Với nhà cầm quyền, Phao-lô cũng không khuyên một cuộc cách mạng, nhưng ông cũng khuyên rằng qua cách sống tốt lành của những người tín đồ, họ có thể ảnh hưởng toàn xã hội.

Đọc Ga-la-ti 3:27-29. Các câu này dạy gì cho chúng ta, là những tín đồ theo Chúa, phải đối đãi với nhau như thế nào bởi vì những gì Đức Chúa Giê-su đã làm cho họ?

CƠ ĐỐC NHÂN PHẢI GIỮ LUẬT PHÁP

Cả Phao-lô và Phi-e-rô cùng biết rằng các tổ chức của loài người hay chính quyền loài người đều không hoàn toàn và đôi khi còn đầy tội lỗi. Cả hai ông đều đã bị nhà cầm quyền bắt bớ, giam giữ và tra khảo. Nhưng cả hai ông đều khuyên răn các tín đồ phải tôn trọng luật lệ của nhà cầm quyền, và phải đóng thuế theo luật định. Trong bất cứ thể loại chính quyền nào, Cơ Đốc nhân phải là những công dân tốt.

Đọc Công vụ 5:27-32. Phi-e-rô bảo phải tuân phục nhà cầm quyền (1 Phi-e-rô 2:13-17). Nhưng Phi-e-rô và các sứ đồ làm gì trong Công vụ? Họ có ý gì khi nói rằng, “Chúng ta thà vâng lời Đức Chúa Trời chứ không vâng lời người ta”? Tại sao trên hết thảy mọi luật pháp, phải vâng lời Đức Chúa Trời trước hết?

Sự thành công của hội thánh Chúa đầu tiên đã đưa đến việc hai ông Phi-e-rô và Giăng bị bắt (Công vụ 4:1-4). Họ bị chính quyền tra khảo. Rồi họ được thả sau khi đã bị cảnh cáo rằng họ không được phép giảng đạo nữa. Rồi họ lại bị bắt lần nữa. Khi bị tra khảo tại sao họ không chịu vâng lời các nhà cầm quyền đã biểu họ.

Chân lý quan trọng nào chúng ta học được qua câu nói của sứ đồ trong Công vụ 5:29?

Ông Phi-e-rô không phải là một người giả hình, dạy một đảng và làm một nẻo. Nếu chúng ta phải chọn theo Chúa hay theo loài người, thì chúng ta chọn theo ai? Nếu luật pháp của nhà cầm quyền không trái với sự điều răn của Chúa thì chúng ta tuân giữ luật pháp của chính quyền nơi ta ở. Cơ Đốc nhân phải là những công dân gương mẫu và không phạm pháp dầu là họ cố gắng thay đổi xã hội.

Đọc Lê-vi Ký 19:18 và Ma-thi-ơ 22:39. Các câu này truyền cho chúng ta phải yêu thương kẻ lân cận như thương chính mình. Điều răn này có ảnh hưởng gì trong cách bạn đối xử với người láng giềng của bạn?

TỰ TƯỜNG BỔ TÚC:

Luật pháp trong thời bà Ellen White buộc một người nô lệ khi trốn khỏi nhà chủ phải bị bắt đưa trả lại cho người chủ nhân. Nhưng Bà White đã chống đối luật pháp ấy. Bà đã khuyên dặn anh chị em tín hữu phải chống lại luật ấy dẫu họ có thể bị phạt vì điều ấy. Bà đã viết, “Giả thử luật pháp của loài người trái với luật pháp của Đức Chúa Trời và Kinh Thánh thì chúng ta có bốn phận phải giữ luật pháp Kinh Thánh dạy cho dẫu hậu quả thế nào chẳng nữa. Luật pháp của quốc gia chúng ta buộc chúng ta phải hoàn trả một người nô lệ vượt thoát lại cho chủ của anh ta. Nhưng chúng ta sẽ không tuân giữ luật nầy. Người nô lệ cũng là một con người, và không một con người nào là tài sản của bất cứ ai cả. Chỉ có Đức Chúa Trời mới là chủ nhân tuyệt đối của họ thôi. Không một con người nào trên thế gian có quyền tra tay trên một người khác, là một người đã được Chúa dựng nên, mà xưng là tài sản của họ được.” – Phỏng trích *Testimonies for the Church (Các Lời Chứng Cho Hội Thánh)*, bộ 1, trang 201, 202.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Cơ Đốc nhân có nên đứng lên dành nhân quyền cá nhân hay quyền lợi cho mình không? Khi chúng ta thảo luận, hãy nghĩ đến một câu hỏi nầy nữa, “Điều gì là quyền lợi của chúng ta?”
2. Cho các thí dụ nào mà trong đó Cơ Đốc nhân đã là một lực lượng hùng mạnh thay đổi xã hội cho tốt hơn? Chúng ta học được bài học nào từ các thí dụ nầy?
3. Trong 1 Phi-e-rơ 2:17, Phi-e-rơ dạy “phải tôn trọng vua”. Vị vua đang thời khi Phi-e-rơ viết bức thư nầy có lẽ là Nê-rô, một trong các bạo chúa của La Mã. Chúng ta học được bài học nào nếu áp dụng vào hoàn cảnh của chúng ta tại trong đất nước của chúng ta ngày nay?
4. Đọc 1 Phi-e-rơ 2:21-25 trong lớp. Qua các câu nầy chúng ta có thấy sứ điệp cứu rỗi không? Chúng ta có cho chúng ta thấy một niềm hy vọng nào không? Chúng ta kêu gọi chúng ta phải làm gì?

BÀI HỌC 5

SỐNG CHO CHÚA

CÂU GỐC: “*Vì mắt Chúa đoái trông người công bình, Tai Ngài lắng nghe lời cầu nguyện người, Nhưng mặt Chúa sắp lại nghịch với kẻ làm ác*” (1 Phi-e-rơ 3:12).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 3:8-12; Ga-la-ti 2:20; 1 Phi-e-rơ 4:1, 2; Rô-ma 6:1-11; 1 Phi-e-rơ 4:3-11; 2 Sa-mu-ên 11:4.

Tuần này, Phi-e-rơ viết về đời sống mới của người tín đồ sau khi họ đã dâng đời họ cho Chúa và chịu phép báp-têm. Thật vậy, sự thay đổi trong cách sống của người ấy rất lớn lao đến nỗi người chung quanh sẽ nhận thấy được. Phi-e-rơ không nói rằng sự thay đổi ấy là dễ dàng. Nhưng ông nói sẽ có nhiều khó khăn một người cải đạo cần lãnh chịu về đời sống của xác thịt mình (1 Phi-e-rơ 4:1). Nói cách khác, chúng ta phải gánh lấy những khó khăn thể xác đáng hưởng lấy sự chiến thắng thuộc linh mà Chúa hứa ban.

Ông Phi-e-rơ cũng tiếp thêm một chủ đề khác mà Kinh Thánh thường xuyên nhắc đến. Đó là tình yêu thương thật hiện hữu trong lòng các tín đồ tin Đức Chúa Giê-su. “*Vì sự yêu thương che đậy vô số tội lỗi.*” (1 Phi-e-rơ 4:8). Bởi vì khi chúng ta có tình yêu thương trong lòng mình, chúng ta dễ dàng tha thứ cho nhau; chúng ta làm được điều ấy vì chúng ta cảm kích được tình yêu vị tha của Đức Chúa Giê-su, và những gì Ngài đã làm và vẫn còn làm cho chúng ta.

HÒA THUẬN VỚI NHAU

Đọc 1 Phi-e-rơ 3:8-12. Trong các câu này ghi lại các tư cách mà người tín đồ phải có. Ông Phi-e-rơ nhắc nhở các Cơ Đốc nhân phải sống cách nào. Điều nào ông lặp lại ở trong 1 Phi-e-rơ 2:20, 21?

Bắt đầu các lời khuyên trong 1 Phi-e-rơ 3:8, sứ đồ bảo các tín đồ phải ở cho hòa thuận (đồng ý) với nhau. Đồng ý còn có nghĩa là hiệp nhất. Ông không nói là mọi người phải trở thành rô-bốt không có ý kiến, nhưng ông muốn mọi người phải hòa thuận, cùng làm việc chung với nhau. Ông dặn anh chị em tín hữu phải hành động với lòng cảm thông, vì khi chúng ta thông cảm hoàn cảnh, vị thế của người khác, chúng ta sẽ dễ tha thứ và hiểu lập trường và ý kiến của họ hơn. Và rồi ông tiếp, chúng ta phải “yêu thương nhau”, và là Cơ Đốc nhân chúng ta phải có một tấm lòng nhơn từ và khiêm nhường trong cách đối xử với anh chị em trong hội thánh.

“Hãy treo cái tôi của mình trên thập giá. Hãy nghĩ đến người khác và xem họ cao trọng hơn chính mình. Khi bạn làm như vậy, bạn đã hiệp nhất được với Đấng Christ.” – Ellen G. White trong *Các Lời Chứng Cho Hội Thánh*.

Sứ đồ Phi-e-rơ nói, “**phải có lòng nhơn từ và đức khiêm nhường. Đừng lấy ác trả ác, cũng đừng lấy rủa sả trả rủa sả;**” Tại sao chúng ta phải làm chết cái tôi của mình để sống theo lời dạy ở đây? Chúng ta có thể có được “cái chết” này không? (Đọc Ga-la-ti 2:20).

CHỊU ĐỤNG PHẦN XÁC THỊT

Đức Chúa Giê-su đã chết thay cho chúng ta. Ngài đã phải chết vì tội lỗi mà chúng ta vi phạm. Chỉ có Ngài mới có thể trả giá cứu chuộc cho chúng ta mà thôi. Sự sống thánh khiết của Ngài khỏa lấp tội lỗi của chúng ta. Nhờ cuộc đời thánh khiết của Đức Chúa Giê-su làm chiếc áo choàng khoác phủ chúng ta, Đức Chúa Cha không nhìn thấy con người tội lỗi mà Ngài chỉ nhìn thấy sự thánh khiết của Đức Chúa Giê-su và Ngài chấp nhận chúng ta như một kẻ không hề bị tội ác làm cho nhớ bản.

Nhưng ân điển của Đức Chúa Trời không ngừng ở việc Đức Chúa Trời tuyên bố rằng tội chúng ta đã được tha hết; Ngài còn cho chúng ta cái quyền lực để chống trả và chiến thắng tội lỗi nữa.

Đọc 1 Phi-e-rơ 3:18, 21; 1 Phi-e-rơ 4:1, 2; và Rô-ma 6:1-11. Các câu này cho chúng ta thấy có sự liên hệ nào nối sự hoạn nạn và sự chiến thắng tội lỗi với nhau?

Có một từ tiếng Gờ-réc được dùng trong 1 Phi-e-rơ 3:18. Từ này cho thấy sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su vì chúng ta cao rộng dường bao. Đó là chữ hapax của tiếng Gờ-réc. Chữ này có nghĩa là “một lần là đủ cả”. Ông Phi-e-rơ dùng chữ này ở đây để tuyên bố về quyền năng vô cùng của sự chết của Đức Chúa Giê-su vì chúng ta.

Chữ “Vậy” được ông Phi-e-rơ dùng trong 1 Phi-e-rơ 4:1. Chữ này nối liền hai câu đầu của đoạn 4 với các câu cuối của đoạn 3. Trong đoạn 3:18-22, ông Phi-e-rơ chỉ rõ cho chúng ta thấy rằng Đấng Christ đã gánh chịu nhục hình vì tội lỗi của chúng ta. Ngài đã nhận lãnh sự thống khổ để Ngài có mang chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời (3:18). Vậy, vì điều Đức Chúa Giê-su đã làm, mà chúng ta có thể dự phần trong phép Báp-têm ngày nay để được cứu (3:21).

Như vậy phép báp-têm có lẽ là cách hay nhất để chúng ta hiểu được những lời của sứ đồ Phi-e-rơ, “...vì người nào đã chịu khổ trong xác thịt, thì đã dứt khỏi tội lỗi” (1 Phi-e-rơ 4:1). Qua nghi lễ Báp-têm, người tín đồ dự phần trong sự thống khổ, sự chết, và sự sống lại của Đức Chúa Giê-su. Và người tín đồ cũng đã chọn một quyết định sẽ không còn “sống trong trong xác thịt” và không còn “theo những sự người ta ưa thích” mà sống “theo ý muốn Đức Chúa Trời” (1 Phi-e-rơ 4:2). Sự chọn lựa này là dâng cuộc sống mình cho Chúa mỗi ngày. Mỗi ngày, người tín đồ phải chịu đóng đinh những ham muốn của con người mình vào thập giá (Ga-la-ti 5:24). (Ghi chú: Xin nhớ rằng hình ảnh bị đóng đinh trên thập giá là một hình ảnh chỉ về cái chết dành cho những kẻ đã phạm những tội ác kinh tởm nhất).

Bạn có nhớ những lần nào bạn thấy mình “chịu đựng sự thống khổ của xác thịt” hầu tranh đấu chống lại tội lỗi? Lời trả lời của bạn cho thấy gì về cuộc sống Cơ Đốc nhân của bạn?

ĐƯỢC SINH LẠI

Đọc 1 Phi-e-rơ 4:3-6. Các thay đổi nào xảy đến trong đời của một người tin Chúa? Và người chung quanh bị ảnh hưởng nào khi họ nhìn thấy các sự thay đổi ấy?

Sứ đồ Phi-e-rơ dùng nhiều từ khác nhau để nói về sự say sưa và nghiện rượu. Ông nói, “(khi trước) anh em say sưa và làm những chuyện luông tuông”, hay nói cách khác, ngày nay anh em không làm những điều ấy nữa. Theo Phi-e-rơ, sự thay đổi người tín đồ theo Chúa trải nghiệm phải rất lớn và minh bạch, chứ không mập mờ hay nhợt nhạt. Thật vậy, sự khác biệt giữa đời sống cũ và đời sống mới của một Cơ Đốc nhân quá rõ ràng đến nỗi làm cho những bạn bè, người quen biết của họ thấy được (1 Phi-e-rơ 4:4). Như vậy chúng ta thấy đây cũng là một cơ hội để làm chứng cho người khác mà không nhất thiết phải đứng lên giảng dạy.

Trong 1 Phi-e-rơ 4:3-6, ông Phi-e-rơ đã nói gì về sự phán xét?

Trong câu này, cũng như các nơi khác của Kinh Thánh (Giăng 5:29; 2 Cô-rinh-tô 5:10; Hê-bơ-rơ 9:27), Phi-e-rơ nói rõ ràng rằng một ngày sẽ có sự phán xét về những điều gì mà chúng ta đã làm trong xác thịt (1 Phi-e-rơ 4:2). Phi-e-rơ nói về tin mừng của Phúc âm được giảng cho cả những người đã chết (1 Phi-e-rơ 4:4). Người chết đây là những người hiện tại chết, nhưng đã có một thời kỳ họ đã sống, và khi còn sống họ đã có cơ hội nghe được sự giảng dạy về ân điển và sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời. Vì Chúa là Đấng công bình, nên người chết cũng sẽ bị phán xét theo những việc họ làm khi họ sống.

Hiện tại bạn là một người tin Đức Chúa Giê-su. Bạn có thấy sự khác biệt gì giữa con người mình ngày nay với con người khi bạn chưa biết Chúa không? Bạn có thấy Đức Chúa Giê-su đã thay đổi gì trong con người và đời sống của bạn không? Và những điều ấy là gì?

TỘI LỖI CỦA XÁC THỊT

Ông Phi-e-rơ liệt kê cho độc giả của thư ông thấy những tội lỗi mà họ có thể đã có khi họ chưa biết Chúa và chưa tin Ngài. Nhưng họ đã ngừng không vi phạm hay làm những điều xấu xa nầy từ khi họ biết Đức Chúa Giê-su. Xong rồi ông liệt kê những tội lỗi của dục vọng, tức là những tội lỗi liên hệ tới tình dục.

Đọc 1 Phi-e-rơ 4:3 một lần nữa. Các tội nào Phi-e-rơ đã liệt kê?

Có hai nhóm chữ trong câu nầy nói rõ ràng về tình dục: “Ngày trước cũng đã đủ làm theo ý muốn người ngoại đạo rồi, mà ăn ở theo tà tịch, tử dục, say rượu, ăn uống quá độ, chơi bời, và thờ hình tượng đáng gớm ghiếc.” Bản dịch Kinh Thánh mới hơn thì ghi, “Vì trước kia anh chị em đã sống theo dục vọng”. Ngày trước sống theo thể chất nhục dục và sống như người không biết Chúa làm những điều xấu xa. Trong nguyên bản tiếng Gờ-réc, chữ “chơi bời” được dịch đến từ chữ “*aselgia*”, chữ nầy là một chữ nói về các thú vui tình dục. Và chữ “tà tịch” đến từ chữ “*epithumia*” của tiếng Gờ-réc, có nghĩa là “lòng ham muốn vô độ”.

Đức Chúa Trời không xem tình dục là xấu xa. Chính Ngài là Đấng đã thiết lập nghi lễ hôn nhân để kết hợp A-đam và Ê-va nên vợ chồng. Tình chăn gối là một trong những điều cần yếu của một cuộc hôn nhân và giữ vợ chồng bên nhau suốt cả đời.

Tình dục là một ân phước khi nó nằm trong hôn nhân như sự sắp đặt của Chúa. Nhưng tình dục ngoài hôn nhân là một lực mạnh vô cùng để phá hủy nhiều nền tảng vững chắc của thế giới, từ đạo đức đến gia đình, đến mọi điều khác nữa. Con người đã để dục tình kiểm chế mình và dùng ân phước tuyệt vời của Chúa ban cách sai lầm để mang bạo hành, đau thương, cưỡng bách đến với người đồng loại.

Các câu Kinh Thánh dưới đây cũng dạy cho chúng ta thấy cùng sự dạy dỗ nào? Đọc 2 Sa-mu-ên 11:4; 1 Cô-rinh-tô 5:1; Sáng thế Ký 19:5; 1 Cô-rinh-tô 10:8.

Dĩ nhiên, nhiều người không cần phải đọc Kinh Thánh mới biết các sự đau lòng mà các tội lỗi kể trên gây ra. Nhưng chúng ta phải cẩn thận. Phải, các tội ác của tình dục mang lại nhiều hậu quả xấu xa cho con người. Xã hội thường xem các tội về tình dục là nhớ nhớt hơn các tội khác. Tội nào cũng là tội ác cả, không chỉ về tội của tình dục. Nhưng đồng thời chúng ta phải nhớ rằng, Đấng Christ đã chết thay để chuộc tội cho chúng ta rồi, bất kể tội gì, kể cả các tội của dục tình, nếu tội nhân thật lòng ăn năn và tiếp nhận Chúa. Chúng ta phải cẩn thận không được đoán xét những người đã sa ngã vì các tội dục tình (đọc Lu-ca 6:42).

TÌNH THƯƠNG KHỎA LẤP MỌI ĐIỀU

Theo sứ đồ Phi-e-rơ, “sự cuối cùng của muôn vật đã gần”. Thế gian này và mọi điều trên đất, và cả mạng sống chúng ta rồi sẽ qua đi, thì người tín đồ theo Chúa phải sống như thế nào? Đọc 1 Phi-e-rơ 4:7-11.

Một đời sống nguyện cầu phải là một điều quan trọng mà mỗi Cơ Đốc nhân phải trung tín. Người tín đồ của Chúa cũng phải có tình yêu thương. Phải thương yêu nhau vì tình thương sẽ giúp chúng ta tha thứ và bỏ qua được những lỗi lầm của người khác.

Lòng yêu thương giúp chúng ta dễ tha thứ cho những ai làm điều tổn thương mình. Vì tình yêu, vì lòng yêu thương của Đức Chúa Giê-su mà Ngài đã xả thân cho chúng ta và sẵn sàng tha thứ chúng ta. Cũng vậy, chúng ta phải vì lòng yêu thương của mình mà tha thứ cho người khác. Bởi vì, giả thử lòng chúng ta tràn đầy tình thương, thì một lời mắng mỏ, một chuyện nhỏ mịch lòng hay cả chuyện lớn nữa, cũng rất dễ cho chúng ta bỏ qua và quên đi.

Sứ đồ Phi-e-rơ cũng dạy cho chúng ta cùng nguyên tắc này như Đức Chúa Giê-su hay sứ đồ Phao-lô đã dạy. Các lời dạy của Chúa và lời thơ của Phao-lô đều tóm lại trong bốn phạm chúng ta phải yêu kính Chúa bằng hết cả tấm lòng, và phải thương người lân cận như chúng ta thương chính thân mình (Ma-thi-ơ 22:34-39; Rô-ma 13:8-10).

Ông Phi-e-rơ cũng nhắc nhở các Cơ Đốc nhân phải tử tế và tiếp đãi nhau ân cần. Sự Tái Lâm có thể cận kề, nhưng đó không phải là lý do cho các Cơ Đốc nhân sống cách xa xã hội (để chỉ chăm chăm ngó lên trời chờ Chúa trở lại). Và cuối cùng, Cơ Đốc nhân phải rao truyền đạo Chúa như người được phép nói lời của Chúa. Hay nói cách khác, vì ngày Chúa đến là chắc chắn và vào lúc chúng ta không ngờ nên chúng ta phải đặt việc chia sẻ lẽ thật của Chúa là điều quan trọng.

“Vì sự yêu thương che đậy vô số tội lỗi” (1 Phi-e-rơ 4:8). Đã có ai làm bạn tổn thương? Đã có ai đối xử bất công và không tử tế với bạn? Làm thế nào để bạn bày tỏ tình thương cần thiết để “hàn gắn”, để “xóa bỏ” cái tội ấy của họ? Tại sao khi làm như vậy sẽ là hữu ích cho chính bản thân bạn?

TƯ TƯỞNG BỒ TÚC:

“Tình yêu thương thì kiên nhẫn và tử tế. Tình yêu thương không nhìn một vi phạm nhỏ bé trở nên vết thương to lớn đến nỗi không tha thứ được. Kinh Thánh đã dạy tỏ tường rằng kẻ có tội phải được đối xử bằng lòng kiên nhẫn và thương xót. Những kẻ đã vấp ngã vì tội lỗi phải được đối đãi cách chính đáng, như vậy các tấm lòng chai đá mới có thể được biến cải và trở lại cùng Đấng Christ. Tình yêu của Đức Chúa Giê-su xóa nhiều tội lỗi bằng sự tha thứ. Lòng từ bi và sự tha thứ của Ngài không bao giờ vạch trần lầm lỗi của kẻ khác trừ khi đó là điều cần thiết.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Counsels to Parents, Teachers, and Students (Các Lời Khuyên Cho Phụ Huynh, Giáo Chức, và Học Sinh)*, trang 267.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Cá nhân bạn đã bao giờ trải nghiệm tư tưởng rằng phải chịu đựng phần thể xác để không phạm tội nữa không? Tư tưởng này có nghĩa gì?
2. Hãy nhìn quanh mình và bạn có thấy kết quả kinh hoàng của rượu trên đời sống nhiều người. Là hội thánh chúng ta phải làm gì để giúp người ta tránh được sự nguy hiểm của rượu và ma túy? Chúng ta có thể làm gì để giúp các người trẻ tuổi trong hội thánh ý thức được rằng việc “thử” các chất độc có thể rất là nguy hiểm không?

BÀI HỌC 6

CAM CHỊU VÌ Đấng CHRIST

CÂU GỐC: *“Anh em đã được kêu gọi đến sự đó, vì Đấng Christ cũng đã chịu khổ cho anh em, để lại cho anh em một gương, hầu cho anh em noi dấu chơn Ngài” (1 Phi-e-rơ 2:21).*

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 1:6; 1 Phi-e-rơ 3:13–22; 2 Ti-mô-thê 3:12; 1 Phi-e-rơ 4:12–14; Khải huyền 12:17; 1 Phi-e-rơ 4:17–19.

Trong chương đầu của thư mình, ông Phi-e-rơ nói về sự chịu đựng và nhiều tín hữu sẽ phải trải qua vì sự bắt bớ. “Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Giê-su Christ hiện ra” (1 Phi-e-rơ 1:6, 7). Trong những lời cuối của thư này, sứ đồ cũng nói thêm về sự thử thách và chịu đựng, “Đức Chúa Trời ban mọi ơn đã gọi anh em đến sự vinh hiển đời đời của Ngài trong Đấng Christ, thì sau khi anh em tạm chịu khổ, chính Ngài sẽ làm cho anh em trọn vẹn, vững vàng, và thêm sức cho” (1 Phi-e-rơ 5:10).

Trong bức thư ngắn của ông, có ba tiểu đề mà ông Phi-e-rơ gom lại, nói về vấn đề chịu đựng sự thử thách vì Đấng Christ (1 Phi-e-rơ 2:18-25; 1 Phi-e-rơ 3:13-21; 4:12-19). Như vậy chúng ta biết rằng sự chịu đựng và các thử thách cùng các sự khó khăn hoặc bắt bớ là một chủ đề chính của thư Phi-e-rơ thứ nhất. Tuần lễ này chúng ta nghiên cứu về sự chịu đựng và thử thách.

SỰ BẮT BỐ ĐẾN VỚI CÁC CƠ ĐỐC NHÂN ĐẦU TIÊN

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:6 và 1 Phi-e-rơ 5:10. Ông Phi-e-rơ nói gì trong các câu này? Và ông nói các độc giả của thư ông sẽ phải đối diện với điều gì?

Trong 100 năm đầu của lịch sử giáo hội, tin Chúa có thể mang lại những cái chết kinh hoàng cho người tín đồ. Trong một bức thư của Pliny, tổng trấn của thành Bít-thi-na (khoảng năm 111 - 113 SC) gọi cho Hoàng Đế La Mã Trajan, ông ta đã hỏi hoàng đế là ông phải đối xử với những người theo đạo Chúa Giê-su Christ như thế nào. Pliny viết là ông ta xử tử hết mọi kẻ nào nói rằng họ là Cơ Đốc nhân. Còn với những kẻ xưng là họ không còn tin Chúa nữa thì ông ta bắt họ phải quỳ xuống thờ lạy và dâng hương cho tượng Hoàng Đế Trajan và các thần khác, nếu họ làm thì họ được tha, nếu họ từ chối không làm thì họ sẽ bị giết.

Thế kỷ thứ nhất là thời kỳ kinh khủng cho những tín đồ theo đạo Đức Chúa Giê-su. Nhưng sự bắt bớ mà Phi-e-rơ ghi lại trong thư thứ nhất của ông là một loại bắt bớ cách khác. Trong thư, ông không cho thấy một thí dụ nào về cách bắt bớ. Nhưng có thể các sự bắt bớ đạo thời ông thể hiện dưới việc bị vu cáo làm điều ác (1 Phi-e-rơ 2:12). Và Cơ Đốc nhân có thể phải gánh chịu những lời vu khống và nhục mạ của những kẻ chẳng tin. Hay có thể họ bị tẩy chay hoặc kỳ thị trong công ăn việc làm của họ vì niềm tin họ có (1 Phi-e-rơ 3:9; 1 Phi-e-rơ 4:14).

Cơ Đốc nhân phải đương đầu với những sự thử thách và khó khăn. Nhưng hình như trong thời ông Phi-e-rơ viết lá thư này, các tín hữu chưa gặp những khó khăn như bắt bớ, tù đầy hoặc xử tử. Nhưng khi sống đời tín giáo, họ có thể gặp khó khăn qua những luật lệ mà chính quyền đặt ra có ảnh hưởng đến niềm tin của họ. Vì lẽ đó mà sứ đồ Phi-e-rơ đã viết thư này.

CHỊU THƯƠNG KHÓ VÀ GƯƠNG CỦA Đấng CHRIST

Đọc toàn phần 1 Phi-e-rơ 3:13-22. Cơ Đốc nhân phải trả lời thế nào với những kẻ bắt bớ họ vì niềm tin của họ? Cho biết các sự thương khó mà Đức Chúa Giê-su phải chịu và các tín đồ trong thời 1 Phi-e-rơ vì đức tin của họ giống nhau như thế nào?

Ông Phi-e-rơ đề nghị rằng các môn đồ phải có thể giải thích được niềm hy vọng họ có. Nhưng họ phải giải thích niềm hy vọng ấy bằng một phương cách hữu hiệu, ấy là bằng một tấm lòng khiêm nhường và kính sợ. Xin đọc 1 Phi-e-rơ 3:15, 16.

Ông Phi-e-rơ cũng cảnh cáo các Cơ Đốc nhân rằng họ cũng phải sống thế nào để không có lý do gì cho ai có thể cáo họ một điều sai quấy nào; để tâm trí họ không bị vướng mắc những mắc cảm tội lỗi (1 Phi-e-rơ 3:16). Điều này là quan yếu, bởi vì một đời sống trong sạch và trung tín sẽ làm xấu hổ những kẻ cáo buộc và vu khống người tín đồ.

Rõ ràng, chẳng có gì đáng khen thưởng cho những kẻ gặp thống khổ vì làm điều xằng bậy (1 Phi-e-rơ 3:17). Nhưng những ai phải gặp sự thương khó vì đứng vững vàng làm điều trung chính ấy mới là đáng được tôn vinh.

Ông Phi-e-rơ dùng thí dụ của cuộc đời Đức Chúa Giê-su. Đấng Christ đã chịu thương khó nếp sống thánh khiết và cuộc đời trung tín của Ngài. Cuộc đời thánh khiết của Ngài đã luôn làm những kẻ ghét Ngài thấy sự hạ cấp của họ. Không ai đã chịu thống khổ và đau đớn hơn Đức Chúa Giê-su bởi vì đã làm điều chánh đáng và không làm một điều sai quấy nào. Nhưng sự cam chịu của Đức Chúa Giê-su là con đường duy nhất để chúng ta được cứu. Ngài đã phải hứng chịu khổ hình hầu cho những ai tin nơi Ngài sẽ nhận được lời hứa về sự sống vĩnh cửu.

Đã có bao giờ bạn phải gánh chịu sự dè bĩ khinh bỉ, không phải vì mình làm sai, mà vì mình đã làm điều đúng không? Tại sao vậy? Bạn học được gì về kinh nghiệm của một Cơ Đốc nhân? Và điều đó cho bạn thấy gì về cuộc đời trong sạch và thánh khiết của Đấng Christ?

LUYỆN LỘC BỎI LỬA

Đọc 1 Phi-e-rơ 4:12-14. Tại sao những lời ông Phi-e-rơ viết đây không phải là điều đáng ngạc nhiên cho Cơ Đốc nhân khi họ gặp sự thống khổ? Xin cũng đọc 2 Ti-mô-thi 3:12; và Giăng 5:18.

Ông Phi-e-rơ nói rất tỏ tường rằng Cơ Đốc nhân sẽ bị bắt bớ vì đức tin họ. Chính Đức Chúa Giê-su cũng đã phán, “Bấy giờ, người ta sẽ nộp các ngươi trong sự hoạn nạn và giết đi; các ngươi sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau.” (Ma-thi-ơ 24:9, 10).

“Điều ấy sẽ xảy đến với những người sống cuộc sống trung chính trong Đức Chúa Giê-su Christ. Sự bắt bớ và buộc tội sẽ chờ đợi những ai đầy dẫy Thánh Linh của Đức Chúa Trời. Sự bắt bớ khác nhau tùy theo mỗi thời đại và xã hội. Nhưng kẻ chủ chốt của các hành động gian ác ấy đều cùng là một ác thần đã có giết hại những kẻ theo Chúa từ thời A-bên.” – Phỏng trích E.G. White, *Acts of the Apostles (Hoạt Động Của Các Sứ Đồ)*, trang 576.

Khải huyền 12:17 nói gì về sự bắt bớ thật sẽ xảy đến cho mọi Cơ Đốc nhân trong ngày cuối cùng?

Đối với một tín đồ trung tín, sự bắt bớ có thể xảy đến thường xuyên trong đời sống họ. Đó là lý do vì sao sứ đồ Phi-e-rơ cảnh cáo các độc giả của ông về những việc kinh khủng này hay về lửa thử thách mà họ sẽ phải đối đầu với.

Lửa là có sức tàn phá vô cùng. Những gì không bền chắc, khi gặp lửa, sẽ dễ dàng bị thiêu đốt ra tro bụi. Nhưng những chất bền bỉ như bạc như vàng sẽ nhờ lửa mà được lọc sạch và thành tinh khiết. Một Cơ Đốc nhân không bao giờ nên tự tạo sự bắt bớ và thống khổ cho cá nhân mình. Nhưng nếu có sự thử thách xảy đến, Đức Chúa Trời sẽ dùng sự thử thách ấy dâng mang điều hữu ích đến.

Chúng ta có thể làm gì để hỗ trợ, nâng đỡ và khuyến khích những người đang gặp sự thử thách vì đức tin của họ?

SỰ PHÁN XÉT VÀ CON DÂN CỦA CHÚA

Đọc 1 Phi-e-rơ 4:17-19. Cũng hãy đọc Ê-sai 10:11, 12 và Ma-la-chi 3:1-6. Các câu này nói về sự phán xét. Điều dạy dỗ nào về sự phán xét chúng ta học được qua các câu Kinh Thánh này?

Tất cả các câu Kinh Thánh kể trên đều nói rằng sự phán xét của Chúa sẽ bắt đầu với dân sự của Đức Chúa Trời trước. Sự phán xét bắt đầu từ những người tin Chúa. “Vậy hỡi những ai chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy phó thác linh hồn mình cho Đấng Tạo Hóa thành tín và cứ tiếp tục làm điều tốt” (1 Phi-e-rơ 4:19).

Đọc Lu-ca 18:1-8. Câu chuyện này giúp chúng ta hiểu gì về sự phán xét của Đức Chúa Trời?

Trong thời Kinh Thánh, sự phán xét thường là điều mà người ta muốn. Hình ảnh của người đàn bà góa nghèo trong Lu-ca 18:1-8 cho chúng ta thấy thái độ nảy của xã hội thời ấy với sự được quan tòa cứu xét. Người đàn bà này biết là vụ xử sẽ mang phần thắng cho bà, nếu có một quan tòa nào chịu nghe trường hợp của bà. Nhưng họ sống trong một xã hội thối nát, không có quan tòa nào thèm nghe trường hợp của bà vì bà chỉ là một bà góa nghèo vô danh tiểu tốt. Nhưng cuối cùng bà làm xiêu lòng ông quan tòa và ông bằng lòng nghe vụ xử lý của bà và cho bà được thắng kiện. Rồi Đức Chúa Giê-su phán, “Vậy lẽ nào Đức Chúa Trời không thực thi công lý cho những người được chọn, những người ngày đêm kêu cầu Ngài, mà chậm trễ cứu giúp họ sao? (Lu-ca 18:7).

Tội lỗi đã mang sự gian ác vào trong thế gian. Và từ thuở ban đầu của lịch sử nhân loại, con dân của Chúa đã chờ đợi trông ngóng cái giờ phút Đức Chúa Trời sẽ làm mọi điều đúng trở lại, và không còn đầy dẫy sai quấy của ngày hôm nay. “Lạy Chúa, ai sẽ không kính sợ Ngài và không tôn vinh danh Ngài? Vì duy chỉ Ngài là thánh, Tất cả các dân sẽ đến và thờ lạy trước mặt Ngài, Vì những phán quyết công chính của Ngài đã được biểu lộ” (Khải huyền 15:4).

Tại sao cái tư tưởng rằng sự công bình của Đức Chúa Trời sẽ được biểu lộ qua sự phán xét thánh của Ngài là quan trọng đối với chúng ta, là những Cơ Đốc nhân? Niềm hy vọng nào bạn có về lời hứa rằng công lý sẽ được thực hiện?

GIỮ VỮNG ĐỨC TIN TRONG LÚC KHÓ KHĂN

Nhưng tại sao những người tin Chúa phải gặp sự khốn khổ? Đây không là một câu hỏi mới. Cuốn sách nói về câu chuyện của ông Gióp đã là một trong những cuốn sách cổ nhất của Kinh Thánh. Và sự thử thách, thống khổ đã là chủ đề chính của sách Gióp. Thật vậy, nếu có ai ngoài Đức Chúa Giê-su mà phải chịu sự khổ nạn chỉ vì mình là người tốt, thì chỉ có Gióp thôi.

Đọc 1 Phi-e-rơ 5:8; Khải huyền 12:9; và Khải huyền 2:10. Các câu này có giúp gì cho chúng ta trả lời câu hỏi vì sao chúng ta phải gặp sự thống khổ không?

Câu trả lời ngắn là, chúng ta gặp thống khổ vì chúng ta đang ở giữa trận thư hùng giữa Đấng Christ và Sa-tan. Cuộc chiến tranh này không chỉ là biểu tượng giữa thiện và ác trong tâm ta. Nhưng đây là một cuộc chiến thật, với một kẻ thù là ma quỷ, thật và nó đang khiêu chiến cùng một Đức Chúa Giê-su thật. Cuộc thư hùng để giành lại loài người cho sự chết (Sa-tan) và cho sự sống đời đời (Đức Chúa Giê-su).

Đọc 1 Phi-e-rơ 4:19. Câu Kinh Thánh này có giúp gì cho bạn trong cảnh ngộ nào đó mà bạn đang gánh chịu không? (Xin nhớ, mỗi cá nhân có mỗi hoàn cảnh riêng và sự thương khó khác nhau).

Đôi khi sự thống khổ của chúng ta đến không phải vì lỗi lầm hay tội lỗi của cá nhân chúng ta. Nên chúng ta cũng sẽ hỏi cùng câu hỏi mà ông Gióp đã hỏi tới hỏi lui: Tại sao? Và thường chúng ta chẳng có được câu trả lời nào. Giống như Phi-e-rơ đã nói, chúng ta chỉ có thể, dẫu khi mình đang gặp sự thống khổ, phải dâng linh hồn mình cho Đức Chúa Trời và trông cậy nơi Ngài.

Tại sao kinh nghiệm và biết sự tốt lành của Đức Chúa Trời và tình yêu Ngài có cho mình là một phần quan trọng của cuộc đời tín giáo? Tại sao chúng ta phải biết Chúa trong sự thương khó của Ngài nâng đỡ tinh thần chúng ta khi chúng ta gặp thử thách khổ nạn? Làm sao để chúng ta thấy đều biết Chúa nhiều hơn và biết tình yêu của Ngài là thật?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

Những lời dưới đây được lưu trữ trong lịch sử, là trong những bức thư mà Pliny đã viết cho hoàng đế La Mã để xin chỉ thị (Pliny là một tướng trẻ của La Mã sinh năm 23 mất năm 79 SC). “Khi tôi hỏi chúng có phải là Cơ Đốc nhân hay không thì có những kẻ từ chối không nhận mình là Cơ Đốc nhân. Và cũng có những kẻ xưng là chưa bao giờ là Cơ Đốc nhân. Tôi bắt chúng phải dâng lời cầu nguyện cho các thần và dâng rượu cùng đốt hương khấn các thần ấy, và quỳ lạy tượng của vua (hoàng đế La Mã)... xong rồi chúng nguyện rủa Christ. Người ta cho chúng tôi biết rằng một tín đồ Cơ Đốc thật sẽ không bao giờ làm các điều nầy cho dầu bị tra tấn đi nữa. Tôi thả tự do cho những kẻ đã làm các điều trên vì chúng không phải Cơ Đốc nhân.” – *Pliny Letters (Các Thư Tín Của Pliny)*, xuất bản tại London, 1915.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Theo lời các bức thư gửi cho hoàng đế La Mã thời đầu thế kỷ, chúng ta thấy Cơ Đốc nhân đã phải đối đầu với những vấn đề nào? Bạn nghĩ trong ngày cuối cùng, các điều kể trên có thể xảy đến cho các Cơ Đốc nhân không, theo như sứ điệp của thiên sứ thứ ba ghi trong Khải huyền 14:9-12? Những điều nầy cho chúng ta thấy gì về các chủ đề nói về cuộc chiến giữa Đấng Christ và Sa-tan?
2. Chúng ta phải làm gì để sẵn sàng đối đầu với những kẻ hà hiếp và chống lại niềm tin của chúng ta? Điều quan trọng nào giúp chúng ta sẵn sàng?

BÀI HỌC 7

CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO CỦA KÊ PHỤC VỤ

CÂU GỐC: “*Hãy trao mọi điều lo lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn sóc anh em.*” (1 Phi-e-rơ 5:7).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 5:1-10; Công vụ 6:1-6; Giê-rê-mi 10:21; Ma-thi-ơ 20:24-28; Châm ngôn 3:34; Khải huyền 12:7-9.

Chức vụ lãnh đạo tốt và chân chính thì được đặt trên nền tảng của Đức Chúa Trời và Kinh Thánh.

Nhưng chức vụ lãnh đạo hội thánh không phải là dễ dàng. Một trong những thử thách hay trở ngại mà các lãnh đạo hội thánh gặp phải, ấy là guồng máy hội thánh phần lớn là do các người tự nguyện. Thử thách thứ hai mà các lãnh đạo hội thánh còn phải đối đầu ấy là tín hữu “bỏ phiếu bằng đôi chân của họ”. Có nghĩa là tín hữu có thể bỏ không đi nhà thờ nếu có điều nào đó xảy ra mà họ không đồng ý hay chấp thuận. Và thường khi hội thánh cũng gặp sự khó khăn hay cả bất bố như trong thời của ông Phi-e-rơ. Người lãnh đạo của hội thánh, trong các trường hợp ấy, đang bị tấn công. Người lãnh đạo phải sâu sắc trong đời sống thuộc linh mình để đối phó với các thách thức khác. Bởi vậy, chúng tôi xin hỏi, ai mới xứng đáng để làm một lãnh đạo tốt?

Trong 1 Phi-e-rơ 5:1-10, Phi-e-rơ viết về vai trò của chức vụ lãnh đạo trong một hội thánh địa phương. Ông bàn về nhu cầu cần có những lãnh đạo xuất sắc cho các địa phương. Và sự ưu tú này cũng cần phải có trong vòng tín hữu nữa. Những lời của sứ đồ Phi-e-rơ là những lời đầy ý nghĩa cho hội thánh của chúng ta ngày nay, không khác chi cho các hội thánh ngày trước khi ông chăm gin họ.

TRƯỞNG LÃO HỘI THÁNH TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU TIÊN

Đọc Công vụ 6:1-6; Công vụ 14:23; Công vụ 15:6; 1 Ti-mô-thê 5:17; 1 Phi-e-rơ 5:2. Các câu này dạy chúng ta thấy những nan đề và thử thách nào hội thánh gặp phải trong những năm đầu tiên? Các lãnh đạo hội thánh làm gì khi gặp các tình trạng này?

Nhiều tín hữu gia nhập hội thánh là một ân phước. Nhưng càng nhiều người thì càng có nhiều nan đề xảy ra. Công vụ đoạn 1 – 5 cho thấy Đức Thánh Linh đã hành động để thay đổi lòng nhiều người và họ trở thành Cơ Đốc nhân. Và chúng ta thấy kết quả của sự phát triển ấy: hội thánh quá đông cho các lãnh đạo. Vậy các lãnh đạo hội thánh phải tổ chức lại.

Chúng ta thấy có những người nói tiếng Gờ-réc trong hội thánh. Nhóm người này họ trách là các bà góa của họ không được ban bố như các bà khác khi hội thánh phân phát thực phẩm. Để sửa đổi, hội thánh chọn một nhóm người để giúp đỡ 12 sứ đồ để giúp vào việc phân phát giúp người nghèo. Nhóm người này được xem là chấp sự.

Sứ đồ Phao-lô và Ba-na-ba cũng chọn những người trưởng lão để giúp họ trong việc lãnh đạo hội thánh. Các trưởng lão mang nhiều trọng trách trong những năm đầu tiên của hội thánh. Họ cũng là lãnh đạo của các vùng địa phương họ ở. Họ cũng góp phần vào sự dạy dỗ. Họ dạy đạo cho các tín hữu mới. Họ cũng có giảng dạy. Họ cũng trông nom và chăm gìn cộng đồng của họ.

Có các phương cách nào bạn có thể tập để làm việc đắc lực hơn với các lãnh đạo của hội thánh địa phương bạn, cho dầu có thể bạn không luôn luôn đồng ý với họ trong mọi vấn đề?

CÁC TRƯỞNG LÃO

Đọc 1 Phi-e-rơ 5:1-4. Theo các câu này, các lãnh đạo phải có tấm lòng thế nào về công việc của họ trong hội thánh? Các điều quan yếu nào được nhắc đến trong các câu này, mà chúng ta cần có để giúp chúng ta thành những người phục vụ hội thánh đắc lực hơn?

Ông Phi-e-rơ bắt đầu chương này bằng cách nhắc lại rằng ông cũng là một trưởng lão. Ông nói đến hai điều về mình: (1) Ông đã chứng kiến sự thống khổ của Đấng Christ; và (2) ông hy vọng được nhận lãnh sự vinh quang mà Chúa đã dành cho mỗi người chúng ta khi Đấng Christ hồi lai. Khi nói đến hai điều này, sứ đồ Phi-e-rơ muốn một người trưởng lão cũng phải nhìn biết hai điều đó. Tức là phải có sự hiểu biết về sự khổ hình mà Đấng Christ phải chịu vì chúng ta, và niềm hy vọng diệu kỳ mà Ngài đã hứa cho chúng ta.

Ông Phi-e-rơ cũng nói rằng công việc của một người trưởng lão chẳng khác chi công việc của một người chăn bầy. Người chăn bầy phải chăm nom toàn cả bầy chiên. Cũng cách ấy, người trưởng lão chăn cả một bầy chiên của Đức Chúa Trời.

Đọc Giê-rê-mi 10:21; Ê-xê-chi-ên 34:8-10; và Xa-cha-ri 11:17. Lời khuyến cáo nào các câu này có cho những người chăn bầy?

Các lãnh đạo theo Chúa Cơ Đốc cần phải rất kiên nhẫn với những người mà họ cùng làm việc với trong hội thánh. Phải kiên nhẫn như người chăn chiên với đàn chiên mình. Người trưởng lão phải nhu mì, ôn hòa để mang mọi người đến cùng nhau trong sự thờ phượng, và dịu dàng chia sẻ sứ mạng cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su cho người khác.

Ông Phi-e-rơ cũng nói người trưởng lão phải sẵn lòng hầu việc Chúa chứ không phải vì bị cưỡng bách hay ép buộc. Tìm người cai quản hội thánh không phải là dễ. Nhưng muốn cho hội thánh được phát triển, hội thánh cần phải có người lãnh đạo. Đôi khi có những người từ chối không nhận chức lãnh đạo. Có những trách nhiệm đòi hỏi rất nhiều thì giờ. Những người có khả năng giúp làm các trách nhiệm ấy lại bận rộn vì công tác khác. Có người thì cảm thấy họ không đủ tài năng để nhận chức vụ, v. v. Nhưng sứ đồ Phi-e-rơ nói rằng nếu chúng ta được mời, chúng ta nên chấp nhận chức vụ.

NGƯỜI PHỤC VỤ TRONG CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO

Đọc 1 Phi-e-rơ 5:3 và Ma-thi-ơ 20:24-28. Các câu nầy cho thấy tiêu chuẩn quan trọng nào của chức vụ lãnh đạo Cơ Đốc?

Một trong những chữ chính của 1 Phi-e-rơ 5:3 là chữ “người quản trị”. Chữ nầy đến từ một chữ của tiếng Gờ-réc, mà cũng đã được dùng trong Ma-thi-ơ 20:25. Nó có ý chỉ về một người “làm chủ” hay “có hành động hống hách ra về chủ nhân ông” đối với người khác. Nền lời dạy của sứ đồ Phi-e-rơ trong câu nầy còn có thể dịch là, “Đừng hống hách hay ngang tang đối với những người được giao cho dưới quyền mình”. Lời của ông trong câu nầy tương tự như lời Đức Chúa Giê-su đã phán trong Ma-thi-ơ 20:25.

Ma-thi-ơ 20:20-23 cho chúng ta biết về bối cảnh khi Đức Chúa Giê-su phán lời nầy trong câu 24-28. Mẹ của hai anh em Giăng và Gia-cơ tìm Đức Chúa Giê-su với một lời thỉnh cầu. Bà xin Chúa cho hai con của bà được có chức cao trọng hơn hết thầy các môn đồ khác khi Ngài đã lập vương quốc của Ngài. Bà xin cho hai con mình được ngồi bên tả và bên hữu của Chúa.

“Đức Chúa Giê-su thương yêu các môn đồ của Ngài. Ngài yêu quý Gia-cơ và Giăng. Ngài không quở trách họ vì sự ích kỷ của họ. Ngài cũng không bắt lỗi họ vì muốn được địa vị cao và đứng đầu. Ngài thấy tận tâm lòng họ. Ngài cũng biết họ yêu kính Ngài vô cùng. Nhưng lòng yêu mến Chúa của họ bị sút mẻ vì sự thật họ cũng chỉ là những con người phàm tục. Tình yêu họ có được ấy là nhờ tình yêu chan hòa Đức Chúa Giê-su có cho họ. Ngài sẽ không la rầy họ, nhưng Ngài sẽ giúp họ để tình yêu họ có trở nên sâu đậm và tinh khiết hơn” – Phòng trích Ellen G. White, *Hy Vọng Muôn Đời*.

Đức Chúa Giê-su giải thích cho các môn đồ của Ngài hiểu một điều quan trọng rằng nước Ngài không phải như các nước của thế gian. Những ai muốn được làm lãnh đạo nơi nước Ngài trước hết họ phải làm người tôi tớ phục vụ tha nhân. Họ sẽ trở nên như Đức Chúa Giê-su. “Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.”

Ông Phi-e-rơ kêu gọi các người lãnh đạo hội thánh phải trở nên giống như Đức Chúa Giê-su.

Đọc Phi-líp 2:4-8. Lời ông Phao-lô viết đây có đồng quan điểm như của 1 Phi-e-rơ 5:3 không? Quan trọng hơn cả, làm sao chúng ta làm được những điều mà các câu Kinh Thánh nầy đã kêu gọi chúng ta làm?

MẶC LẤY ÁO CỦA LÒNG KHIÊM NHƯỜNG

Xã hội của thế giới ngày xưa phân chia nhiều giai cấp. Giai cấp cai trị và lãnh đạo có rất nhiều quyền lợi và họ đẩy quyền thế. Giai cấp thấp nhất dành cho các kẻ nô lệ hay tôi mọi. Trong thế giới bên ngoài của Do Thái giáo và đạo Cơ Đốc giáo, chữ “khiêm nhường” hay “hạ mình” là chữ dành cho những con người thuộc giai cấp thấp kém. Trong nguyên từ của chữ Gờ-réc, chữ “khiêm nhường” có nghĩa là “không quan trọng”, “yếu” và “nghèo”. Chữ ấy nói lên cung cách của những người thuộc giai cấp thấp phải đối với người thượng cấp.

Đọc 1 Phi-e-rơ 5:5-7. Hãy tưởng tượng bối cảnh xã hội của thời ông Phi-e-rơ, và rồi bạn nghĩ lời khuyên của ông trong câu này có thật quá đáng kể như thế nào?

Trong Kinh Thánh, hạ mình và khiêm nhường là những đức tính tốt. Nhưng Kinh Thánh nhìn sự hạ mình và khiêm nhường khác với cách mà xã hội và văn hóa của thời ông Phi-e-rơ nhìn. Thế nên ông Phi-e-rơ đã dùng lời Châm ngôn 3:34 để chỉ cho độc giả của mình thấy Đức Chúa Trời nghĩ gì về sự kiêu ngạo.

Bản thân chúng ta khi nghĩ về Đức Chúa Trời, chúng ta phải hạ mình trước mặt Ngài (1 Phi-e-rơ 5:6). Cơ Đốc nhân luôn ý thức rằng họ là những tội nhân được cứu bởi ân điển (hồng ân) của Đức Chúa Trời. Và bởi vì mọi người đều là tội nhân, nên ai cũng như ai, không ai là cao trọng hơn kẻ khác. Nhất là khi chúng ta đều đứng dưới chân thập giá, chẳng có ai xứng đáng để nghĩ rằng mình tốt hơn người khác được! Hạ mình trước mặt Đấng Tạo Hóa thì đâu có gì khó, hoặc hạ mình trước những người cao trọng hơn chúng ta, có quyền hành hơn chúng ta cũng không khó. Nhưng sự hạ mình thật, ấy là hạ mình trước cả những người hèn kém và thua chúng ta, những người chẳng có quyền hạn gì trên chúng ta. Đây là tấm lòng khiêm nhường mà sứ đồ Phi-e-rơ nói chúng ta phải có.

Tại sao và vì sao Thập Giá nhắc nhở chúng ta phải luôn biết hạ mình? Việc gì xảy ra ở Thập giá và nó biểu hiệu điều gì để giúp chúng ta phải hạ mình và khiêm nhường?

NHU SỰ TỬ RỒNG

Chúng ta đã biết, sứ đồ Phi-e-rơ viết hai thư của ông cho các tín hữu ở tản lạc khắp nơi. Vào thời điểm ông viết thư này, hội thánh đang trải qua những sự bắt bớ hoặc đàn áp và Cơ Đốc nhân khắp nơi đang gặp các thử thách và nhiều khó khăn.

Xin đọc 1 Phi-e-rơ 5:8-10 và Khải huyền 12:7-9. Các câu này dạy cho chúng ta thấy sự gian ác thường bắt đầu ra sao, và về những sự phá hoại của Sa-tan trong thế giới chúng ta như thế nào?

Sách Khải huyền cho thấy tỏ tường rằng Cơ Đốc nhân phải tranh đấu giữa cuộc thử hùng của điều thiện và điều ác. Đó là sự tranh chiến giữa Đức Chúa Giê-su, Đấng lãnh đạo của sự thiện, cùng với quyền lực gian ác của ma quỷ. Kẻ lãnh đạo của ma quỷ có tên gọi là Sa-tan. Trong Khải Huyền 12:7-9; Khải huyền 20:7,8 Sa-tan được vẽ qua hình ảnh của một con rồng. Ngày nay, có nhiều người, thậm chí là một số Cơ Đốc nhân nói rằng ma quỷ là không có thật. Nhưng sự thật, ma quỷ là một kẻ có thật, và là một kẻ có rất nhiều quyền lực, và chủ đích duy nhất của hắn là hủy diệt loài người, vật thọ tạo của Đức Chúa Trời.

Ông Phi-e-rơ không coi thường sức mạnh của quỷ Sa-tan. “ma quỷ như sứ tử rồng, đi rình mò chung quanh anh em, tìm kiếm người nào nó có thể nuốt được.” Ông cũng nói cho độc giả của mình rằng quyền lực của ma quỷ có thể mang lại sự hoạn nạn mà họ đang hứng chịu. Nhưng những sự chịu đựng này, ông nói, sẽ kết thúc trong sự vinh hiển muôn đời (1 Phi-e-rơ 5: 8, 10).

Đọc 1 Phi-e-rơ 5:10 một lần nữa. Phân tích từng chữ của câu này, bạn nghĩ ông Phi-e-rơ muốn nói gì với chúng ta qua câu này?

Chúng ta không biết rõ ràng những hoạn nạn và thử thách nào mà các người nhận thư của ông Phi-e-rơ đang trải nghiệm hay gánh chịu. Nhưng chúng ta biết ông Phi-e-rơ nói lên một niềm hy vọng họ sẽ có được. Phải, ma quỷ là có thật. Cuộc chiến là có thật. Và những điều hoạn nạn và sự khổ đau của chúng ta là thật. Nhưng Đức Chúa Trời của chúng ta cũng là thật, và sự nhân từ, lòng tha thứ và sự thành tín của Ngài là thật và chính Ngài sẽ chiến thắng Sa-tan. Phải chúng ta có thể phải gặp chịu các hoạn nạn, và có khi đến cả cái chết (đọc Hê-bơ-rơ 11:13-16). Nhưng chung cuộc, chiến thắng sẽ là của chúng ta, nhờ nơi sự hy sinh của Đức Chúa Giê-su là Chúa Cứu Thế.

Làm thế nào để chúng ta học được sự nắm chặt lấy đức tin của mình? Và làm sao chúng ta có thể đứng vững cho đến cuối cùng, cho dù bất cứ nghịch cảnh nào xảy đến với chúng ta?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

Một thí dụ cho chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su trong “vai trò lãnh đạo của người tôi tớ” là trong buổi Tiệc Cuối Cùng (Tiệc Thánh) của Ngài với các môn đồ. Lúc ấy, Đức Chúa Giê-su đã biết tỏ tường Ngài là Con của Đức Chúa Trời, nhưng sau bữa ăn, Ngài đã rửa chân cho các môn đồ (Giăng 13:14,15). Mỗi một lần chúng ta, môn đồ của Chúa, rửa chân cho nhau, là mỗi một lần chúng ta nhắc nhở nhau rằng chúng ta phải phục vụ người khác vì Chúa chúng ta đã phục vụ. Vì thiên đàng, vương quốc của Chúa, ai muốn vào đấy, phải trước hết làm người tôi tớ. Chắc chắn hình ảnh của Chúa trong buổi tiệc cuối cùng đã ghi khắc sâu đậm trong trí của Phi-e-rơ khi ông viết những lời kêu gọi những người trẻ tuổi cũng như các trưởng lão hội thánh phải “trang sức bằng sự khiêm nhường” (1 Phi-e-rơ 5:5).

“Đấng Christ đã sẵn lòng nhận lấy dạng thể và nếp sống của người phàm. Khi chấp nhận điều ấy, cả thiên đàng phải bàng hoàng vì tinh thần sẵn sàng hạ mình và khiêm nhường của Ngài. Đấng Christ đã là Đức Chúa Trời Ngồi Hai trước khi Ngài giáng thể làm Con Người. Bởi vậy Ngài đã phải hạ mình thật thấp để trở thành như chúng ta. Chúng ta phải ghi nhớ và mở lòng để hiểu và cảm hội điều nầy có nghĩa là gì. Chúng ta phải hình dung được một Đấng Christ đã lột bỏ áo choàng và vương miện huy hoàng của một vị vua và từ bỏ mọi chức tước và quyền cai trị. Ngài đã chịu mặc lấy một chiếc áo của xương thịt con người để che đậy sự thánh khiết thiên thượng của mình. Ngài đã trở nên Con Người hầu có thể đứng ngang tầm mắt của loài người. Đấng Christ (Cơ Đốc) muốn mang đến cho loài người cái quyền chiến thắng sự chết, và Ngài muốn chúng ta trở thành con trai và con gái của Đức Chúa Trời.” – Phòng trích Ellen G. White, *Sons and Daughters of God (Các Con Trai và Con Gái của Đức Chúa Trời)*, trang 81.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Xin cho biết các thí dụ thể nào là một tinh thần hạ mình và khiêm nhường? Bạn học được bài học nào qua các thí dụ ấy?
2. Trong lớp, xin trả lời câu hỏi nầy: Thể nào là một người lãnh đạo Cơ Đốc nhân tốt? Người ấy cần có các cá tính nào? Có thể nào một nhà lãnh đạo chính trị cũng cần được như một nhà lãnh đạo Cơ Đốc nhân tốt không? Họ có thể khác nhau ở điểm nào?
3. Giả thử có người nói rằng họ không tin Sa-tan là một nhân vật có thật, và cho rằng Sa-tan chỉ là một biểu tượng chỉ về sự bất thiện trong tâm của con người. Bạn nói thế nào với người ấy?

BÀI HỌC 8

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRONG CÁC THƯ TÍN CỦA ÔNG PHI-E-RƠ

CÂU GỐC: “Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh.” (Ê-sai 53:5). “Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình; lại như những lần đòn của Ngài mà anh em đã được lành bệnh” (1 Phi-e-rơ 2:24).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 1 Phi-e-rơ 1:18, 19; Cô-lô-se 1:13, 14; Ê-sai 5:1-12; Giảng 11:25; 2 Phi-e-rơ 1:1.

Đến hôm nay sau khi đã nghiên cứu xong bức thư thứ nhất của ông Phi-e-rơ, chúng ta đã học biết chủ đề của bức thư ấy là về Đức Chúa Giê-su. Chủ đề về Chúa là sợi dây vàng nối kết toàn bức thư của ông Phi-e-rơ.

Trong thư ông Phi-e-rơ nói về nhiều điều mà Đức Chúa Giê-su đã làm vì chúng ta. Ngài đã chết vì Ngài là của lễ hy sinh cho chúng ta. Chúa đã nhận chịu sự thương khó, và ông Phi-e-rơ cũng vạch rõ rằng sự nhận chịu hoạn nạn của Ngài là một gương cho chúng ta. Ông Phi-e-rơ cũng nói về sự sống lại từ kẻ chết của Đức Chúa Giê-su, và ông tuyên bố Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, là Đấng Christ (Cơ Đốc), và là Đấng được xức dầu (Đấng Được Đức Chúa Trời Chọn). Trong thư thứ nhất của ông Phi-e-rơ chúng ta thấy thêm bằng chứng rằng Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời, và Ngài đã đến thế gian trong dạng thể con người. Ngài đã sống và chết hầu cho chúng ta có được niềm hy vọng vào sự sống vĩnh hằng.

Tuần này chúng ta sẽ ôn lại toàn thư Phi-e-rơ thứ nhất và nghiên cứu thật kỹ lưỡng những sự dạy dỗ của thư này về Đức Chúa Giê-su.

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU, CỦA LỄ HY SINH CỦA CHÚNG TA

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:18, 19 và Cô-lô-se 1:13, 14. Được trả tự do hay được chuộc hoặc được giải phóng khỏi tội lỗi có nghĩa là gì? Và huyết có ý nghĩa gì trong việc chúng ta được cứu?

Sứ đồ Phao-lô giải thích sự quan trọng và ý nghĩa của cái chết của Đức Chúa Giê-su trong 1 Phi-e-rơ 1:18, 19. Trong các câu này có hai hình ảnh hay hai chữ tượng hình rất quan trọng. Chữ tượng hình thứ nhất cho thấy cái tư tưởng là chúng ta đã được chuộc bằng huyết đã giải phóng chúng ta khỏi tội lỗi. Chữ thứ hai là việc dâng con vật hy sinh. Chuộc tức là trả bằng tiền để mua lại một cái gì của mình, hay là phải trả giá để mang lại sự tự do cho một ai đó. Ông Phi-e-rơ nhắc các độc giả của mình rằng huyết báu của Đấng Christ đã đổ ra để trả giá đặng chuộc họ ra khỏi “cuộc sống vô nghĩa không ra chi”.

Trong thời Cựu Ước, như đã ghi lại trong Lê-vi Ký đoạn 4, người phạm tội phải mang một con chiên hoàn hảo không tí không vết đến đền thờ, nơi thờ phượng Chúa. Tội nhân sẽ đặt tay mình trên con vật, và con vật bị giết đi. Khi con chiên bị giết, máu nó được dùng để rảy trên bàn thờ, và phần còn lại sẽ được đổ ra dưới chân bàn thờ. Cái chết của con vật và sự đổ huyết nói lên hậu quả đau buồn và kinh khủng của tội lỗi: sự chết! Con vật hy sinh là phần nợ phải trả cho tội lỗi kẻ tội nhân đã phạm. Bởi vậy khi ông Phi-e-rơ gọi Đức Chúa Giê-su là chiên con vẹn toàn (không tí, không vết), ông nói lên rằng Đức Chúa Giê-su đã chết thay cho chúng ta như con chiên xưa trong Đền Thánh. Ngài đã trả giá cho tội lỗi chúng ta, và cái chết của Ngài là cái chết hy sinh để chuộc chúng ta ra khỏi cái đời sống cũ bị kềm kẹp bởi ma quỷ vì tội lỗi của chúng ta. Ngài mua sự tự do của chúng ta để chúng ta không bị chết trong cái chết đời đời, mà được sự sống vĩnh hằng như Đức Chúa Trời đã dự định khi Ngài tạo dựng con người.

Niềm hy vọng của chúng ta về sự cứu rỗi dựa trên một Đấng đã bị trừng phạt thế cho chúng ta. Điều này dạy gì để chúng ta hiểu rằng chúng ta hoàn toàn lệ thuộc nơi Đức Chúa Trời?

SỰ THƯƠNG KHÓ CỦA ĐẮNG CHRIST

Cơ Đốc nhân thường nói đến “sự thương khó của Đấng Christ”. Chữ thương khó nầy đến từ một chữ của tiếng Gờ-réc có nghĩa là “chịu thống khổ”. Và thường sự thương khó của Chúa được bao gồm khoảng thời gian những ngày cuối cùng của Đức Chúa Giê-su cho đến khi Ngài bị tử hình trên Đồi Sọ. Từ khi Chúa vào thành Giê-ru-sa-lem như một vị vua cho đến khi người ta treo Ngài trên thập giá như một tội nhân kinh tởm.

Đọc 1 Phi-e-rơ 2:21-25 và Ê-sai 53:1-12. Các câu nầy cho chúng ta thấy gì về sự thống khổ mà Đức Chúa Giê-su phải nhận chịu vì chúng ta?

Trong Ê-sai 53:1-12, tiên tri nói về sự thương khó của Đức Chúa Giê-su. Chúa biết Ngài sẽ chịu đau đớn và nhục hình vì đó là một phần của chương trình cứu chuộc cho loài người. Điều ấy cho chúng ta thấy Đức Chúa Trời là một đấng như thế nào?

“Sa-tan với sự căm dỗ mãnh liệt để làm đau đớn tấm lòng Đức Chúa Giê-su. Đấng Cứu Thế, trong sự đau thương, không nhìn xa hơn cái chết và ngôi mộ của mình. Sự căm dỗ của Sa-tan quá lớn làm Ngài không còn niềm hy vọng Ngài có thật sẽ bước ra khỏi mồ mà như một kẻ chiến thắng. Ngài không biết Đức Chúa Cha có chấp nhận sự hy sinh của Ngài là đủ và xứng đáng hay không. Đức Chúa Giê-su sợ rằng tội lỗi mà Ngài sẽ gánh chịu sẽ quá kinh khủng đến nỗi nó sẽ phân cách Ngài với Cha đời đời. Đấng Christ cảm thấy sự ghê tởm của tội lỗi và sự đau đớn vô cùng như một tội nhân cảm thấy tội lỗi mình quá nhiều và mình chẳng xứng đáng để kêu cầu cả sự nhân từ. Tội lỗi chồng chất quá nặng nề đè nặng tấm lòng Đức Chúa Giê-su và đấng cay đắng tràn trong chén thuốc độc mà Ngài phải uống. Chén ấy tượng trưng cho sự hành hạ và thống khổ mà Đức Chúa Giê-su phải nhận chịu trên con đường đi đến Gò-gô-tha và bị giết nơi thập tự giá. Tội lỗi của chúng ta đã mang sự đoán phạt của Đức Chúa Cha giáng trên mình Đức Chúa Con nơi thập giá. Và sự căm dỗ của Sa-tan nói với Ngài rằng tội lỗi sẽ làm Ngài xa cách Cha Ngài muôn đời. Ý tưởng nầy đã xoay nát tim Con của Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Hy Vọng Muôn Đời* (trang 753 bản Anh ngữ).

Chúng ta đối lại với những gì Đấng Christ đã phải trải qua nơi thập tự giá vì chúng ta bằng cách nào? Làm sao để chúng ta có thể noi gương Ngài như lời thư 1 Phi-e-rơ 2:21 bảo chúng ta phải noi theo?

SỰ SỐNG LẠI TỪ KẼ CHẾT CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:3, 4, 21; 3:21; Giăng 11:25; Phi-líp 3:10,11; và Khải huyền 20:6. Niềm hy vọng nào các câu Kinh Thánh này nói lên? Và niềm hy vọng này có nghĩa gì với chúng ta?

Thật vậy, sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su là một lời hứa để chúng ta đoán chắc rằng chúng ta cũng sẽ được sống lại từ kẻ chết (1 Cô-rinh-tô 15:20, 21). Như sứ đồ Phao-lô nói, “Và nếu Đấng Christ đã không sống lại, thì đức tin của anh em là vô nghĩa. Tội lỗi anh em đã chẳng được tha” (1 Cô-rinh-tô 15:17). Nhưng tạ ơn Chúa vì Đức Chúa Giê-su đã sống lại từ kẻ chết. Sự phục sinh của Ngài chứng tỏ Ngài đã chiến thắng được sự chết. Vì lẽ đó, niềm hy vọng của mọi Cơ Đốc nhân được đặt trên nền tảng của sự Phục Sinh ấy. Đây là một hiện tượng đã thật sự xảy ra trong lịch sử. Sự Phục Sinh của Chúa bảo đảm cho sự phục sinh của chúng ta trong ngày Chúa tái lâm.

Tất cả mọi điều Đấng Christ đã làm cho chúng ta đều để đưa chúng ta đến với điều tối thượng trong lời hứa của Ngài về sự Phục Sinh. Nếu không có lời hứa ấy thì niềm hy vọng nào chúng ta có cho kiếp người?

“Với những người tin Đức Chúa Giê-su, sự chết chỉ là một giấc ngủ. Đó chỉ là một khoảnh khắc của sự yên tĩnh và bóng tối. Sự sống của người chết trong Chúa đã được giữ chặt bởi Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Và khi Đấng Christ, Ngài là sự sống của chúng ta, hiện ra (tái lâm), chúng ta sẽ cùng hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển của thiên đàng.” – Ellen G. White, *Hy Vọng Muôn Đời*.

Hãy nghĩ đến sự chết cuối cùng, sự chết đời đời. Thật quá tang thương, nhưng cũng rất thật. Nếu con người mà Chúa tạo dựng để rồi sẽ bị hủy diệt hoàn toàn sau bao nhiêu năm sống trên mặt đất, thì thật quá phủ phàng và đáng thương. Tại sao lời hứa về sự phục sinh rất quan trọng cho niềm tin của chúng ta?

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU LÀ ĐẮNG MÊ-SI

Trong tiếng Hê-bơ-rơ và tiếng Hy Lạp (những ngôn ngữ đương thời Đức Chúa Giê-su), tên gọi “Đấng Mê-si” của tiếng Hê-bơ-rơ hay “Đấng Christ (*Christos* = Cơ Đốc)” có cùng một nghĩa là “Đấng Được Xức Dầu (hay Được Chọn).

Đọc các câu Kinh Thánh sau đây trong Cựu Ước: Thi thiên 2:2; Thi thiên 18:50; Đa-ni-ên 9:25; 1 Sa-mu-ên 24:6; và Ê-sai 45:1. Các câu này đều dùng từ Mê-si hay *được xức dầu*. Các từ khác trong các câu này cho chúng ta thấy từ *được xức dầu* có nghĩa gì? Bạn nghĩ ông Phi-e-rơ hiểu chữ *được xức dầu* như thế nào khi ông gọi Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si?

Đức Chúa Trời khải thị cho Phi-e-rơ khi ông tuyên bố rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si (Ma-thi-ơ 16:16, 17). Nhưng lúc ấy Phi-e-rơ không thật sự hiểu Đấng Mê-si là gì và Đấng ấy phải làm gì. Hay đúng ra, Phi-e-rơ chẳng hiểu là Đức Chúa Giê-su có thể làm gì để đúng là một Đấng Mê-si.

Ông Phi-e-rơ có thể thiếu sự hiểu biết về Đấng Mê-si. Nhưng không phải chỉ mình ông như vậy, lúc ấy, trong văn hóa và xã hội của người Y-sơ-ra-ên cũng có nhiều định nghĩa thế nào là một Đấng Mê-si. Như các câu chúng ta đã đọc trên, không câu nào cho chúng ta một hình ảnh rõ ràng ai là Đấng Mê-si. Nhưng các câu ấy có cho chúng ta một khái niệm những điều gì Đấng Mê-si sẽ làm.

Giăng 7:42 nói rằng Đấng Mê-si đến từ dòng dõi nhà Đa-vít và tại thành Bết-lê-hem (Ê-sai 11:1-16; Mi-chê 5:2). Nhưng trong tư tưởng của nhiều người Do Thái, một Đấng Mê-si đến từ dòng dõi của vua Đa-vít phải làm những điều vua Đa-vít làm. Đấng ấy phải là vua của họ, phải đánh đuổi các kẻ thù của người Do Thái. Họ không thể nào tin rằng một Đấng Mê-si lại có thể bị xử tử bằng cái chết nhục nhã là bị đóng đinh bởi người La Mã được.

Rất nhiều năm sau, vào thời kỳ mà ông Phi-e-rơ viết hai bức thư của ông, lúc ấy ông đã hiểu tỏ tường rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si. (Trong hai thư của mình, Phi-e-rơ đã gọi Đức Chúa Giê-su là Christ cả thảy 15 lần.). Lúc này ông đã hiểu thấu tất cả những điều mà Đấng Christ đã và sẽ làm vì nhân loại.

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU, Đấng MÊ-SI THIÊN THƯỢNG

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:1; Giăng 1:1; và Giăng 20:28. Các câu này cho chúng ta biết gì về Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời?

Khi ông Phi-e-rơ viết, “gợi cho những kẻ cậy sự công bình *của Đức Chúa Trời chúng ta và của Cứu Chúa là Đức Chúa Giê-su Christ*”, trong nguyên bản tiếng Gờ-réc, câu trên đã được viết như thế này, “gợi cho những kẻ cậy sự công bình *của Đấng là Đức Chúa Trời chúng ta và cùng là Cứu Chúa là Đức Chúa Giê-su Christ*.” Ông đã xưng nhận vững vàng rằng Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế và là Đức Chúa Trời.

Các tín đồ Cơ Đốc thuở ban đầu cố gắng hiểu Đức Chúa Giê-su là ai. Nhưng dần dần qua những lễ thật về Ngài họ thấm nhuần được Đức Chúa Giê-su của Tân Ước là ai. Sứ đồ Phi-e-rơ ghi tỏ tường Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh là ba Ngôi nhưng là một Đức Chúa Trời. (Chẳng hạn, Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con đã được nhắc đến là hai Ngôi riêng rẽ trong 1 Phi-e-rơ 1:3 và 2 Phi-e-rơ 1:17. Và Đức Thánh Linh được nhắc đến trong 1 Phi-e-rơ 1:12 và 2 Phi-e-rơ 1:21). Dần dần hội thánh Chúa hiểu được sự huyền bí và phận sự của ba Đấng trong Đức Chúa Trời và sự dạy dỗ về Ba Ngôi Đức Chúa Trời được phát triển. Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm của chúng ta tin vào Ba Ngôi Đức Chúa Trời, và đó là một trong 28 Tín Điều của Cơ Đốc Phục Lâm.

Hãy nghĩ đến cuộc đời và sự chết của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta nhận thức rằng Ngài là Đức Chúa Trời. Dĩ kiện này cho bạn thấy Đức Chúa Trời mà bạn thờ lạy là một Đấng như thế nào? Tại sao chúng ta yêu và tin tưởng nơi Ngài?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

“Đức Chúa Giê-su chấp nhận danh xưng ‘Đấng Mê-si.’ Nhưng Ngài không cố ý muốn mọi người dùng danh xưng ấy cho Ngài. Tạo sao? Lý do là danh xưng ấy có thể bị người ta lầm tưởng với một vai trò chính trị, về niềm hy vọng dân Do Thái trông ngóng một Đấng Mê-si đến để giải cứu họ khỏi sự cai trị của đế quốc La Mã. Vì niềm mong chờ ấy, nên Chúa không muốn người ta tưởng lầm. Đức Chúa Giê-su không muốn kẻ khác gọi Ngài bằng danh xưng ấy giữa đám đông. Và Ngài cũng không muốn dùng từ ấy để diễn tả công việc của Ngài. Nhưng trong Giăng 4:25, 26, Đức Chúa Giê-su không rầy ông Phi-e-rơ khi nói Ngài là Đấng Mê-si. Chúa biết mình là Đấng Mê-si của các lời tiên tri trong Cựu Ước. Trong Mác 9:41, Đức Chúa Giê-su nói về việc ban cho một trong các môn đệ Ngài một chén nước ‘bởi vì người thuộc về Đấng Mê-si.’ – Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, bộ 12, trang 165.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Qua toàn lịch sử nhân loại, nhiều người đã dùng lời hứa của Kinh Thánh về sự sống đời đời để áp chế hoặc lừa lọc người khác. Chẳng hạn, họ nói, “Phải, đời bạn bây giờ thật quá khổ, nhưng đừng cố gắng thay đổi gì cả, chỉ chăm nhìn vào đời sau huy hoàng mà Chúa đã hứa cho mình khi Đức Chúa Giê-su hồi lai.” Chúng ta có thể thấy lẽ thật của Chúa đã bị người ta lợi dụng. Và cũng vì lẽ ấy, nhiều người đã bỏ không muốn tin vào sự sống đời đời mà Kinh Thánh dạy. Bạn nói gì với những người không tin lời hứa nầy hoặc dùng nó cách sai lạc?
2. Đấng Christ là Đức Chúa Trời. Chân lý nầy nói cho chúng ta biết Chúa là ai? Tại sao chân lý nầy lại là một tin mừng cho chúng ta?

BÀI HỌC 9

HÃY LÀ NGƯỜI THEO CHÚA

CÂU GÓC: “*Vậy nên, về phần anh em, phải gắng hết sức thêm cho đức tin mình sự nhờn đức, thêm cho nhờn đức sự học thức, thêm cho học thức sự tiết độ, thêm cho tiết độ sự nhịn nhục, thêm cho nhịn nhục sự tôn kính, thêm cho tôn kính tình yêu thương anh em, thêm cho tình yêu thương anh em lòng yêu mến*” (2 Phi-e-rơ 1 5-7).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 2 Phi-e-rơ 1:1-15; Ê-phê-sô 2:8; Rô-ma 5:3-5; Hê-bơ-rơ 10:38; Rô-ma 6:11; 1 Cô-rinh-tô 15:12-57.

Tuần này chúng ta học các lời trong 2 Phi-e-rơ 1:1-14. Trong 14 câu này, ông Phi-e-rơ liệt kê cho chúng ta thấy những điều tốt lành mà mỗi Cơ Đốc nhân cần phải sống và làm theo. Các điều tốt này gọi là đức tính. Các đức tính này được ông nhắc đến theo thứ tự. Mỗi đức tính theo sau một đức tính khác. Mỗi đức tính được gây dựng bởi một đức tính đi trước nó, và cú thể cho đến khi chúng đạt đến đức tính cao trọng hơn cả: Lòng yêu thương.

Và cuối cùng, sứ đồ cho chúng ta một bài giảng ngắn về tình trạng của kẻ chết. Chỉ có 14 câu mà chúng ta sẽ học được không biết bao nhiêu điều cao siêu và xúc tích!

MỘT ĐỨC TIN QUÍ BÁU

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:1-4. Ông Phi-e-rơ nói chúng ta đã nhận lãnh được gì trong Đức Chúa Giê-su Christ? Như vậy lẽ thật về sự nhân từ và tha thứ của Đức Chúa Trời được nói đến như cách nào?

Ông Phi-e-rơ bắt đầu thư thứ hai rằng ông viết cho những người “đã lãnh phần đức tin đồng quý báu như của chúng tôi”. Ông không nói là chúng ta xứng đáng hay đã làm trọn phận sự nên được hưởng đức tin quý báu, nhưng ông nói rõ ràng rằng đó là một thiên ân, một món quà mà Đức Chúa Trời ban cho. Giống như lời sứ đồ Phao-lô cũng đã viết, “Ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời” (Ê-phê-sô 2:8).

Chúng ta được gọi phải yêu kính Chúa. Nhưng làm sao chúng ta yêu một Đức Chúa Trời mà chúng ta không biết? Qua Đức Chúa Giê-su, qua Kinh Thánh, và qua địa cầu đã được sáng tạo, chúng ta biết về Đức Chúa Trời. Và qua kinh nghiệm sống một cuộc đời có đức tin và sự vâng lời, chúng ta biết Chúa càng hơn. Chúng ta càng biết Chúa là thật khi chúng ta trải nghiệm những điều Ngài hành động trong đời sống chúng ta.

Tiếp đến, ông Phi-e-rơ nói chúng ta cũng đã được ban cho các lời hứa rất lớn rất quý (1 Phi-e-rơ 1:4). Những lời hứa này gồm cả cho chúng ta được dự phần vào bản tánh thánh khiết của Đức Chúa Trời. Loài người đã được dựng nên theo ảnh tượng hoàn hảo của Đức Chúa Trời. Nhưng tội lỗi đã vào thế gian và hủy hoại sự toàn hảo ấy. Bởi vậy chúng ta cần phải được tái sinh (sanh lại) hầu chúng ta có được một đời sống mới trong Đức Chúa Giê-su. Đức Chúa Giê-su đã làm việc để phục hồi bản chất của Ngài trong con người chúng ta, nhưng chúng ta phải xa lánh những hoạt động gian ác nếu chúng ta muốn sự thay đổi và phục hồi xảy ra cho mình.

Cuộc đời bạn sẽ thế nào nếu bạn không cần và không có đức tin? Vì sao câu trả lời của bạn sẽ giúp bạn hiểu món quà đức tin thật là quý báu?

LÒNG YÊU THƯƠNG LÀ MỤC TIÊU CỦA ĐỜI SỐNG CƠ ĐỐC NHÂN

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:5-7; Rô-ma 5:3-5; Gia-cơ 1:3,4; và Ga-la-ti 5:22, 23. Các câu này có cùng chủ đề nào?

Các triết gia của thế giới cổ thường liệt kê các đức tính. Đức tính là những điều thiện và tốt mà con người cần có để sống trong đời và giữ cho xã hội được quân bình và hòa hiệp. Trong Tân Ước có một số các đức tính được được kể ra. Các độc giả của hai thư Phi-e-rơ chắc phải biết các đức tính ấy. Bởi vậy, ông Phi-e-rơ liệt kê các đức tính theo thứ tự đặc biệt. Mỗi đức tính sẽ sinh ra và bồi đắp cho đức tính kế tiếp. Và cuối cùng của các tính tốt lành là lòng yêu thương. Mỗi đức tính được nhắc đến có một ý nghĩa quan trọng:

Đức tin: Phải có một niềm tin vào sự cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su (xin đọc Ga-la-ti 3:11 và Hê-bơ-rơ 10:38).

Đạo đức: Sự tốt lành trong mọi sự. Đức tin là tốt nhưng đức tin phải đưa đến một con người luôn luôn muốn làm điều đúng và yêu mến sự tốt lành.

Tri thức: Ở đây ông Phi-e-rơ nói đến kiến thức và hiểu biết đến từ một mối tương quan với Cứu Chúa Giê-su Christ.

Tiết độ: Khả năng kềm chế bản năng. Một Cơ Đốc nhân từng trải phải biết kềm chế tư tưởng hay đam mê của mình. Các tư tưởng hay lòng ham thích không kềm chế sẽ đưa đến sự lạm dụng hoặc quá độ.

Kiên trì: sự kiên định, nhịn nhục, không bỏ cuộc, quyết tâm hết lòng tiếp tục làm điều phải cho dù phải gặp khó khăn hay bất bớ.

Lòng tin kính: Trong thời đế quốc La Mã, sự tôn kính được dịch là làm điều phải lẽ. Trong thời Tân Ước, chữ này còn có nghĩa là phải có một tính tình tốt, biết kính trên nhường dưới và kính sợ Đức Chúa Trời (1 Ti-mô-thê 2:2).

Lòng nhơn từ: Mọi Cơ Đốc nhân đều ở trong đại gia đình Cơ Đốc. Sự tôn kính sẽ đưa đến sự nhân từ đối với nhau và đối với người đồng loại.

Tình yêu vô điều kiện: Ông Phi-e-rơ kết thúc bằng liệt kê con đường của mọi đức tính tốt để đến chung điểm ấy là tình yêu thương vô điều kiện. Ở đây, thư ông cùng một chủ đề như lời thư ông Phao-lô trong 1 Cô-rinh-tô 13:13.

Trước khi bắt đầu liệt kê các đức tính, ông Phi-e-rơ nhắc nhở rằng chúng ta phải “cố gắng hết sức” để đạt được các đức tính tốt. Điều ấy có nghĩa gì? Phần nào mà sức người phải làm hầu sống một nếp sống nhơn đức và trung tín?

HÃY SỐNG NHƯ MỘT CƠ ĐỐC NHÂN

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:8-11. Ở đây ông Phi-e-rơ nói đến hai điều: (1) điều đã làm cho mỗi Cơ Đốc nhân rồi. Và (2) một Cơ Đốc nhân phải sống như thế nào. Cho biết sự liên quan giữa hai điều này?

Sứ đồ Phi-e-rơ thúc giục các độc giả của mình phải sống một nếp sống xứng đáng trong Đức Chúa Giê-su. Các đức tính như đức tin, nhân đức, kiến thức, kềm chế, nhịn nhục, tôn kính, nhân từ, và yêu thương phải là các đức tính mà càng ngày càng thể hiện trong con người chúng ta. “Vì nếu những điều ấy có trong anh chị em và có nhiều, thì anh chị em sẽ không thành vô tích sự hoặc không kết quả trong sự hiểu biết Đức Chúa Giê-su Christ, Chúa chúng ta” (2 Phi-e-rơ 1:8).

Nạn đề hội thánh mắc phải là không phải tất cả Cơ Đốc nhân đều sống đúng theo lẽ thật trong Đức Chúa Giê-su (2 Phi-e-rơ 1:8). Những người đó họ quên mất rằng họ đã được rửa sạch các tội lỗi trước kia rồi (câu 9). Trong Đấng Christ họ đã nhận được sự tha thứ và Ngài cho họ cùng hưởng sự thánh khiết thiên thượng của Ngài. Kết quả của điều Chúa đã làm cho họ là họ “hãy nỗ lực làm cho vững việc mình được kêu gọi và được tuyển chọn, vì thêm cho mình những điều đó anh chị em sẽ không bao giờ vấp ngã.” (câu 10). Họ không thể viện lẽ nào để trở lại sống như đời sống cũ.

“Chúng ta nghe rất nhiều về đức tin. Nhưng chúng ta cũng cần phải nghe về việc làm nữa. Nhiều người đã tự dối mình. Tại sao? Bởi vì họ sống một đời sống buông thả và theo một đạo lý không có thập tự giá trong ấy.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Đức Tin và Việc Làm*, (trang 50 bản Anh ngữ).

Đọc Rô-ma 6:11. Những lời ông Phao-lô viết ở đây có giống những lời ông Phi-e-rơ viết trong 2 Phi-e-rơ 1:8-11 không?

Cả hai cùng nói rằng, nếu anh em là môn đồ của Chúa, gọi mình là Cơ Đốc nhân thì trong cách ăn ở của mình hãy tỏ ra mình là Cơ Đốc nhân. Và chúng ta là gì? Chúng ta là những kẻ đã được tái sanh trong Đấng Christ!

Bạn nghĩ mình giống như Đấng Christ là bao nhiêu? Bạn phải làm gì để được giống Ngài nhiều hơn?

LÌA CĂN NHÀ TẠM

Đọc 1 Cô-rinh-tô 15:12-57. Sứ đồ Phao-lô nói điều gì xảy đến khi người ta chết?

Các nhà nghiên cứu Kinh Thánh đồng ý rằng Tân Ước dạy về sự phục sinh của kẻ chết, và không dạy rằng hồn người ta lìa khỏi xác và sống vất vưởng ngoài thân xác. Trong thư 1 Tê-sa-lô-ni-ca 4:16-18, sứ đồ Phao-lô an ủi những tín đồ đã có người thân qua đời. Ông nhắc với họ rằng khi Đức Chúa Giê-su tái lâm, Ngài sẽ kêu mọi kẻ đã chết sống dậy. Trong 1 Cô-rinh-tô 15:12-27, sứ đồ cũng giải thích cận kẽ về sự phục sinh. Ông xác nhận rằng niềm tin Cơ Đốc đặt trên nền tảng của sự phục sinh của Đức Chúa Giê-su. Nếu Đức Chúa Giê-su đã không sống lại, thì mọi đức tin chúng ta đặt nơi Ngài đều là vô ích. Nhưng ông Phao-lô nói rằng Đức Chúa Giê-su đích thực đã sống lại từ kẻ chết. Ngài là kẻ đầu tiên đã sống lại từ sự chết để sống đời đời. Và sự sống lại (phục sinh) của Ngài chứng tỏ rằng tất cả những ai đã chết trong Chúa rồi cũng sẽ phục sinh như Ngài.

Trong 1 Cô-rinh-tô 15:35-50, sứ đồ Phao-lô cũng nói về một thể xác mới khi những kẻ chết trong Chúa được Ngài đánh thức sống lại. Thể xác mới và thể xác cũ được ông miêu tả rằng sẽ khác nhau. Thể xác mới sẽ không bao giờ chết nữa, nhưng thể xác cũ sẽ chết. Sứ đồ Phi-e-rơ gọi thể xác nơi trần thế là một căn nhà tạm, và ông sẽ không sống mãi mãi trong thể xác tạm bợ của đời này.

Chúng ta thấy rõ ràng là Tân Ước dạy rằng sự chết liên hệ với sự sống lại. Nhưng Tân Ước không hề dạy cái tư tưởng rằng một linh hồn sống đời đời. Hiểu rõ lẽ thật về sự phục sinh rất quan trọng để giúp chúng ta hiểu 2 Phi-e-rơ 1:12-14.

ĐỨC TIN KHI ĐỐI DIỆN VỚI CÁI CHẾT

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:12-15. Phi-e-rơ có ý gì khi ông nói rằng không còn bao lâu nữa thì ông sẽ lìa căn lều tạm này?

Các câu này cho chúng ta biết lý do vì sao sứ đồ Phi-e-rơ viết bức thư thứ hai của ông. Thư này là những sứ điệp cuối cùng ông có cho hội thánh. Chúng ta thấy rõ điều ấy trong câu 13, 14, rằng ông biết mình sắp chết. Ông gọi thân thể mình là một căn lều tạm, và ông sắp phải lìa xa nó. Nhưng những lời ông viết cũng cho chúng ta thấy rõ là ông không nhắc gì đến việc linh hồn ông sẽ còn sống sau khi ông qua đời.

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:12-15 một lần nữa. Sứ đồ Phi-e-rơ có thái độ nào với cái chết sắp đến của mình? Qua tư tưởng và tình cảm của ông những giây phút này, chúng ta học được bài học nào về đức tin?

Những lời ông Phi-e-rơ viết không biểu lộ một nỗi sợ hãi hay thất vọng nào đâu là ông biết mình sắp chết. Thay vào đó ông chỉ lưu tâm đến những người ông phải để lại. Ông muốn họ đứng vững trong chân lý. Bởi vì chân lý là lẽ thật cần thiết cho con người khi họ còn sống. Một khi người ta đã chết, thì lẽ thật không giúp gì được cho người ta nữa. Trong quá khứ, ông Phi-e-rơ đã làm Đức Chúa Giê-su thất vọng. Nhưng những lời thơ ông viết hôm nay cho thấy quyền năng của Đấng Christ đã hoạt động trong đời ông và thay đổi ông. Cuộc đời của Phi-e-rơ mang lại cho chúng ta niềm an ủi và hy vọng về quyền lực đổi đời của Đức Chúa Giê-su, nếu chúng ta cầu xin Ngài.

Đức tin của chúng ta có thể giúp gì cho chúng ta để chống chọi với sự thật phũ phàng của cái chết? Điều gì Đức Chúa Giê-su làm có thể mang lại hy vọng cho chúng ta? Chúng ta học thế nào để có thể nắm chặt niềm hy vọng này, dầu ngay khi chúng ta đi trong trùng bóng chết?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

Như chúng ta đã thấy, sứ đồ Phi-e-rơ biết rằng ông sắp phải chết. Và ông còn biết mình sẽ bị chết như thế nào. Bởi vì chính Đức Chúa Giê-su đã nói trước với ông điều ấy trong Giăng 21:18.

Ông Phi-e-rơ đã chết như thế nào?

“Ông Phi-e-rơ, vì là một Người Do Thái và một người ngoại quốc, đã bị kết án phải đánh đòn và đóng đinh. Trong viễn cảnh của cái chết đáng sợ này, người sứ đồ nhớ lại tội lỗi lớn của ông khi phủ nhận Đức Chúa Giê-su trong giờ thử thách của Ngài. Đã một lần không mau mắn thừa nhận thập tự giá, bây giờ ông xem việc dẫn thân vì phúc âm là một niềm vui cho cuộc sống mình. Và Phi-e-rơ, một người đã chối Chúa của mình, cảm thấy chết trong cùng một cách thức giống như Thầy đã chết là một vinh dự quá lớn lao. Phi-e-rơ đã thành tâm sám hối về tội ấy và đã được Đấng Christ tha thứ. Ngài đã bày tỏ sự tha thứ ấy bằng trách nhiệm giao ông nuôi các con chiên và chiên con của bấy. Nhưng ông Phi-e-rơ không bao giờ có thể tha thứ cho mình. Ngay cả cái ý tưởng kinh hoàng về các sự đau đớn và nhục hình cũng không làm giảm bớt sự cay đắng của nỗi buồn và sự ăn năn của ông. Như một ân huệ cuối cùng, ông đã khẩn khoản xin người hành hình mình cho ông được đóng đinh vào thập tự giá với đầu quay ngược xuống đất thay vì cách bình thường. Lời yêu cầu đã được nhận, và đó là cái chết của vị sứ đồ vĩ đại Phi-e-rơ.” – Trích Ellen G. White, *Các Hoạt Động Của Các Sứ Đồ*, (trang 357, 358 bản Anh ngữ).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Hãy nghĩ đến tất cả những lời sứ đồ Phi-e-rơ đã viết về những đức tính mà mỗi Cơ Đốc nhân phải học và thực dụng để sống một cuộc đời thánh khiết. Thế nhưng tại sao nhiều người trong chúng ta vẫn vấp ngã và không sống trọn như một người trong Chúa?
2. Cả lớp hãy suy gẫm lại những điều liệt kê trong 2 Phi-e-rơ 1:5-7. Chúng ta có thể làm gì để bày tỏ các đức tính này? Và làm sao để chúng ta cũng giúp người khác được như vậy?
3. Trong 2 Phi-e-rơ 1:12, ông Phi-e-rơ nói đến một lẽ thật sâu xa. Lẽ thật hay chân lý sâu xa ấy trong thời của Phi-e-rơ là gì, và trong thời đại của chúng ta là gì?

BÀI HỌC 10

KINH THÁNH VÀ NHỮNG LỜI BÁO TRƯỚC CHO TƯƠNG LAI

CÂU GỐC: “Chúng tôi cùng tin lời các đấng tiên tri chắc chắn hơn, anh em nên chú ý lời đó, như cái đèn soi sáng trong nơi tối tăm, cho đến chừng nào ban ngày lộ ra, và sao mai mọc trong lòng anh em.” (2 Phi-e-rơ 1:19).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: Ê-sai 53:1–12; Đa-ni-ên 7:13, 14; 2 Phi-e-rơ 1:16–20; Ma-thi-ơ 17:1–6; 2 Ti-mô-thê 3:15–17.

Chúng ta tiếp tục học các thư của sứ đồ Phi-e-rơ. Qua các lời trong thư ông, chúng ta thấy một điểm rất tỏ tường: ông rất xác tín về những điều mình tin.

Phi-e-rơ đã là một nhân chứng sống về “Chúa Giê-su Christ của chúng ta” (2 Phi-e-rơ 1:16). Không phải các tín đồ thời ông hay những người của tương lai như chúng ta đã từng đi theo, sống với Chúa và chứng kiến sự thương khó và sự sống lại của Ngài như Phi-e-rơ đã trải nghiệm. Vậy, lý do nào đã làm Phi-e-rơ đoán chắc về những điều ông tin? Bởi vì đức tin ông đặt trên nền tảng của lời các đấng tiên tri (câu 19). Phi-e-rơ học Kinh Thánh. Ông dò tìm những lời chứng của các tiên tri về Đức Chúa Giê-su là ai. Các lời tiên tri là những sứ điệp đặc biệt mà Đức Chúa Trời gửi tới cho con dân Ngài. Lời tiên tri báo trước về những việc tương lai. Chắc chắn những lời tiên tri mà Phi-e-rơ nói ở đây cũng cùng là những lời tiên tri mà Đức Chúa Giê-su đã dùng để chỉ chính Ngài (Ma-thi-ơ 26:54; Lu-ca 24:27). Nếu Đức Chúa Giê-su và sứ đồ Phi-e-rơ đã xem Kinh Thánh là một nguồn quan trọng, thì chúng ta cũng phải làm vậy mà thôi.

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU TRONG CỤU ƯỚC

Đọc Thi thiên 22; Ê-sai 53:1-12; Xa-cha-ri 12:10; Xa-cha-ri 13:7; Giê-rê-mi 33:14, 15; và Đa-ni-ên 7:13, 14. Các lời tiên tri này trong Cựu Ước báo trước nhiều điều về Đức Chúa Giê-su. Các điều nào chúng ta học biết về Ngài?

Trong 1 Phi-e-rơ 1:10-12, Phi-e-rơ bảo đảm với các người đọc thư ông rằng họ có một chỗ đặc biệt trong lịch sử của sự cứu rỗi. Tại sao? Các tiên tri của thời Cựu Ước nói về những điều họ không thấy, họ chỉ nói với những gì đang xảy ra trong thời đại của họ. Nhưng điều quan trọng nhất mà các sứ điệp của họ nói đến đã không xảy ra cho đến khi có sự xuất hiện của Đấng Christ.

Các đấng tiên tri nói về những điều không xảy ra liền, mà các điều ấy, mãi cho đến thời kỳ mà các đấng giả của ông Phi-e-rơ sống mới xảy ra. Ông Phi-e-rơ nói về mình và những người giảng đạo đồng thời với mình là những người đã tiếp nhận được lẽ thật từ “các đấng (tiên tri) ấy, (và họ) đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó,... bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống” (1 Phi-e-rơ 1:12). Như vậy Phúc âm đã giảng ra cho mọi người. Kết quả là họ biết được sự thật về sự thương khó của Đấng Christ, về Ngài đã chết trên thánh giá. Và họ biết nhiều chi tiết hơn các tiên tri ngày trước biết. Dĩ nhiên các tín đồ của thời ông Phi-e-rơ phải chờ đến “sự vinh hiển sẽ theo sau” (1 Phi-e-rơ 11). Phần đầu của các lời tiên tri đã ứng nghiệm, nên chúng ta biết chắc phần sau cũng sẽ đến chắc chắn.

Các lời hứa nào của Kinh Thánh đã ứng nghiệm trong cuộc đời bạn? Còn các lời hứa nào bạn vẫn chờ đợi cho xảy đến? Các lời hứa ấy có nghĩa gì với bạn. Làm sao bạn có thể nắm chặt các lời hứa ấy, cho dầu trong những lúc khó khăn?

CÁC NHÂN CHỨNG CỦA NÉT ĐẸP VÀ SỰ CAO QUÍ HOÀNG TỘC

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:16-18. Còn những chứng cứ nào khác mà ông Phi-e-rơ nói rằng vì có đó mà ông có đức tin nơi Đức Chúa Giê-su?

Các kinh nghiệm của đức tin của Phi-e-rơ đã được ghi lại trong bốn sách Phúc Âm. Các sách ấy ghi lại cuộc đời của Đức Chúa Giê-su nơi trần thế từ khi Ngài sinh ra cho đến lúc Ngài chết, sống lại và về trời. Phi-e-rơ hiện diện trong những năm tháng Đức Chúa Giê-su hành đạo, và chúng kiến phép lạ đầu tiên Chúa làm cho đến lúc Ngài sống lại từ kẻ chết.

Trong 2 Phi-e-rơ 1:17, 18, Phi-e-rơ chú trọng đến một việc đã xảy ra. Đó là một việc chính mắt ông chứng kiến. Đó là việc gì? Việc này mang ý nghĩa đặc biệt nào?

Một sự kiện đặc biệt mà chính Phi-e-rơ thấy tận mắt. Đó là sự biến hình của Đức Chúa Giê-su. Hóa hình hay biến hình là sự chuyển thể từ một thân xác này trở thành một thể khác. Một lần Đức Chúa Giê-su đã đưa ba người môn đồ của Ngài là Phi-e-rơ, Gia-cơ và Giăng để lên một đỉnh núi đặng cầu nguyện (Lu-ca 9:28). Tại đó, Đức Chúa Giê-su đã chuyển thể ngay trước mắt họ. Gương mặt của Ngài ngời chiếu, và y phục Ngài chuyển sang một màu trắng toát (Ma-thi-ơ 17:2; Lu-ca 9:29). Và rồi Đức Chúa Giê-su không chỉ có một mình mà họ thấy hai nhân vật khác nữa là ông Môi-se và ông Ê-li. Rồi một giọng nói từ trời phán, “Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường; hãy nghe lời Con đó!” (Ma-thi-ơ 17:5).

Ông Phi-e-rơ đã chứng kiến nhiều phép lạ phi thường trong thời gian đi theo Chúa. Nhưng sự kiện này là một điều ông không bao giờ quên và nó ghi khắc trong lòng ông. Sự biến hình cho Phi-e-rơ và hai bạn thấy Đức Chúa Giê-su đích thực là con Đức Chúa Trời, và chính Chúa có một mối tương giao rất mật thiết với Cha Ngài.

Hãy nghĩ đến một sự kiện nào đó mà nó đã ghi khắc đậm nét trong cuộc sống tâm linh và đức tin của bạn. Sự kiện đó là gì, và nó đã làm gì cho bạn? Sự kiện ấy ngày nay có ảnh hưởng gì trong lòng bạn không? Tại sao bạn nghĩ nó đã có một ảnh hưởng mạnh như vậy?

SAO MAI MỘC TRONG LÒNG CHÚNG TA

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:19 thật kỹ lưỡng. Ông Phi-e-rơ muốn nói một điều rất quan trọng, cho cả chúng ta trong thời đại này?

Ánh sáng và sự tối tăm là một biểu tượng được nhắc đến nhiều lần và nhiều nơi trong Kinh Thánh. Lời ông Phi-e-rơ nói đây căn dặn chúng ta phải học và đi theo lời Kinh Thánh cho đến ngày Đức Chúa Giê-su hồi lai. Chúng ta là những con người bất toàn, phạm tội và chúng ta sống trong một thế giới bất toàn và tối tăm Chúng ta cần phải nhờ quyền năng của Đức Chúa Trời để hướng dẫn chúng ta ra khỏi tối tăm và bước vào nơi có ánh sáng. Và ánh sáng ấy là Đức Chúa Giê-su.

Sứ đồ Phi-e-rơ chỉ cho các độc giả của ông đến một mục đích. Mục đích ấy rất rõ ràng. Trong bản dịch Kinh Thánh của New King James (NKV), câu 19 này được dịch là “ngày Đức Chúa Giê-su đến”. Các bản Kinh Thánh khác dịch là “chừng nào ban ngày lộ ra” hay là lúc bình minh huy hoàng. Tất cả các ý này đều nói về sự tái lâm của Đức Chúa Giê-su. Và thật vậy, ngày Chúa hồi lai là mục đích của hết thầy chúng ta, những ai tin Ngài. Sao mai mọc trong lòng anh em tức là Đức Chúa Giê-su đã ngự trong lòng chúng ta. Sao Mai chỉ về Đức Chúa Giê-su (Khải huyền 2:28; 22:16). Và có Sao Mai mọc trong lòng chúng ta là một biểu tượng rằng chúng ta phải có Chúa, để cho Chúa ảnh hưởng đời sống mình thì chúng ta mới trải nghiệm được thể nào là có Đấng Christ trong đời mình. Đấng Christ phải là trung tâm điểm của cuộc sống chúng ta.

Làm thế nào trong việc học lời Kinh Thánh của riêng cá nhân bạn giúp bạn biết Đức Chúa Giê-su nhiều hơn?

NHỮNG LỜI TIÊN TRI CHẮC CHẮN

Đọc 2 Phi-e-rơ 1:19-21. Các lời tiên tri nào ông Phi-e-rơ nhắc đến trong các câu này? Ông có ý gì khi nói rằng không một lời tiên tri nào trong Kinh Thánh “đã giải nghĩa theo ý riêng của người tiên tri cả”?

Sứ đồ Phi-e-rơ nói rõ rằng niềm tin Cơ Đốc không dựa trên những câu chuyện khéo léo do người đặt ra (2 Phi-e-rơ 1:16), hay đến từ ý riêng của một người nào cả (câu 20). Hội thánh trong Tân Ước đã tăng trưởng cùng nhau và nghiên cứu Lời Chúa với nhau. Ông Phi-e-rơ cảnh cáo cách học Kinh Thánh mà trong đó người tín đồ chê bai và chống đối mọi lẽ thật hay ánh sáng đến từ cộng đồng các tín đồ hay các hội thánh. Khi cùng làm việc với nhau, chúng ta cùng tăng trưởng với nhau trong cùng cộng đồng. Bởi vì Đức Thánh Linh hoạt động trong cộng đồng ấy và với các cá nhân trong ấy. Nhờ vậy, lẽ thật được chia sẻ, mài nhọn, và có hiệu lực hơn. Nhưng giả thử có một ai đó làm việc một mình và từ chối không nhận lời khuyên răn của những người trong hội thánh. Người ấy sẽ có nhiều cơ hội để hiểu sai, nhất là khi phải hiểu những lời tiên tri.

Trong các câu kế tiếp, chúng ta sẽ thấy lý do nào mà ông Phi-e-rơ phải nhắc đến các điều này. Ông viết cho tín đồ khắp nơi vì trong vòng họ có những “tiên sư giả” và “giáo sư giả” (2 Phi-e-rơ 2:1). Ông thúc giục các anh em tín hữu hãy cùng nghiên cứu Kinh Thánh và mang giảng giải của mình ra trình bày với hội thánh và cùng nhau hiệp ý thảo luận để hội thánh cùng chấp thuận với nhau. Bởi vì đã có nhiều người đi lạc sai với lẽ thật vì họ đã tự học riêng và từ chối không nghe lời khuyên của một hội thánh được hướng dẫn bởi Đức Thánh Linh. Đi sai lạc sự dạy dỗ là một sự nguy hiểm trong thời sứ đồ Phi-e-rơ, mà cũng trong ngày nay nữa.

Tóm lại, tại sao việc mở lòng nghe sự khôn ngoan và dạy dỗ của hội thánh lại là một điều rất quan trọng? Đồng thời, chúng ta phải giới hạn việc mình cứ chịu thua và chịu vâng phục theo người khác như thế nào?

KINH THÁNH TRONG ĐỜI SỐNG CHÚNG TA

Chúng ta đã thấy, sứ đồ Phi-e-rơ xem Kinh Thánh là cao trọng. 2 Phi-e-rơ 1:19-21 cho thấy Kinh Thánh rất quan trọng trong đời sống người tín giáo. Ông nói rằng những lời viết trong Kinh Thánh không phải là tư tưởng của loài người, bèn là bởi sự soi dẫn do nơi quyền năng của Đức Thánh Linh. Đức Thánh Linh “hướng dẫn” các tiên tri những lời họ phải nói.

Đọc 2 Ti-mô-thê 3:15-17. Các câu này giúp chúng ta thấy sự quan trọng của Kinh Thánh cho đời sống mình là thế nào? Các câu này hỗ trợ cho chân lý được ghi lại trong 2 Phi-e-rơ 1:19-21 như thế nào?

Chúng ta hãy xem ba điểm mà sứ đồ Phao-lô nói Kinh Thánh hữu ích như thế nào:

Dạy lẽ đạo: Giáo lý là sự dạy dỗ của hội thánh. Mỗi giáo lý phải đặt Đấng Christ là trung tâm điểm. Và mọi giáo lý hay lẽ đạo phải là những điều giúp chúng ta biết sống thế nào đẹp ý Đức Chúa Trời.

Bê trách sửa trị lỗi lầm của chúng ta: Giống như lời Phao-lô nhắc nhở Ti-mô-thê, thì Phi-e-rơ cũng nói cùng tư tưởng rằng Lời Chúa là ngọn đèn mang ánh sáng dội vào nơi tối tăm (2 Phi-e-rơ 1:19). Ý ông nhắc đọc giả rằng Kinh Thánh hướng dẫn cho chúng ta phải sống thế nào và Kinh Thánh dạy cho chúng ta gì là phải và gì là trái.

Thế nào để được cứu: Phao-lô nói rằng Kinh Thánh khiến chúng ta được trọn vẹn để làm việc lành và Kinh Thánh hướng dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Giê-su. Bởi vì sự cứu rỗi đặt nền móng trên niềm xác tín rằng Đức Chúa Giê-su đã chết thay cho tội lỗi chúng ta.

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

“Nhiệm vụ đầu tiên và cao nhất của một người có suy nghĩ và lý trí là biết học hỏi từ Kinh Thánh chân lý là gì. Sau đó, người ấy phải bước đi trong ánh sáng của chân lý ấy và khuyến khích người khác làm theo. Chúng ta phải mỗi ngày nghiên cứu Kinh Thánh và cân nhắc mọi ý nghĩ. Và chúng ta nên học cách thức một câu có thể được sử dụng để giải thích câu khác. Với sự giúp đỡ của Đức Chúa Trời chúng ta có thể hình thành ý kiến của mình cho chính mình. Tại sao? Bởi vì chúng ta sẽ phải trả lời cho chính mình trước mặt Chúa.

“Các lễ thật mà Kinh Thánh trình bày tỏ tưởng đã bị bao phủ trong nghi ngờ và bóng tối bởi những người có học vấn. Những người này làm như mình có trí tuệ tuyệt vời. Nhưng họ dạy rằng Kinh Thánh có một ý nghĩa huyền bí không thể hiểu được. Những người đó là những giáo sư giả. Họ là một tầng lớp mà Đức Chúa Giê-su đã tuyên bố: “Các người lầm lẫn bởi vì các người không biết Kinh Thánh (Cựu Ước). Và các người không biết được quyền năng của Đức Chúa Trời” (Mác 12:24). Lời của Kinh Thánh phải được giải thích theo ý nghĩa rõ ràng như được viết, trừ khi một biểu tượng hoặc chữ tượng hình được dùng. Đấng Christ đã ban lời hứa: “Đạo lý của ta chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Đấng đã sai ta đến. Nếu ai khứng làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, thì sẽ biết đạo lý ta có phải là bởi Đức Chúa Trời, hay là ta nói theo ý ta” (Giăng 7:16, 17).” – Phỏng trích Ellen G. White, *Thiên Ác Đấu Tranh* (trang 598, 599 của bản Anh ngữ).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Cho biết các qui luật quan trọng cần có khi muốn nghiên cứu Kinh Thánh thật tận tường?
2. Ông Martin Luther đã viết, “Kinh Thánh là ánh sáng của chính nó.” Ông muốn nói rằng không có sự mâu thuẫn hay trái ngược nhau giữa các sách của Thánh Kinh. Phần này có thể được dùng để giúp chúng ta hiểu một phần khác rõ ràng hơn. Cho biết vài thí dụ mà bạn có thể tìm thấy về quy luật này?
3. Giả thử có người hỏi bạn làm sao nghiên cứu Kinh Thánh lại giúp thắt chặt mối tương giao của bạn với Chúa. Thì câu trả lời của bạn là gì?

CÁC GIÁO SƯ GIẢ

CÂU GỐC: “Chúng nó dùng những lời văn hoa hư đốn, đem những điều ham muốn của xác thịt và điều gian dâm mà dỗ dành những kẻ mới vừa tránh khỏi các người theo đường lầm lạc; chúng nó hứa sự tự do cho người, mà chính mình thì làm tội mọi sự hư nát; vì có sự chi đã thắng hơn người, thì người là tội mọi sự đó.” (2 Phi-e-rơ 2:18, 19).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 2 Phi-e-rơ 2:1-22; Giăng 8:34-36; Ma-thi-ơ 12:43-45; Giu-đe 4-19; Sáng thế Ký 18:16-33.

Trong thư thứ nhất, sứ đồ Phi-e-rơ viết những lời nâng đỡ và giúp lòng các tín hữu đang gặp sự bất bớ khó khăn. Chúng ta không biết rõ chi tiết sự bất bớ mà họ mắc phải là gì, nhưng chúng ta biết hội thánh gặp rất nhiều sự thử thách. Chúng ta biết thời kỳ ấy là thời kỳ mà chính quyền của Đế quốc La Mã đang cố gắng chặn đứng mọi sự phát triển của phong trào do một nhóm người mà người ta gọi là “Cơ Đốc nhân” chủ xướng.

Sa-tan đã tấn công phong trào bằng hai cách. Nó tấn công vào nội bộ của phong trào, và từ bên ngoài. Bên ngoài, sự bắt đạo của La Mã là một vũ khí rất mạnh tấn công vào hội thánh. Nhưng bên trong hội thánh lại phải đối đầu với một đe dọa khác còn nguy hiểm hơn. Các tín đồ tin Đức Chúa Giê-su phải đương đầu với những giáo sư (dạy đạo) giả ngụy. Trong 2 Phi-e-rơ 2:1, ông Phi-e-rơ đã cảnh cáo các tín hữu về những người này vì họ sẽ mang đạo ngụy vào trong hội thánh (2 Phi-e-rơ 2:2).

Những sự dạy dỗ giả dối nào mà sứ đồ Phi-e-rơ cảnh báo? Thái độ của ông như thế nào với các đạo lý này? Hội thánh ngày nay cũng có những vấn đề trong nội bộ. Thì bài học nào chúng ta có thể học được qua các lời cảnh cáo của Phi-e-rơ cho hội thánh chúng ta thời nay?

CÁC TIÊN TRI GIẢ VÀ CÁC GIÁO SƯ GIẢ

Người ta hay tưởng rằng hội thánh đầu tiên mọi người đều theo Chúa một cách vui vẻ thuận hòa và hội thánh không có vấn đề nào cả. Nghĩ như vậy là sai. Ngay đến cả khi Đức Chúa Giê-su và một nhóm nhỏ người (12 môn đồ) mà hội thánh cũng có vấn đề. Và thường là các vấn đề nảy đến từ trong nội bộ. (hãy nghĩ đến Giu-đa, hai con của Xê-bê-dê). Nhiều bức thư trong thời Tần Ước, chúng ta nghe nhắc tới những người với sự dạy dỗ không thật.

Trong bức thư thứ hai, ông Phi-e-rơ bàn về một vài vấn đề khó khăn trong hội thánh. Các điều ấy là gì theo như trong 2 Phi-e-rơ 2:1-3? Các câu này dường như không cho chúng ta thấy hình ảnh một hội thánh mà mọi tín hữu hòa thuận với nhau, phải không?

Đọc tiếp 2 Phi-e-rơ 2:10-22. Sứ đồ cảnh cáo điều gì qua các câu này? Cho biết vài điều sai lạc nào đã bị mang vào trong hội thánh?

Chúng ta đã biết lý do vì sao ông Phi-e-rơ phải viết thư này. Ông nhắc nhở anh em tín hữu rằng đã có những tiên tri giả trong quá khứ, và sẽ có những giáo sư giả trong tương lai. Ông liệt kê những điều gian ác mà những thầy dạy giả đang làm. Tội ác của họ gồm mang những sự dạy dỗ sẽ làm anh chị em bị hủy diệt (2 Phi-e-rơ 2:1). Họ cũng đưa anh em đến cách ăn ở trụy lạc (buông tuồng) nhất là những người dễ bị dụ hoặc bởi tội lỗi (câu 19). Các tiên tri giả cũng phạm các tội như vậy. Theo những lời ông Phi-e-rơ viết chúng ta thấy sự dạy dỗ đạo sai lạc rất là nguy hiểm.

Hãy xem cách ông Phi-e-rơ đối với các sự dạy dỗ giả dối và sai lạc là thế nào. Điều này cho chúng ta thấy chúng ta thật sự là quan trọng như thế nào? Làm sao chúng ta bảo vệ mình để không cho những giáo lý sai lạc bị mang vào trong hội thánh?

SỰ TỰ DO TRONG ĐẢNG CHRIST?

“Chúng nó dùng những lời văn hoa hư đản, đem những điều ham muốn của xác thịt và điều gian dâm mà đổ dành những kẻ mới vừa tránh khỏi các người theo đường lầm lạc”. Lời của sứ đồ Phi-e-rơ cảnh cáo về các điều gì? Những lời ông tiếp trong câu 19 giúp chúng ta hiểu được mối ưu tư của ông? Chữ tự do ở đây quan trọng như thế nào?

Trong 2 Phi-e-rơ 2:18-21, sứ đồ khuyến cáo rằng các thầy giáo giả sẽ hứa sự tự do, nhưng nếu ai tin lời ấy thì kẻ tin đã bị dụ hoặc để đi vào vòng nô lệ. Các giáo sư giả này sẽ bẻ vụn vụn lẽ thật của phúc âm. Sự tự do trong Đảng Christ có nghĩa là sự tự do không còn bị kềm chế bởi tội lỗi (Rô-ma 6:4-6). Những ai dạy hay hứa rằng sẽ có sự tự do nghĩa là muốn làm gì thì làm để rồi đưa người ta đi vào con đường tội lỗi là những kẻ nói dối, dạy sai lạc.

Đọc Giăng 8:34-36. Những lời Chúa phán ở đây giúp chúng ta hiểu được lời thư của ông Phi-e-rơ trong 2 Phi-e-rơ 2:18-21?

Chúng ta không biết rõ các giáo sư giả đang dạy dỗ điều gì trong hội thánh. Nhưng chúng ta biết họ đã đưa đẩy những tín đồ mới vào hội thánh trở lại con đường tội lỗi của họ. Chúng ta có thể tưởng tượng những người này là lãnh đạo hội thánh, là những “giáo sư” trong hội thánh nhưng họ xem thường việc cần thiết phải sống một đời sống trong sạch và thánh khiết. Trách sao sứ đồ Phi-e-rơ đã có những lời thật sắc bén về các sự dạy dỗ sai lạc.

Bạn hiểu gì về chữ tự do trong Đảng Christ? Đảng Christ đã mang tự do nào đến với bạn?

CHÓ LIỄM LẠI ĐỒ NÓ ĐÃ MỬA

Đọc 2 Phi-e-rơ 2:17-22 và Ma-thi-ơ 12:43-45. Giả thử một Cơ Đốc nhân trở về lại nếp sống cũ của người ấy trước khi người biết Chúa. Những sự nguy hiểm nào người ấy phải đối diện?

Trong 2 Phi-e-rơ 2:20, lời của ông Phi-e-rơ giống như lời Đức Chúa Giê-su đã phán trong Ma-thi-ơ 12:45 và Lu-ca 11:26. Đức Chúa Giê-su kể lại câu chuyện của một người đã được trừ khỏi những tà ma bản thủ. Rồi các tà ma ấy đi lang thang tìm chỗ để trú ngụ, nhưng không tìm được. Nó bèn tự nhủ hãy trở về lại cái nhà cũ là nơi nó đã ở (tức lòng người bị quỉ ám đã được chữa lành). “Nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta mà ta mới ra khỏi; khi trở về, thấy nhà không quét sạch, và sửa soạn tử tế. Nó bèn lại đi, đem về bảy quỉ khác dữ hơn nó nữa, cùng vào nhà đó mà ở; vậy số phận người ấy sau lại xấu hơn trước” (Ma-thi-ơ 12:44, 45).

Cái nguy cơ mà Đức Chúa Giê-su và ông Phi-e-rơ diễn tả là có thật. Những trái của Đức Thánh Linh phải thay thế những điều xấu của đời sống cũ. Một người tín đồ mới sau khi từ bỏ đời sống cũ cũng phải để cho lòng mình bận bịu với những việc của hội thánh, bằng hữu mới trong hội thánh, để thay thế cho những điều của đời trước, còn không cũng rất dễ cho người trở lại vương bận với đời sống cũ.

Có những cách nào để chúng ta, là gia đình hội thánh, có thể chăm sóc tất cả anh chị em tín hữu, nhất là những người mới gia nhập hội thánh?

PHI-E-RƠ VÀ GIU-ĐE

Đọc toàn đoạn 2 của 2 Phi-e-rơ và đoạn 3: 1-7; Đọc Giu-đe 4-19. Các thí dụ nào về sự phán xét mà hai tác giả Phi-e-rơ và Giu-đe nói đến?

Hai ông Phi-e-rơ và Giu-đe ghi lại ba thí dụ về sự đoán phạt của Đức Chúa Trời đã xảy ra trong quá khứ. Các điều ấy là, trận Đại hồng thủy, sự hủy diệt hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ bằng diêm sinh, và sự “cầm tù” của các thiên sứ phản nghịch cho sự phán xét hay sự hủy diệt trong tương lai (xem 2 Phi-e-rơ 2:4-6; 3:7; Giu-đe 6, 7). Tất cả các việc này khi xảy ra là chấm dứt hoàn toàn. Kinh Thánh nói rất nhiều về sự nhân từ và tha thứ của Đức Chúa Trời. Nhưng sự công bình của Đức Chúa Trời cũng đóng một vai trò quan trọng trong sự hủy diệt cuối cùng của tội lỗi.

Đức Chúa Trời trừng phạt loài người trước thời Nước Lụt và những cư dân thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ. Các tội nào họ phạm mà họ phải nhận chịu một sự trừng phạt khủng khiếp như vậy? (1) Họ đã mang những sự dạy dỗ sai lạc. (2) Họ không phục quyền cai trị của Chúa. (3) Họ trở thành nô lệ cho tội lỗi. (4) Họ lợi dụng sự tha thứ của Chúa để tiếp tục phạm tội thêm. (5) Họ từ chối không xem Đức Chúa Giê-su là Cứu Chúa và là Đấng có quyền trên linh hồn. (6) Họ làm ô uế và tự hủy hại thân xác họ. (7) Họ nói những lời huênh hoang nhưng vô nghĩa. (8) Và họ nói những lời xúc phạm về những điều họ không hiểu (2 Phi-e-rơ 2:1, 10, 19; Giu-đe 4, 8; 2 Phi-e-rơ 2:12, 18; Giu-Đe 10).

Bạn nghĩ bạn có thể làm gì để số phận bạn không giống như số phận của những kẻ mà hai ông Phi-e-rơ và Giu-đe đã kể đến?

THÊM CÁC BÀI HỌC KHÁC TỪ CỤU ƯỚC

Đọc 2 Phi-e-rơ 2:6-16. Còn các thí dụ nào khác mà ông Phi-e-rơ dùng để cảnh tỉnh chúng ta về tương lai của những kẻ làm điều gian ác?

Sáng thế Ký 18:16-33 nói về dự định của Đức Chúa Trời về sự hủy diệt của thành Sô-đôm; và Sáng thế Ký 19:12-25 kể lại sự hủy diệt thành ấy. Ông Phi-e-rơ nhắc lại việc thành Sô-đôm bị thiêu hủy để dạy hai bài học về câu chuyện thành nầy. Thứ nhất, sự hủy diệt đến với những kẻ gian ác (2 Phi-e-rơ 2:6). Thứ hai, Đức Chúa Trời cứu những kẻ trung tín khỏi những cơn đại nạn kinh khủng (câu 7-9). Xong rồi ông Phi-e-rơ kể các tội ác đã làm cho hai thành Sô-đôm và Gô-mô-rơ bị tận diệt. (1) Họ ăn ở luông tuồng theo dục vọng. (2) họ không tôn trọng các thiên sứ là các đấng có thẩm quyền. (3) Họ làm theo ý tưởng của họ mà không vâng lời Đức Chúa Trời. (4) Và họ nói hỗn đến các thiên sứ viếng thăm nhà ông Lót (2 Phi-e-rơ 2:10, 11). Và ông Phi-e-rơ nói rằng các thầy giáo hay giáo sư giả cùng những kẻ theo họ cũng có những thái độ tương tự.

Câu chuyện của Ba-lam và con lừa biết nói cũng được nhắc đến. Chuyện nầy được ghi lại trong Dân số Ký 22:1 – 24:25. Vua Ba-lác của dân Mô-áp thuê ông Ba-lam để ông ta đi rửa sả dân tộc của ông là dân Y-sơ-ra-ên. Cuối cùng Ba-lam lại chúc phước cho dân. Sứ đồ Phi-e-rơ dùng câu chuyện nầy để làm thí dụ về những kẻ phạm tội vì lòng tham mà trở thành bất tín cùng Đức Chúa Trời (2 Phi-e-rơ 2:14, 15). Ông muốn chỉ ra rằng những kẻ ấy đã từ bỏ con đường mà họ đáng lẽ phải đi theo.

Hãy nghĩ lại đã bao nhiêu là điều chúng ta đã được học biết về sự nguy hiểm của tội lỗi. Chúng ta đã được Chúa ban cho lời hằng sống của Ngài, và các sự khuyên răn của Ellen G. White. Thế thì, là tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm có thể nào chúng ta nói rằng mình không được ai chỉ dạy hay khuyên răn?

TỰ TƯỜNG BỎ TÚC:

“Chúng ta thường nghe nói về Cơ Đốc nhân nói đến ‘tự do trong Đấng Christ’ và Đấng Christ đã thực sự giải phóng chúng ta. Câu chuyện của ông Martin Luther là một ví dụ tuyệt vời về những tự do này là gì và có ý nghĩa thế nào. Ông sầu não và lòng đau thương sâu đậm cho đến khi ông hiểu được sự tha thứ và lòng thương xót của Đức Chúa Trời có nghĩa gì.

“Đây là một chân lý tuyệt vời. Chúng ta phải phụ thuộc hoàn toàn vào Đấng Christ để được cứu. Lễ thật tuyệt vời này lại đã làm nhiều người nhầm lẫn và đưa đến niềm tin sai lầm. Tự do trong Đấng Christ không có nghĩa là chúng ta có quyền phạm tội và vi phạm pháp luật. Nhiều người tin như vậy! Chúa Cơ Đốc (Christ) đến để giải thoát chúng ta khỏi sự trừng phạt của pháp luật. Nhiều người nói rằng sự tự do này có nghĩa rằng chính luật pháp không cần thiết và được bỏ đi. Họ cho rằng những người giữ luật pháp đã tự mình làm giảm giá trị của ân điển (lòng thương xót và tha thứ). Và như vậy, những tâm trí không được hướng dẫn bởi Đức Chúa Thánh Linh đã bị dẫn dắt để chấp nhận sự suy nghĩ lầm lạc này. Khi làm như vậy, những người này tự đặt mình dưới quyền lực của sự dối trá của Sa-tan. Sa-tan làm cho người ta chấp nhận sự sai lạc mà cho đó là sự thật. Bằng cách làm việc này, Sa-tan làm cho thế giới Tin Lành vô tình thờ lạy nó.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Sự Chiến Thắng của Đấng Christ* (Bản Anh ngữ Christ Triumphant, trang 324.)

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Nghiên ngắm lại 2 Phi-e-rơ 2:18 và những lời ông khuyến cáo về hậu quả của sự dạy đạo lầm lạc. Tại sao chúng ta phải chú tâm nghiên cứu tỏ tường các lễ thật mà mình tin? Tại sao việc chúng ta cùng chung đồng ý về những điều mình tin là quan trọng? Khi nào thì việc các tư tưởng của chúng ta khác với của các người cùng đức tin, trở nên nguy hiểm?
2. Có những người cho rằng “tự do trong Đấng Christ”, nên chúng ta chẳng cần phải giữ Mười Điều Răn nữa. Họ cũng nói rằng việc giữ ngày Sa-bát làm ngày thánh của Chúa cũng chẳng cần thiết nữa. Làm sao các loại tranh luận như thế này cho chúng ta thấy cái tư tưởng “tự do trong Đấng Christ” có thể bị bề vụn vẹo?

BÀI HỌC 12

NGÀY CỦA CHÚA

CÂU GỐC: “Song le, ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm. Bấy giờ các từng trời sẽ có tiếng vang râm mà qua đi, các thể chất bị đốt mà tiêu tán, đất cùng mọi công trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả. Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tôn kính trong mọi sự ăn ở của mình là dường nào” (2 Phi-e-rơ 3:10, 11).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: 2 Phi-e-rơ 3:1, 2; Giăng 21:15–17; 2 Phi-e-rơ 3:3–18; Thi thiên 90:4; Ma-thi-ơ 24:43–51.

Qua bao thời đại, những người không có đạo hoặc không tin Chúa thường không được người ta tin cậy mấy. Đôi khi người ta còn xem họ là những con người nguy hiểm. Tại sao? Rất đơn giản, nếu người ta không tin vào một Thượng Đế tối cao thì họ sẽ chẳng tin vào sự đoán phạt cuối cùng. Họ thường dễ làm điều sai hơn người khác.

Lỗi suy nghĩ ấy không còn hợp thời lắm ngày nay. Nhưng chúng ta thấy cái lý của lỗi suy nghĩ ấy. Tuy nhiên, nhiều người làm điều tốt không phải vì họ sợ bị đoán phạt ngày sau. Nhưng đồng thời, có thể với một số người, việc phải ứng hầu trước mặt Chúa chắc cũng có thúc đẩy họ phải sống lương thiện và tốt lành.

Sứ đồ Phi-e-rơ nói rất rõ ràng về ngày sau rốt, sự đoán xét, và sự tái làm của Đức Chúa Giê-su. Và Phi-e-rơ cũng nói về thời điểm khi “bấy giờ các từng trời sẽ có tiếng vang râm mà qua đi, các thể chất bị đốt mà tiêu tán, đất cùng mọi công trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy cả” (2 Phi-e-rơ 3:10). Và ông hỏi, “Vì mọi vật đó phải tiêu tán thì anh em đáng nên thánh và tôn kính trong mọi sự ăn ở của mình là dường nào” (câu 11).

QUYỀN ĐƯỢC BAN CHO ĐẾN TỪ ĐÂU

Sứ đồ Phi-e-rơ đã khuyến cáo các độc giả của mình về sự nguy hiểm của các sự dạy dỗ sai lạc mà hội thánh có thể gặp phải. Ông cảnh cáo về những kẻ hứa sự tự do. Bởi vì chính những kẻ hứa về sự tự do lại chính là những kẻ đưa tín hữu non nớt trở về lại với tội lỗi, và làm người ta nô lệ tội lỗi càng hơn. Khi cảnh báo tín hữu về những giáo sư giả dạy điều sai lạc, ông Phi-e-rơ có vài lời cho họ.

“Hỡi kẻ rất yêu dấu, đây là thư thứ hai tôi viết cho anh em. trong thư này và thư kia, tôi tìm cách làm cho nhớ lại để giục lòng lành trong anh em, hầu cho ghi lấy lời nói trước của Chúa và Cứu Chúa chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh em mà truyền lại” (2 Phi-e-rơ 3:1, 2). Ông Phi-e-rơ muốn nhấn mạnh điều gì ở đây để kêu gọi những người đọc thư ông phải vâng theo lời ông viết? Cũng đọc Giăng 21:15-17.

Trong 2 Phi-e-rơ 3:1, 2 người sứ đồ nhắc các độc giả mình biết rằng sứ điệp mà các tiên tri đã loan báo từ đời xưa là những lời cảnh báo có thể tin tưởng và trông cậy hoàn toàn (2 Phi-e-rơ 1:19). Ở đây, một lần nữa ông muốn nhấn mạnh và cho họ rõ tư tưởng ông về việc ấy. Vì niềm tin của họ hoàn toàn căn cứ vào Kinh Thánh. Không một nơi nào trong Tân Ước nói rằng những lời tiên tri và sự dạy dỗ trong Cựu Ước là không còn cần thiết nữa. Đúng ra, Cựu Ước đã đặt nền tảng cho chân lý của Tân Ước. Chân lý ấy là Đức Chúa Giê-su, và Phi-e-rơ chứng minh chân lý ấy được thể hiện qua Đức Chúa Giê-su.

Nhưng hơn thế nữa, ông Phi-e-rơ muốn trưng bày cho họ thấy những lời ông nói là ông đã được cho phép có quyền ấy như các đấng tiên tri đời trước. Bởi vì nói cho cùng, chính cá nhân ông là một trong những môn đệ đi theo và cùng sống với Đấng Cứu Thế. Thảo nào ông Phi-e-rơ đã nói với một niềm xác tín và hùng hồn. Ông đã nhìn thấy Chúa và biết Ngài đã được sai đến bởi Đức Chúa Trời.

Tại sao chúng ta không được dùng văn hóa của thời đại mình hay sự phán quyết của chính cá nhân mình để căn cứ vào đó mà sống đời của mình? Nhưng tại sao chúng ta phải dùng Kinh Thánh là thẩm quyền cuối cùng để định đoạt cách sống của mình?

NHỮNG KẺ CHẾ NHẠO CHÂN LÝ CỦA CHÚA

Đọc 2 Phi-e-rơ 3:3, 4. Những kẻ nghi ngờ sự trở lại mau chóng của Đấng Christ sẽ cười nhạo và chế giễu về sự Chúa tái lâm. Họ dùng những lý luận nào để từ chối chân lý của Chúa?

Ông Phi-e-rơ chỉ ra rằng những kẻ hứa với những người mới tin về sự tự do (muốn làm gì thì làm) khi theo đạo Chúa thì cũng giống như những kẻ chế giễu sự Tái Lâm. Nhóm thứ nhất cứ sống theo các sự cảm dỗ của tội lỗi (2 Phi-e-rơ 2:10). Trong khi ấy, nhóm thứ hai thì gièm pha không tin Chúa sẽ trở lại và họ cứ “ăn ở theo tình dục riêng mình.” Ông khuyến cáo rằng những kẻ nghi ngờ việc Chúa trở lại sẽ chế giễu những người tin Chúa, là những tín đồ tin rằng ngày Chúa tái lâm sẽ đến mau chóng, bằng những lời như, “Chúa đâu? Ngài nói trở lại mà có thấy tăm hơi gì đâu.” Ông cũng cảnh báo rằng những kẻ không tin sẽ nói đến những người tin Chúa đã chết mà Chúa vẫn chưa trở lại.

Nói cách khác, những lời của những người này thấy cũng chí lý. Còn với chúng ta ngày nay thì sao? Sứ điệp Cơ Đốc Phục Lâm đã ra đời vì một chân lý duy nhất, Chúa Cơ Đốc (Chúa Christ) sẽ hồi lai. Mà đến hôm nay Ngài cũng chưa trở lại. Và chúng ta cũng vậy, cũng bị những người khác gièm pha và chế giễu. Nhưng ngày Chúa phục lâm, chúng ta sẽ đối mặt với những kẻ đã chế nhạo mình, như lời ông Phi-e-rơ đã tiên đoán.

Trong kinh nghiệm đức tin của bạn, bạn có bao giờ phải bị đặt câu hỏi, hay tự hỏi mình rằng tại sao Đấng Christ vẫn chưa trở lại?

MỘT NGÀN NĂM NHƯ MỘT NGÀY

Trong 2 Phi-e-rơ 3:8-10, sứ đồ trả lời thế nào về những kẻ nghi ngờ và chế nhạo? Ông nói gì để giúp chúng ta hiểu tại sao Đức Chúa Giê-su cũng vẫn chưa trở lại?

Nhiều người đã nhún vai và cười nhạo tư tưởng nói rằng Đức Chúa Giê-su sắp trở lại. Họ chỉ ra những điều hiện hữu trên thế gian ngàn năm trước nay vẫn còn đó. Nhưng ông Phi-e-rơ nhắc cho các tín hữu đọc thư ông rằng những lời tranh cãi này là nguy hiểm. Thế giới vẫn tiếp tục thay đổi không ngừng từ khi được sáng tạo. (Hãy để ý ông Phi-e-rơ dùng Kinh Thánh, vì đó là nguồn có thẩm quyền cho mọi lời ông tranh luận). Sách Sáng thế Ký cho thấy hình ảnh của một thời kỳ mà người ta thật hung ác và đầy tội lỗi. Và Đức Chúa Trời hủy diệt thế gian bằng trận Đại Hồng Thủy (2 Phi-e-rơ 3:6). Nước Lụt đã mang một sự thay đổi mới đến cho thế gian. Sự thay đổi ấy vẫn còn ở với chúng ta. Và Phi-e-rơ nói rằng thế gian sẽ bị phá hủy một lần cuối cùng, bằng lửa chứ không phải bằng nước (2 Phi-e-rơ 3:10).

Trong mắt loài người, dường như có một sự trì hoãn việc Đấng Christ hồi lai. Nhưng chúng ta nhìn mọi sự qua cái nhìn của loài người. Dưới mắt Chúa, không hề có sự trễ nải. Còn hơn vậy, sứ đồ Phi-e-rơ nói rằng sự trì hoãn ấy là do nơi lòng nhân từ của Đức Chúa Trời. Ngài muốn cho chúng ta có thêm thì giờ. Tại sao? Bởi vì Đức Chúa Trời là đấng nhân ái. Ngài không muốn cho một người nào chết mất” (2 Phi-e-rơ 3:9).

Nhưng ông Phi-e-rơ cũng cảnh cáo rằng con người đừng lợi dụng sự kiên nhẫn (nhịn nhục) của Đức Chúa Trời mà chần chừ trong việc hiến đời mình cho Đức Chúa Giê-su và tiếp nhận Ngài. Vì ngày Chúa trở lại cũng như kẻ trộm, nhưng mọi mắt sẽ trông thấy Ngài. Ở đây chúng ta thấy ông Phi-e-rơ nói một ý tưởng giống như của ông Phao-lô kêu gọi các anh em tín hữu, “Kìa, hiện nay là thì thuận tiện; kìa, hiện nay là ngày cứu rỗi!” (2 Cô-rinh-tô 6:2).

VẬY THÌ SAO?

Một thanh niên biết Chúa và cậu ta muốn làm chứng cho mẹ mình. Cậu nói cho mẹ mình nghe về sự chết của Đức Chúa Giê-su và lời hứa rằng Ngài sẽ trở lại. Cậu nghĩ là mình đã nói rõ ý tưởng qua lời nói của mình, như là một bài giảng làm chứng cho mẹ nghe. Người mẹ nghe xong rồi bà ta hỏi lại con trai mình, “Mấy chuyện con vừa nói đó thì có mắc (đính đáng) gì đến mẹ?”

Đọc 2 Phi-e-rơ 3:1-13. Ông Phi-e-rơ trả lời cho câu hỏi, “Mấy chuyện ấy thì có dính dáng gì đến tôi?” (Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 24:43-51).

Câu chuyện trong Ma-thi-ơ về đứa đầy tớ gian ác không thể giống chúng ta được, vì chúng ta không gian ác như nó. Nhưng đó không phải là ý của bài học ngày hôm nay. Câu chuyện ấy dạy rằng chúng ta có thể hạ thấp tiêu chuẩn của đời sống tin kính và đạo đức của mình. Nhất là trong cách chúng ta đối xử với người khác. Và chúng ta có thể không tử tế và khắc nghiệt, và chúng ta dần dần bớt tin vào sự trở lại của Chúa.

Sự nguy hiểm mà các tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm đối diện không phải vì họ không định được ngày nào Đấng Christ sẽ trở lại. Sự nguy hiểm ấy là càng sống lâu trên mặt đất chừng nào, chúng ta càng thấy dường như sự Tái Lâm là chuyện xa vời. Và một chút nghi ngờ bắt đầu thành hình trong trí chúng ta.

Phải, càng ở lâu trên thế gian này, chúng ta gần kề ngày Chúa Trở Lại hơn. Nhưng càng ở trong sự chờ đợi càng lâu, chúng ta lại bắt đầu cảm thấy và sống như thể đó là chuyện chắc chắn ảnh hưởng gì đến cuộc sống mỗi ngày của mình. Kinh Thánh đã có những lời cảnh báo về thái độ này, cảm thấy thỏa lòng với mọi sự. Và như sứ đồ Phi-e-rơ nói, Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại, và chúng ta sẽ đối diện với sự đoán xét của Ngài. Vì vậy, là Cơ Đốc nhân, chúng ta phải sống “đáng nên thánh và tôn kính trong mọi sự ăn ở của mình là dường nào” (2 Phi-e-rơ 3:11). Chúng ta không biết Chúa sẽ tái lâm khi nào, nhưng chúng ta phải thay đổi cách sống của mình.

Sự Tái Lâm của Chúa ảnh hưởng gì đến cuộc sống mỗi ngày và lối bạn suy nghĩ? Mỗi người hãy suy gẫm câu trả lời của mình để thấy câu trả lời ấy nói gì về cuộc sống và đức tin của mình?

LỜI YÊU CẦU CUỐI CÙNG

Đọc 2 Phi-e-rơ 3:14-18. Với ai ông Phi-e-rơ có lời yêu cầu này? Và ông cũng nhắc nhở gì về lời yêu cầu của mình?

Trong cách chấm dứt thư bằng cách nhắc các độc giả của mình hãy nhớ đến những lời thư của Phao-lô “người anh rất yêu dấu của chúng ta” (2 Phi-e-rơ 3:15). Chúng ta cũng để ý thấy trong thư mình, ông Phi-e-rơ hay nhắc đến những lời thư của ông Phao-lô. Điều này cho chúng ta biết tầm ảnh hưởng sâu rộng của các thư tín của sứ đồ Phao-lô trong lịch sử hội thánh lúc ban đầu.

Cuối cùng ông Phi-e-rơ nói rằng các lời viết của ông Phao-lô có khi bị hiểu sai. Trong bản Hy Lạp, chữ “mọi bức thư” trong câu 16 được dùng trong nguyên bản là “*grapha*” còn có nghĩa là “*mọi bức thư thánh*”. Đó là chữ thường được dùng khi chỉ về các sách của Môi-se. Điều này cho thấy thêm rằng các thư của sứ đồ Phao-lô đã được tôn trọng và dùng làm mẫu mực cho hội thánh học theo.

Cũng nhớ là trong đầu tuần chúng ta đã học về các giáo sư giả, họ hứa cho tự do (muốn làm gì thì làm) trong Đấng Christ. Chúng ta có thể thấy người ta hiểu sai sự dạy dỗ trong các thư của Phao-lô về sự tự do nhờ ân điển và đã được tha tội (một lần là đủ) và xem đó là cơ cho họ tự do tiếp tục phạm tội. Sứ đồ Phao-lô cũng đã phải đối phó với những kẻ vạy vẹo lời dạy của ông về lời ông nói là mọi người được nên thánh bởi đức tin. Nhưng sứ đồ Phi-e-rơ đã khuyến cáo rằng những ai vạy vẹo lời thư của Phao-lô có thể sẽ đưa họ đến chỗ hư mất và bị hủy diệt đời đời.

Chúng ta đã được kêu gọi để sống trong Đức Chúa Giê-su Christ một nếp sống như thế nào? Những sự chọn lựa nào bạn phải làm để giúp bạn sống nếp sống ấy?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

“Chúng ta không biết ngày giờ chắc chắn nào Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại, thế nên chúng ta đã được dạy phải thức canh (Lu-ca 12:37). Những người trông sự tái lâm của Chúa không phải là ngồi không không làm gì cả. Tin vào sự tái lâm của Chúa sẽ làm người ta đi tìm Chúa để thờ phượng và vâng phục Ngài. Và họ cũng phải kính sợ Ngài và tôn trọng quyền phán quyết của Ngài. Niềm tin vào sự hồi lai của Đấng Cơ Đốc đánh thức họ ra khỏi tội lớn nhất ấy là tội từ chối không nhận sự nhân từ Ngài ban cho. Những ai trông chờ ngày Chúa trở lại đang làm sạch đời sống linh hồn họ bằng cách vâng phục lẽ thật.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Hy Vọng Muôn Đời* (trang 634 bản Anh ngữ).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Có những cách nào mà chúng ta phải đối diện với sự thật rằng Đấng Christ vẫn chưa trở lại? Chúng ta học hỏi nhau từ kinh nghiệm mỗi người điều gì?
2. Các sự dạy dỗ nào, lối sống nào, và niềm tin nào mà chúng ta là những tín đồ Cơ Đốc Phục lâm biết là đã đến từ Kinh Thánh, chứ không phải đến từ phong tục, truyền thống hay tập quán?
3. Trong tuần chúng ta đã học thấy ông Phi-e-rơ nói kết lòng nhục dục tội lỗi với sự dạy dỗ sai lạc. Cho biết hai điều ấy liên hệ thế nào?

BÀI HỌC 13

CHỦ ĐỀ CHÍNH CỦA HAI THƯ PHI-E-RO

CÂU GỐC: “Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gổ, hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình; lại như những lần đòn của Ngài mà anh em đã được lành bệnh” (1 Phi-e-rơ 2:24).

ĐỌC KINH THÁNH TUẦN NÀY: Ê-sai 53:5, 6, 9; Lê-vi Ký 16:16–19; Lê-vi Ký 11:44; Rô-ma 13:1–7; 1 Cô-rinh-tô 14:40; 2 Ti-mô-thê 3:16.

Sứ đồ Phi-e-rơ viết hai lá thư để giúp tín đồ khắp nơi biết làm gì khi phải đối diện với các vấn đề của cuộc sống họ. Trong lá thư thứ nhất, vấn đề chính mà ông Phi-e-rơ thấy là các sự khó khăn và bất bớ mà các Cơ Đốc nhân thời ấy phải gặp. Trong thư thứ hai, vấn đề lớn khác là các giáo sư, thầy giáo giả.

Điều quan trọng chúng ta học được ấy là ông Phi-e-rơ trả lời với cả hai vấn nạn ấy của hội thánh là phải dựa vào Kinh Thánh. Trong tuần lễ chót của ba tháng này chúng ta sẽ nghiên cứu về năm chủ đề lớn mà hai bức thư của Phi-e-rơ bàn đến:

1. Sự thống khổ và chịu đựng của Đức Chúa Giê-su để đưa chúng ta đến sự cứu rỗi.
2. Thái độ chúng ta cần có đối với sự thật rằng Đức Chúa Trời sẽ xét mọi hành vi cử chỉ của chúng ta trong sự phán xét cuối cùng.
3. Niềm hy vọng chúng ta về sự tái lâm gần đến của Đức Chúa Giê-su.
4. Sự trật tự của xã hội cũng như trong hội thánh.
5. Vai trò quan trọng của Kinh Thánh trong việc hướng dẫn cách chúng ta phải sống như thế nào.

SỰ GÁNH CHỊU, ĐỨC CHÚA GIÊ-SU, VÀ SỰ CỨU RỖI

Đọc các câu Kinh Thánh sau đây, cho biết hoặc ghi xuống mỗi câu dạy chúng ta gì về sự cứu rỗi: 1 Phi-e-rơ 1:2; 1 Phi-e-rơ 1:8, 9; 1 Phi-e-rơ 1:18, 19; 1 Phi-e-rơ 2:22-25; 1 Phi-e-rơ 3:18.

Phi-e-rơ thường nhắc đến sự cứu rỗi khi nói nói về sự thương khó mà Đức Chúa Giê-su phải gánh chịu vì Ngài phải làm thế cho mọi tội nhân. Chẳng hạn trong 1 Phi-e-rơ 2:22-24, ông viết về sự thương khó của Đức Chúa Giê-su. Ông dùng những lời của tiên tri Ê-sai 53:5, 6, 9 để nhắc lại điều ấy. Những lời sứ đồ viết cho chúng ta là hình ảnh của sự chịu thế và hy sinh.

Huyết hy sinh là một phần quan trọng trong việc phải trả giá cho tội lỗi. Tương tự, ông Phi-e-rơ nói rằng các Cơ Đốc nhân đã được chuộc bởi huyết báu của Đức Chúa Giê-su (1 Phi-e-rơ 1:18, 19). Sứ đồ Phao-lô, trong các thư của ông cho hội thánh cũng vậy, đã nói về sự chết thay, và Đức Chúa Giê-su là Đấng chẳng hề phạm tội, nhưng Ngài đã trở thành tội lỗi của chúng ta (2 Cô-rinh-tô 5:21). Y như lời trong 1 Phi-e-rơ 3:18 nói, Đấng Christ đã nhận chịu khổ hình vì tội lỗi của chúng ta. Ngài là Đấng Thánh nhưng đã nhận chịu vì là những kẻ không thánh khiết (là chúng ta).

Cũng cùng một ý với ông Phao-lô trong Rô-ma 3:21, 22, ông Phi-e-rơ nói về sự quan yếu của đức tin (1 Phi-e-rơ 1:8, 9). Chủ ý của ông rằng sự cứu rỗi nhận được không phải vì bởi việc làm của tự cá nhân nào. Nhưng Đức Chúa Trời ban cho chúng ta sự cứu rỗi khi chúng ta tin nhận sự hy sinh Đức Chúa Giê-su đã làm vì chúng ta, và chúng ta nhận Ngài là Đấng Cứu Chuộc của mình. Sự cứu rỗi chắc chắn của chúng ta là bởi Đức Chúa Giê-su chứ không phải bởi việc làm của cá nhân chúng ta.

Đức Chúa Giê-su là Đấng Thay Thế cho bạn. Tại sao Ngài là niềm hy vọng của sự cứu rỗi? Bạn tìm thấy niềm an ủi nào qua lễ thật diệu kỳ này?

CHÚNG TA PHẢI SỐNG CÁCH NÀO?

Đọc các câu sau đây: 1 Phi-e-rơ 1:15-17, 22; 1 Phi-e-rơ 2:1; 1 Peter 3:8, 9; 1 Phi-e-rơ 4:7-11; 2 Phi-e-rơ 3:11. Sứ đồ Phi-e-rơ nói gì trong những câu này về phong cách của người Cơ Đốc nhân?

Trước hết ông Phi-e-rơ nói về sự liên hệ giữa sự đoán xét của Đức Chúa Trời và phong cách của người tín đồ (1 Phi-e-rơ 1:17 và 2 Phi-e-rơ 3:11). Đức Chúa Trời sẽ xem xét mọi việc làm, hành động, thái độ, bởi vậy người tín đồ phải sống một nếp sống thanh sạch.

Thứ hai, nhiều lần sứ đồ nói đến điều kiện Cơ Đốc nhân phải thánh khiết. Trong Kinh Thánh của người Hê-bơ-rơ, các vật thánh phải được biệt riêng ra để chỉ dùng trong đền thờ (Xuất Ê-díp-tô Ký 26:34; Xuất Ê-díp-tô Ký 28:36; Xuất Ê-díp-tô Ký 29:6, 37), hoặc được biệt riêng ra cho Đức Chúa Trời. Cũng vậy, chúng ta phải thánh khiết vì chúng ta đã được Chúa biệt riêng ra làm con dân Ngài. Và hơn hết, Đức Chúa Trời muốn dân Ngài phải thánh khiết vì Ngài là thánh khiết.

Thứ ba, ông Phi-e-rơ cho biết một số chi tiết về các loại hành vi mà những người đã được làm nên thánh bởi huyết của Đức Chúa Giê-su phải có vì họ là thánh khiết (1 Phi-e-rơ 2:11). Họ phải hiệp một trong một đức tin. Họ phải yêu thương nhau. Họ phải mang một tư tưởng không tự cao hay kiêu ngạo mà phải nhu mì và khiêm nhường (1 Phi-e-rơ 3:8). Họ phải tốt lành, thánh khiết, và yêu thương (2 Phi-e-rơ 1:5-7). Thật vậy, họ phải bày tỏ lòng yêu thương luôn luôn (1 Phi-e-rơ 4:7-11). Và cuối cùng, sứ đồ khuyến khích độc giả của mình hãy giao hết mọi sự lo lắng cho Đức Chúa Giê-su (1 Phi-e-rơ 5:7).

Làm sao chúng ta thúc giục hay khuyến khích người khác mà không cần phải nói những lời phê bình hay xét đoán? Làm thế nào để chúng ta có thể sống được nếp sống mà sứ đồ Phi-e-rơ đã kêu gọi trong hai lá thư của ông?

NIỀM HY VỌNG VỀ SỰ TÁI LÂM

Đọc các câu Kinh Thánh sau đây. Chúng nói gì về các sự việc sẽ xảy đến trong tương lai? 1 Phi-e-rơ 1:4; 1 Phi-e-rơ 1:17; 1 Phi-e-rơ 4:5, 6; 1 Phi-e-rơ 4:17; 2 Phi-e-rơ 3:1-10.

Sự bất bớ đã là một trong những vấn đề nghiêm trọng đối với độ giả của thư Phi-e-rơ thứ nhất. Sứ đồ Phi-e-rơ an ủi và khuyến khích các tín đồ với tư tưởng rằng sẽ có một tương lai vĩnh cửu để dành sẵn cho họ nơi thiên quốc. Đó là một món quà không bị mất, cho dầu cuộc sống ngày nay họ gặp đầy vấn nạn vì các sự bất bớ đức tin.

Sứ đồ Phi-e-rơ chỉ ra hai điều sẽ xảy đến trong tương lai: (1) sự phán xét cuối cùng và (2) sự hủy diệt tội ác bằng lửa. Phải, ngày nay chúng ta có thể phải gặp khó khăn vì đức tin của mình, và có thể gặp cả sự bất bớ áp đảo, nhưng Phi-e-rơ cho thấy rằng sự công bình và phán xét sẽ được thực thi.

Ông Phi-e-rơ nhắc đến sự phán xét của Đức Chúa Trời ba lần khác nhau trong thư thứ nhất. Ông nói rằng Đức Chúa Cha không thiên vị bất cứ ai, và Ngài xét đoán nhân loại tùy theo việc họ làm (1 Phi-e-rơ 1:17). Ông cũng nói rằng Đức Chúa Giê-su, chính Ngài là Đấng đã sẵn sàng phán xét kẻ chết cũng như kẻ sống (1 Phi-e-rơ 4:5, 6). Và ông cũng nói lên một điều rất lạ lùng là sự phán xét sẽ khởi đầu từ những người thuộc về nhà của Đức Chúa Trời (1 Phi-e-rơ 4:17). Ông Phi-e-rơ còn khẳng định rằng những kẻ ác và toàn cầu sẽ bị thiêu hủy bởi lửa (2 Phi-e-rơ 3:7).

Tại sao bạn phải dùng đức tin và sự vâng phục để đối diện với bất cứ điều gì xảy đến cho mình? Không chọn hai điều ấy, bạn nghĩ còn sự chọn lựa nào hơn?

TÔN TRI TRẬT TỰ TRONG XÃ HỘI VÀ TRONG HỘI THÁNH

Sứ đồ Phi-e-rơ nói gì trong 1 Phi-e-rơ 2:11-21 và trong 1 Phi-e-rơ 5:1-5 về sự quan trọng của chính quyền cũng như của lãnh đạo trong hội thánh? Theo lời sứ đồ thì Cơ Đốc nhân phải có thái độ nào với cả hai? Sự dạy dỗ này của sứ đồ được áp dụng thế nào trong hoàn cảnh của chúng ta ngày nay như thế nào, bất kể nơi nào chúng ta đang sống?

Cả hai sứ đồ Phi-e-rơ và Phao-lô cùng bàn luận về lý do tại sao có các nhà cầm quyền và quyền họ điều hành quốc gia. Cả hai đều sống trong thời đại khi cả chính quyền lẫn các thế lực tôn giáo đều bắt bớ Cơ Đốc nhân. Vì lẽ ấy các lời hai vị nói đều rất có ý nghĩa (1 Phi-e-rơ 2:13-17; Rô-ma 13:1-7). Cả hai người đều cho rằng nhà cầm quyền là do chính Đức Chúa Trời đặt họ vào chức vị cầm quyền để đóng vai trò giữ an ninh trật tự, và đó là bổn phận và trách nhiệm của họ. Dĩ nhiên chúng ta đều đã thấy có những quyền lực cai trị đã không làm đúng trách nhiệm Chúa giao phó và họ lại chính là vấn nạn của xứ sở họ cầm quyền. Các Cơ Đốc nhân trong thời ông Phi-e-rơ đã khốn đốn vì chính nhà cầm quyền của họ; và sự gian nan họ đối diện ngày càng tệ hơn và kéo dài hàng nhiều năm hơn.

Nhưng theo lẽ thường, nhiệm vụ của chính quyền là bảo vệ an ninh cho toàn dân và thi hành luật pháp của nước nhà. Quốc gia có một chính quyền tốt thì ấy là ân phước Đức Chúa Trời ban cho nhân loại.

Cả hai sứ đồ Phi-e-rơ và Phao-lô đều chung tư tưởng rằng hội thánh cũng phải có lễ luật (1 Cô-rinh-tô 14:40). Ông Phi-e-rơ kêu gọi các bậc lãnh đạo của hội thánh phải là những người chăn bầy chiên của Chúa, vì Đức Chúa Trời đã giao phó trách nhiệm ấy cho họ, họ phải chăm sóc bầy chiên hết lòng (1 Phi-e-rơ 5:2). Đó là bổn phận và trách nhiệm của Chúa giao phó cho người chăn bầy. Nhất là các hội thánh địa phương, trách nhiệm chăn bầy lại càng quan trọng hơn. Những người chăn bầy tốt phải biết đặt mục tiêu và có kế hoạch để đạt mục tiêu. Người lãnh đạo tốt có khả năng mang mọi người đến cùng nhau để cùng hiệp nhất làm việc. Người chăn bầy tốt biết giúp người khác dùng tài năng Chúa ban để làm công việc mang vinh hiển cho Ngài.

1 Phi-e-rơ 5:5 nói, “hãy đối đãi với nhau bằng sự trang sức của đức khiêm nhường”. Hãy chú ý chữ “với nhau”. Làm cách nào để chúng ta học được điều này. Làm sao chúng ta áp dụng được điều luật này trong cách chúng ta đối xử với người khác?

SỰ QUAN TRỌNG CỦA KINH THÁNH

Đọc 1 Phi-e-rơ 1:10-12; 2 Phi-e-rơ 1:16-20; 2 Phi-e-rơ 3:2; 2 Phi-e-rơ 3:16. Các câu này nói gì về Kinh Thánh? Các câu này giúp gì để chúng ta hiểu được sự quan trọng của vai trò của Kinh Thánh trong đời sống mình và cho đức tin mình?

Trong thư thứ hai, ông Phi-e-rơ đã hướng dẫn độc giả của mình về hai thẩm quyền, “lời nói trước của các thánh tiên tri, cùng mạng lệnh của Chúa và Cứu Chúa chúng ta, đã cậy các sứ đồ của anh em mà truyền lại” (2 Phi-e-rơ 3:2). Ngày nay chúng ta cũng có cơ hội học hỏi được sự khôn ngoan của các thánh tiên tri để giải đáp cho những vấn đề của chúng ta. Đó là sự khôn ngoan ghi lại trong Kinh Thánh Cựu Ước. Chúng ta không có được các sứ đồ ở với chúng ta, nhưng chúng ta có được những lời chứng của họ ghi lại trong Kinh Thánh Tân Ước.

Trong 2 Phi-e-rơ 3:16, sử đồ nhắc các độc giả của mình rằng Kinh Thánh là nguồn của chân lý. Nhưng ông cũng cảnh báo rằng ngay cả chính Kinh Thánh cũng có thể bị hiểu sai, điều ấy đưa đến những hậu quả tai hại.

Những lời của ông viết là lời khuyến cáo cho chúng ta về chín luật căn bản khi học Kinh Thánh.

1. Chúng ta phải đọc Kinh Thánh với một lòng thành tâm.
2. Chúng ta phải cố gắng hiểu các câu Kinh Thánh qua toàn đoạn Kinh Thánh mà các câu ấy đã được viết.
3. Và nữa, các câu Kinh Thánh của đoạn ấy liên hệ thế nào với cuốn sách mà đoạn ấy được ghi lại.
4. Và các câu Kinh Thánh ấy liên quan thế nào với cả toàn Kinh Thánh?
5. Tác giả viết các lời này trong trường hợp hay giai đoạn nào?
6. Chúng ta phải tìm hiểu bối cảnh lịch sử hay lý do nào mà các câu Kinh Thánh này được viết.
7. Chúng ta phải đọc Kinh Thánh để tìm chân lý thiêng liêng. Đọc Kinh Thánh sẽ giúp chúng ta có sự khôn sáng. Kinh Thánh sẽ cho chúng ta thấy trọng tâm của Kinh Thánh là sự chết của Đức Chúa Giê-su là con đường duy nhất đưa chúng ta đến sự cứu rỗi (1 Phi-e-rơ 1:10-12).
8. Cuối cùng, chân lý nào mà Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhận lấy được qua Kinh Thánh?
9. Và làm thế nào chúng ta có thể áp dụng chân lý và Kinh Thánh vào trong đời sống mình để củng cố nước thiên đàng của Chúa?

TỰ TƯỜNG BỒ TÚC:

“Anh chị em thân mến, quý vị có sẵn lòng mang theo tinh thần và tâm tình của Đấng Christ với mình khi quý vị trở về với hội thánh nhà, và với gia đình không? Quý vị có sẵn lòng bỏ qua sự không muốn tin và thái độ “bối lõng tim vết” không? Hơn bao giờ hết chúng ta đang ở trong một thời kỳ mà chúng ta cần phải cùng đoàn kết làm việc với nhau. Khi chúng ta đoàn kết, chúng ta sẽ có sức mạnh. Khi chúng ta gây gổ, bực bội nhau và tách rời nhau, thì chúng ta chỉ có sự yếu ớt.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Các Sứ Điệp Chọn Lọc*, quyển 2, trang 373, 374 (bản Anh Ngữ Selected Messages).

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN

1. Chúng ta nói rằng Kinh Thánh là “quyển sách thứ nhất” của Đức Chúa Trời và thiên nhiên là “quyển sách thứ hai” của Ngài. Điều đáng buồn là cả hai sách đều có thể bị con người hiểu sai hay hiểu lầm. Chẳng hạn, nhiều người không tin rằng Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa và Ngài là Đấng đã dựng nên trời đất. Thay vào đó họ cho là địa cầu đã được tiến hóa qua một thời gian rất là dài. Đó là thuyết Tiến Hóa. Những người tin vào thuyết Tiến Hóa không tin rằng vũ trụ được tạo dựng bởi Đức Chúa Trời. Một khi chúng ta đã hiểu sai “quyển sách thứ nhất” thì làm sao chúng ta hiểu đúng “quyển sách thứ hai” là thiên nhiên được? “Quyển sách thứ hai” chỉ có giới hạn, làm sao chúng ta, qua thiên nhiên, mà biết được tất cả về Đức Chúa Trời? Thế nào khi chúng ta hiểu được Kinh Thánh sẽ giúp chúng ta hiểu thiên nhiên tận tường hơn?

**DANH SÁCH CÁC HỘI THÁNH/ ĐIỂM NHÓM
CƠ ĐỐC PHỤC LÂM VIỆT NAM
TẠI HOA KỲ**

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm El Monte

4114 Peck Road, El Monte, CA 91732

Mục sư Nguyễn Khắc Vinh - (626) 422-6841

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Garden Grove

12702 Ninth Street, Garden Grove, CA 92840

Mục sư Quách Trọng Toàn - (503) 935-9373

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Houston

13885 Beechnut Street, Houston, TX 77083

Mục sư Nguyễn Thế Phong - (832) 490-7319

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Loma Linda

711 W. C Street, Colton, CA 92324

Mục sư Dương Quốc Tùng - (909) 825-6886

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Milpitas

121 Sinnott Lane, Milpitas, CA 95035

Trưởng lão Huỳnh Chí - (408) 221-5071

Trưởng lão Nguyễn Trung Hậu - (925) 413-6775

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Oakland

655 International Blvd., Oakland, CA 94606

Mục sư Thạch Long Hạnh - (510) 967-0582

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orange County

2101 W. Edinger Avenue, Santa Ana, CA 92704

Mục sư Dương Quốc Tùng - (714) 557-7999

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Orlando

4417 N. Powers Dr, Orlando, FL 32818

Mục sư Phạm Xuân Nghĩa - (407) 339-4974

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Portland

7604 SE Clinton Street, Portland, OR 97206

Mục sư Ngô Duy Cường - (971) 322-3211

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Riverside

8778 Magnolia Avenue, Riverside, CA 92503

Trưởng lão Trương Công Khả - (310) 920-1885

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Diego
4185 Home Avenue, San Diego, CA 92105
Mục sư Dương Quốc Tùng - (760) 599-4747

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm San Jose
1066 S. Second Street, San Jose, CA 95112
Mục sư Trần Ngọc De - (408) 287-2286

Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm Seattle
6020 Beacon Ave. S. , Seattle, WA 98108
Truyền đạo Hoàng Minh Trung - (713) 922-6758

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Greensboro
1320 Fleming Road, Greensboro, NC 27410
Trưởng nhóm Hà Phương - (336) 455-4907

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Oakland
2410 E. 15th Street, Oakland, CA 94601
Trưởng nhóm Nguyễn Nhật Tuấn - (408) 892-8652

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Portland
3707 SE 162nd Ave., Portland, OR 97236
Trưởng lão Văn Văn Tông - (503) 775-5664

Điểm nhóm Cơ Đốc Phục Lâm Shoreline
18354 8th Ave. NW, Shoreline, WA 98177
Trưởng nhóm Huỳnh Kim Anh - (425) 772-4418